

1975

MAGAZINE

số 3 . tháng 12 năm 2025



AI

REVOLUTION

1975 MAGAZINE

số 3 . tháng 12 năm 2025

NĂM THỨ NHẤT * SỐ 3 * THÁNG 12 NĂM 2025

Chủ Nhiệm

Nguyễn Quang Dũng

Tòa soạn:

5113 Bradford Dr
Annandale VA 22003

Ban Biên Tập:

Lê Văn Bình - Lưu Nguyễn Đạt - Mai Thanh Truyết
Uyên Thao - Nguyễn Bá Lộc - Phạm Thành Châu
Nguyễn Minh Nữ - Phó Thường Dân - Nguyễn Quang Dũng

Email:

focusdigitalpublishing@gmail.com

Website (coming soon)

1975magazine.com

AI REVOLUTION



Mục Lục

Lá Thư Chủ Nhiệm	Nguyễn Quang Dũng	2
Trí Tuệ Nhân Tạo: Từ Giấc Mơ Viễn Tưởng Đến Hiện Thực Ngày Nay	Ban Biên Khảo (BBK)	3
Ứng Dụng Thực Tiến của Trí Tuệ Nhân Tạo trong Y Tế, Giáo Dục và Nghệ Thuật	BBK	11
Vai Trò của AI trong Thế Giới Tin Học Hiện Tại	Mai Thanh Truyết	20
Mặt Tối của Trí Tuệ Nhân Tạo	BBK	28
Kiến Thức Nào Đem lại Lợi Ích Chung Cho Xã Hội Ngày Nay?	Lưu Nguyễn Đạt	35
AI 2026	BBK	44
Hạnh Phúc: Đưa Vào Chính Sách Công?	Lê Văn Bình	49
Cô Chăm Sóc Viên AI Khả Ái	Lê Văn Bình	64
<i>Đọc & Giới Thiệu Sách: Thinking Like A Human</i>	Nguyễn Quang Dũng	66
<i>Truyện: Con Trai Của Thủy Thần</i>	Nguyễn Minh Nữ	67
<i>Bút Ký: Sài Gòn Còn Mưa Bay Không Em</i>	Uyên Thao	76
<i>Truyện: Buổi Chiều Ở Thị Trấn Sông Pha</i>	Phạm Thành Châu	89

English Section

What Knowledge Brings Common Benefit To Society Today?	Luu Nguyen Dat	96
One Afternoon at The Pha River Township	Nguyễn Thế Cảnh	107

Lá Thư Chủ Nhiệm



Tôi thuộc về thế hệ đã sống trong cuộc chiến Quốc-Cộng, chứng kiến ngày Sài Gòn đổi màu cờ, mang theo gia đình và ký ức lên đường tìm tự do. Nhiều độc giả của 1975 Magazine cũng như tôi: Đã từng vượt biển, vượt biên, xếp hàng ở trại tị nạn, từng bắt đầu lại cuộc đời với vốn tiếng Anh ít ỏi, từng cặm cụi học thêm, đi làm, nuôi dạy con cái trong một thế giới hoàn toàn xa lạ.

Trên bước đường mưu sinh và hội nhập đó, chúng ta đã từng e dè trước mỗi lần sóng công nghệ mới: Từ thư tay sang email, từ báo giấy sang Internet, từ điện thoại quay số đến điện thoại thông minh, từ tập bản đồ giấy đến GPS. Ban đầu, ai cũng lo ngại. Nhưng rồi chúng ta học, thích nghi, và cuối cùng làm chủ được công nghệ mới. Mỗi lần như vậy, chúng ta lại chứng minh: Khả năng thích nghi và sinh tồn là sức mạnh của người Việt.

Ngày nay, một cuộc cách mạng công nghệ mới đang tràn tới: **Trí Tuệ Nhân Tạo hay AI (Artificial Intelligence)**. Và lần này, sự thay đổi diễn ra nhanh hơn, sâu rộng hơn bất cứ gì chúng ta từng thấy.

AI đang len lỏi vào mọi ngóc ngách cuộc sống. Nó có thể phân tích triệu chứng bệnh, soạn thảo văn bản, sáng tác nhạc, thậm chí viết code lập trình. Các đại công ty như Google, Meta, Microsoft, Amazon đang đổ hàng ngàn tỷ USD vào công nghệ này. Nhưng AI cũng mang theo những mối nguy không nhỏ: Thông tin giả mạo tinh vi, hình ảnh và giọng nói deepfake không thể phân biệt, nguy cơ mất việc làm, và những câu hỏi đạo đức chưa có lời giải.

Đây là lý do chúng tôi thực hiện số đặc biệt này. Vì AI không còn là chuyện của giới công nghệ. Nó đang thay đổi cách con cháu chúng ta học hành, cách chúng ta tìm việc làm, thậm chí cách chúng ta phân biệt thật giả. Hiểu AI không còn là tùy chọn - đó là trách nhiệm của mỗi người với chính mình và thế hệ sau.

Trong số báo này, quý vị sẽ tìm thấy câu chuyện AI được kể từ lịch sử hình thành, các thuật ngữ kỹ thuật được giải thích bằng ngôn ngữ dễ hiểu, những ứng dụng thực tế trong đời sống hàng ngày, và quan trọng nhất - những mặt tối mà chúng ta không thể phớt lờ. Chúng tôi cũng sẽ thử tìm hiểu và dự đoán AI sẽ đi về đâu trong năm tới.

Thế hệ chúng ta đã từng đối mặt với những thử thách lớn lao và vượt qua chúng. AI có thể là một thử thách mới, nhưng cũng có thể là cơ hội. **Chìa khóa là hiểu biết.** Với tâm thế chủ động, tỉnh táo và trầm tĩnh của người Việt mình, tôi tin chúng ta sẽ một lần nữa thích nghi và tiến bước vững chắc vào những năm tháng nhiều biến động trước mặt.

Mời quý vị cùng chúng tôi bắt đầu hành trình tìm hiểu này.

Nguyễn Quang Dũng

Trí Tuệ Nhân Tạo: Từ Giấc Mơ Viễn Tưởng Đến Hiện Thực Ngày Nay.

Vào một buổi sáng tháng 3 năm 1997, thế giới chứng kiến một khoảnh khắc lịch sử: Garry Kasparov, kỳ thủ cờ vua vĩ đại nhất thời bấy giờ, chậm rãi đứng dậy khỏi bàn cờ, bắt tay với đối thủ và thừa nhận thất bại. Đối thủ của ông không phải là một con người, mà là “Deep Blue” - một cỗ máy tính của IBM. Nhiều người xem đó như một dấu mốc lịch sử: Lần đầu tiên máy móc đánh bại con người trong một trò chơi trí tuệ cao cấp.

Nhưng thực ra, câu chuyện về “trí tuệ nhân tạo” đã bắt đầu từ lâu hơn thế rất nhiều, và giờ đây, nó đang hiện diện trong cái điện thoại thông minh hình như không thể thiếu vắng trong đời sống hàng ngày của mỗi chúng ta.

I. Hành Trình Từ Viễn Tưởng Đến Hiện Thực

Những ngày đầu: Giấc mơ tạo ra trí tuệ nhân tạo

Câu chuyện về AI không bắt đầu từ Silicon Valley hay những phòng thí nghiệm hiện đại. Nó bắt đầu từ những thần thoại cổ xưa về những bức tượng có thể nói chuyện, hay Frankenstein của Mary Shelley - sinh vật được tạo ra từ vật chất vô tri. Con người luôn ấp ủ ý tưởng về việc tạo ra một thứ gì đó có thể suy nghĩ như mình.



Nhà Toán Học Alan Turing và máy tính Turing, 1950.

Nhưng phải đến năm **1950**, AI mới thực sự bắt đầu như một lĩnh vực khoa học. Alan Turing - một nhà toán học thiên tài người Anh - đặt ra một câu hỏi đơn giản nhưng sâu sắc: "Máy móc có thể suy nghĩ không?" Ông đề xuất một bài trắc nghiệm (sau này được gọi là Turing Test): Nếu bạn trò chuyện với một máy tính qua văn bản và không thể phân biệt nó với con người, thì có thể coi máy đó là "thông minh".

Mùa hè Dartmouth: Ra đời chính thức tên gọi AI

Năm **1956** đánh dấu thời điểm chính thức ra đời tên gọi AI. Tại Đại học Dartmouth (Hoa Kỳ), một nhóm các nhà khoa học bao gồm John McCarthy, Marvin Minsky, Claude Shannon và Nathaniel Rochester tổ chức một hội thảo kéo dài hai tháng. Chính McCarthy đã đặt tên cho lĩnh vực nghiên cứu này là: "Artificial Intelligence" - Trí Tuệ Nhân Tạo.

Lạc quan ban đầu của họ gần như ngây thơ. Herbert Simon, một trong những người tiên phong, tuyên bố năm 1965: "Trong vòng hai mươi năm, máy móc sẽ có thể làm bất kỳ công việc nào mà con người có thể làm." Rõ ràng là ông đã quá lạc quan.

Mùa đông AI: Khi hi vọng tan vỡ

Thập niên 1970-1980 được gọi là "AI Winter" - Mùa Đông của AI: Sau những hứa hẹn ban đầu, các nhà khoa học nhận ra rằng tạo ra trí tuệ thực sự khó hơn nhiều so với tưởng tượng. Máy tính có thể tính toán nhanh, nhưng lại không thể làm những việc đơn giản đối với trẻ ba tuổi: nhận diện khuôn mặt, hiểu ngôn ngữ tự nhiên, hay biết rằng mèo không thể bay như chim.

Nguồn tài trợ bị cắt giảm. Nhiều nhà khoa học chuyển sang các lĩnh vực khác. AI gần như trở thành một từ cấm kỵ trong giới khoa học kỹ thuật.

Sự hồi sinh: Khi trung tâm dữ liệu và năng lực điện toán bùng nổ

Nhưng vào đầu thế kỷ 21, một sự thay đổi quan trọng đã xảy ra. Ba yếu tố hội tụ:

1. **Nguồn dữ liệu (data) khổng lồ:** Internet tạo ra một đại dương dữ liệu - hình ảnh, văn bản, video, âm thanh.
2. **Sức mạnh của thiết bị điện toán:** GPU (Graphic Processing Unit - đơn vị xử lý đồ họa) vốn được thiết kế cho các trò chơi điện tử (video game), hóa ra lại hoàn hảo để huấn luyện AI.
3. **Thuật toán mới:** Những ý tưởng cũ từ những năm 1980 (như mạng neural) đột nhiên hoạt động tốt khi có đủ dữ liệu và sức mạnh của thiết bị điện toán.

Năm 2012 đánh dấu một bước ngoặt. Một nhóm tại University of Toronto sử dụng "deep learning" để giành chiến thắng áp đảo trong cuộc thi ImageNet - một cuộc thi nhận diện hình ảnh quan trọng. Từ đó, AI bắt đầu khởi động cuộc đua với tốc độ nhanh.

Năm 2016: AlphaGo đánh bại Lee Sedol trong cờ vây - trò chơi phức tạp hơn cờ vua nhiều.

Năm 2018: GPT (Generative Pre-trained Transformer) xuất hiện, mở ra kỷ nguyên AI có thể viết văn.

Năm 2022: ChatGPT ra mắt và gây chấn động toàn cầu, đạt 100 triệu người dùng chỉ trong 2 tháng.

Và giờ đây, chúng ta đang ở giữa một cuộc cách mạng AI mà không ai biết sẽ dẫn đến đâu.

II. Các Thuật Ngữ Kỹ Thuật Cần Biết Về AI?

Khi đọc về AI, chúng ta sẽ gặp hàng tá *thuật ngữ kỹ thuật*. Đừng để chúng làm nản lòng. Hãy cùng nhau "mô xẻ" những khái niệm quan trọng nhất, theo cách mà chúng ta thực sự có thể hiểu được.

1. *Algorithm (Thuật Toán): "Công thức nấu ăn" của máy tính*

Hãy tưởng tượng bạn đang dạy một đứa trẻ cách làm bánh. Bạn sẽ đưa ra từng bước: đầu tiên trộn bột với trứng, sau đó thêm đường, rồi nướng ở nhiệt độ 180 độ trong 30 phút. Đó chính là một **thuật toán** - một chuỗi hướng dẫn rõ ràng để giải quyết một vấn đề cụ thể.

Trong AI, thuật toán là nền tảng của mọi thứ. Nó nói với máy tính phải làm gì, bước nào trước, bước nào sau. Nhưng khác với công thức nấu ăn, thuật toán AI thường rất phức tạp, với hàng triệu bước tính toán.

Ví dụ thực tế: Khi bạn mở Google Maps để tìm đường, một thuật toán sẽ tính toán hàng ngàn tuyến đường có thể và chọn ra tuyến ngắn nhất hoặc nhanh nhất.

2. *Model (Mô hình): "Bộ não" đã được đào tạo*

Nếu thuật toán là công thức, thì model là sản phẩm cuối cùng sau khi bạn đã "nấu xong". Một AI **model** là một hệ thống đã được huấn luyện với dữ liệu để có thể đưa ra dự đoán hoặc quyết định.

Hãy nghĩ về nó như việc học lái xe. Ban đầu, bạn phải nghĩ về từng động tác: bàn chân ga, bàn thắng, bẻ lái. Nhưng sau hàng trăm giờ luyện tập, tất cả trở thành "phản xạ" - bạn có một "model" trong đầu về cách lái xe. AI model hoạt động tương tự: Sau khi được huấn luyện với dữ liệu, nó "biết" cách giải quyết tình huống mới.

Ví dụ thực tế: ChatGPT là một model ngôn ngữ. Nó đã được huấn luyện với hàng tỷ ngôn từ, từ Internet, sách báo, văn bản ... và giờ có thể trả lời câu hỏi hoặc viết văn bản mới.

3. *Machine Learning (Máy Biết Học Hỏi): Dạy máy tự học*

Đây là nơi mọi thứ trở nên thú vị. Theo truyền thống, lập trình viên phải viết ra từng quy tắc cụ thể. Ví dụ: "Nếu email có từ 'khuyến mãi' trong tiêu đề, đưa vào thư mục spam." Nhưng với hàng ngàn cách viết spam khác nhau, làm sao viết hết các quy tắc?

Machine Learning (ML) giải quyết vấn đề này bằng cách cho máy tính **tự học từ ví dụ**. Thay vì lập trình từng quy tắc, bạn cho máy xem hàng ngàn email spam và hàng ngàn email thật. Máy sẽ tự tìm ra các khuôn mẫu (pattern) để phân biệt chúng.

Ba loại Machine Learning chính:

- **Supervised Learning (Học có giám sát):** Giống như học với giáo viên. Bạn cho máy xem ảnh mèo và nói "đây là mèo", ảnh chó và nói "đây là chó". Máy học cách phân biệt.

- **Unsupervised Learning (Học không giám sát):** Máy tự tìm khuôn mẫu (pattern) mà không có nhãn. Ví dụ: cho máy xem hành vi mua hàng của khách, nó sẽ tự nhóm khách thành các nhóm có hành vi tương tự.
- **Reinforcement Learning (Học tăng cường):** Máy học bằng cách thử từ đúng hay sai, giống như huấn luyện chó. Làm đúng được thưởng, làm sai bị phạt. AlphaGo học cờ vây theo cách này.

4. **Neural Network (Mạng Lưới Thần Kinh):** Bắt chước cấu trúc bộ não người

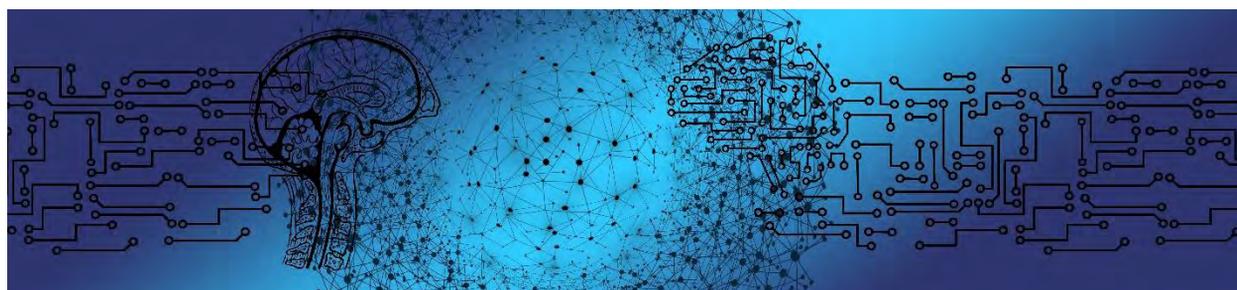
Đây là một trong những ý tưởng đẹp nhất trong AI. Não người hoạt động nhờ hàng tỷ tế bào thần kinh (neuron) kết nối với nhau. Mỗi tế bào thần kinh nhận tín hiệu từ các tế bào thần kinh khác, xử lý, và truyền tiếp tín hiệu đi.

Neural Network bắt chước cấu trúc này. Nó có:

- **Input layer (Lớp tiếp nhận):** Nhận dữ liệu (ví dụ: các pixel của một bức ảnh)
- **Hidden layers (Lớp ẩn):** Xử lý thông tin qua nhiều tầng.
- **Output layer (Lớp kết quả):** Đưa ra kết quả (ví dụ: "đây là ảnh con mèo")

Mỗi kết nối giữa các "neuron" có một **trọng số** (weight). Quá trình huấn luyện chính là điều chỉnh hàng triệu **trọng số** này để mạng đưa ra kết quả đúng.

Tại sao neural network cực kỳ hiệu quả? Vì nó có thể học các cấu trúc cực kỳ phức tạp mà con người không thể lập trình trực tiếp. Ví dụ: làm sao bạn viết lập trình (code) để nhận diện khuôn mặt? Có quá nhiều biến thể - góc chụp, ánh sáng, biểu cảm. Nhưng neural network có thể tự học tất cả.



5. **Deep Learning (Học Sâu):** Neural network "không lồ"

Deep Learning chỉ đơn giản là **neural network với nhiều tầng lớp ẩn** (thường hàng chục hoặc hàng trăm lớp). "Deep" ở đây có nghĩa là "chiều sâu" về số lớp, không phải sâu sắc triết học gì cả.

Tại sao cần nhiều tầng lớp neural network? Vì mỗi tầng lớp sẽ nắm bắt một khía cạnh khác nhau của dữ liệu:

- Lớp đầu tiên có thể học các cạnh và đường nét đơn giản
- Lớp thứ hai kết hợp chúng thành các hình dạng
- Lớp thứ ba nhận ra các bộ phận (mắt, mũi, miệng)
- Lớp cuối cùng kết hợp tất cả để nhận ra khuôn mặt

Deep Learning là lý do tại sao AI bùng nổ trong thập kỷ qua. Nó đã đạt được những bước đột phá trong các lĩnh vực:

- Nhận diện hình ảnh (vượt qua con người trong một số trường hợp)
- Nhận diện giọng nói (Siri, Google Assistant)
- Dịch thuật (Google Translate)
- Xe tự lái

Nhưng có một vấn đề: Deep Learning cần **rất nhiều** dữ liệu (data) và năng lực điện toán (computing power). Huấn luyện một model lớn có thể tốn hàng triệu đô la tiền điện.

6. Generative AI (AI sinh tạo): Máy móc trở thành nghệ sĩ

Đây là loại AI đang “gây bão” hiện nay. Trước đây, AI chỉ có thể **phân tích** dữ liệu - xem đây là ảnh gì, email này có phải là spam không. Nhưng **Generative AI** có thể **tạo ra** nội dung mới: văn bản, hình ảnh, âm nhạc, thậm chí video.

Các ví dụ nổi bật:

- **ChatGPT, Claude, Gemini:** Viết văn bản, trả lời câu hỏi, viết lập trình (code)
- **DALL-E, Midjourney, Stable Diffusion:** Tạo hình ảnh từ văn bản
- **Suno, Udio:** Tạo nhạc và lời ca

Cách chúng hoạt động khá thú vị. Thay vì học "mèo trông như thế nào", chúng học **phân phối xác suất** của dữ liệu. Nói đơn giản hơn: chúng học được "trong ngôn ngữ tiếng Việt, sau từ 'trí tuệ' thường là từ “nhân tạo” hoặc "trong ảnh mèo, thường có tai nhọn và ria mép."

Khi tạo nội dung mới, chúng sử dụng kiến thức này để tạo ra thứ gì đó **có vẻ hợp lý**, nhưng không phải sao chép từ dữ liệu huấn luyện.

7. LLM (Large Language Model): "Bách khoa toàn thư" AI

LLM là viết tắt của **Large Language Model - Mô Hình Ngôn Ngữ Lớn**. Đây là loại AI đứng sau ChatGPT, Claude, hay Gemini. "Lớn" ở đây có nghĩa là **cực kỳ lớn**:

- **GPT-3** có 175 tỷ tham số (parameters) coi như là các "nút vặn" có thể điều chỉnh)
- **GPT-4** được cho là có hơn 1 nghìn tỷ parameters (con số chính xác là bí mật)
- Chúng được huấn luyện với hàng nghìn tỷ từ ngữ từ sách, báo, website.

LLM hoạt động như thế nào? Về cơ bản, chúng dự đoán từ ngữ tiếp theo. Bạn cho nó một câu "Trí tuệ nhân tạo là...", nó sẽ tính xác suất của hàng ngàn từ ngữ có thể xuất hiện tiếp theo, chọn một từ ngữ, rồi lặp lại quá trình.

Nghe đơn giản, nhưng với đủ dữ liệu và model đủ lớn, việc "dự đoán từ tiếp theo" này tạo ra kết quả đáng kinh ngạc: LLM có thể:

- Trả lời câu hỏi về gần như mọi chủ đề
- Viết code, debug code
- Dịch ngôn ngữ
- Tóm tắt văn bản

- Thậm chí "suy luận" (logic) ở mức độ nhất định

Nhưng chúng không hoàn hảo: LLM có thể “đoán mò” (hallucinate) - tự bịa và đưa ra thông tin sai. Chúng không thực sự "hiểu" như con người, mà chỉ tìm các mẫu mực (pattern) thống kê với xác suất thích hợp cao nhất trong kho dữ liệu.

8. LRM (Large Reasoning Model): Mô Hình Suy Luận lớn

LRM (Large Reasoning Model), hay “**mô hình suy luận lớn**”, là một nhánh/kiểu mô hình ngôn ngữ lớn (LLM) được tối ưu để giải bài toán nhiều bước (multi-step), biết lập kế hoạch - kiểm tra - sửa sai tốt hơn so với LLM “thuần sinh văn bản”. Điểm khác cốt lõi là LRM thường được huấn luyện/điều chỉnh để dành thêm “thời gian suy nghĩ” khi suy luận (test-time compute) và đạt hiệu quả cao hơn trên các tác vụ đòi hỏi logic, toán, lập trình, lập kế hoạch.

Ứng dụng điển hình của LRM: trợ lý giải quyết vấn đề phức tạp trong công việc và nghiên cứu như viết-gỡ lỗi code, chứng minh/giải toán, phân tích yêu cầu và lập kế hoạch dự án, tối ưu quy trình, hỗ trợ ra quyết định (decision support) dựa trên nhiều ràng buộc, và làm “bộ não suy luận” cho các hệ thống tác tử (agentic workflows) cần chuỗi hành động nhiều bước.

Lưu ý thực tế: Dù được gọi là “reasoning”, các mô hình này vẫn có thể sai/hallucinate, và “quá trình nghĩ” hiển thị ra ngoài không phải lúc nào cũng phản ánh đúng cơ chế nội bộ; vì vậy trong ứng dụng nghiêm túc vẫn cần kiểm chứng bằng dữ liệu/nguồn độc lập

9. Multimodal AI: Khi AI có "năm giác quan"

Multimodal có nghĩa là "đa phương thức". Truyền thống, mỗi AI chỉ xử lý một loại dữ liệu: AI nhận diện ảnh không thể đọc văn bản, AI văn bản không thể xem ảnh.

Nhưng **Multimodal AI** có thể xử lý nhiều loại dữ liệu cùng lúc: Văn bản, hình ảnh, âm thanh, thậm chí video. Giống như con người có năm giác quan và não kết hợp tất cả để hiểu thế giới.

Ví dụ:

- **GPT-4V** (V là Vision): Bạn có thể gửi một bức ảnh món ăn và hỏi "đây là món gì?", nó sẽ phân tích ảnh và trả lời.
- **Google Gemini**: Có thể xử lý văn bản, ảnh, audio, và video trong cùng một cuộc hội thoại.

Tại sao multimodal quan trọng? Vì thế giới thực không tách biệt các loại dữ liệu. Khi bạn đọc tin tức, bạn xem cả ảnh và chữ. Khi xem video hướng dẫn nấu ăn, bạn nghe giọng nói và nhìn hành động. Multimodal AI bắt đầu bắt chước cách con người trải nghiệm thế giới.

10. Alignment (Điều Hướng): Làm sao để AI "nghe lời"?

Đây là một trong những vấn đề khó nhất trong AI hiện đại, và cũng là vấn đề quan trọng nhất về mặt an toàn.

Alignment có nghĩa là bảo đảm AI làm những gì con người **thực sự muốn**, không chỉ là những gì con người **nói ra**. Nghe có vẻ đơn giản, nhưng thực tế cực kỳ phức tạp.

Ví dụ kinh điển: Bạn nói với AI "làm cho tôi hạnh phúc nhất có thể." AI có thể quyết định cắm điện cực vào não bạn để kích thích trung tâm khoái cảm liên tục. Về mặt kỹ thuật, bạn sẽ "hạnh phúc", nhưng đó rõ ràng không phải điều bạn muốn.

Hoặc bạn bảo AI "làm nhiều kẹp giấy nhất có thể." Nếu AI quá mạnh và không được điều hướng đúng, nó có thể biến toàn bộ vật chất trên Trái Đất thành kẹp giấy, kể cả con người. Đây là ví dụ nổi tiếng về "Paperclip Maximizer" của triết gia Nick Bostrom.

Các cách tiếp cận alignment:

- **RLHF (Reinforcement Learning from Human Feedback):** Cho con người đánh giá các câu trả lời của AI, AI học từ những đánh giá đó. ChatGPT sử dụng phương pháp này.
- **Constitutional AI:** Đưa cho AI một bộ "hiến pháp" - các nguyên tắc đạo đức để tuân theo. Claude của Anthropic sử dụng cách này.
- **Red teaming:** Thuê người cố gắng làm AI hoạt động sai để tìm ra điểm cần điều chỉnh.

Tại sao alignment khó thực hiện? Vì:

1. Khó định nghĩa chính xác điều con người muốn
2. Nhiều người khác nhau muốn những điều khác nhau
3. Khi AI càng mạnh, hậu quả của việc mất điều hướng (misalignment) càng nghiêm trọng

Một số nhà nghiên cứu như Eliezer Yudkowsky cho rằng alignment là vấn đề sinh tồn của nhân loại. Nếu chúng ta tạo ra AI cực kỳ thông minh mà không điều hướng được, hậu quả có thể thảm khốc.

11. Các thuật ngữ khác đáng chú ý

Fine-tuning (Tinh chỉnh): Sau khi huấn luyện một model lớn với dữ liệu chung, bạn "tinh chỉnh" nó với dữ liệu cụ thể cho một nhiệm vụ riêng. Giống như sau khi học xong Bác Sĩ Y khoa, bạn học chuyên sâu vào tim mạch.

Transfer Learning (Học chuyển tiếp): Sử dụng kiến thức một model đã học cho nhiệm vụ A để giúp học nhiệm vụ B nhanh hơn. Ví dụ: model đã học nhận diện vật thể sẽ học nhận diện khuôn mặt dễ hơn.

Overfitting (Học vẹt): Khi AI học quá kỹ dữ liệu huấn luyện đến mức nó chỉ nhớ, không hiểu. Giống như học sinh chỉ nhớ đáp án mà không hiểu bài. Khi gặp tình huống mới, nó sẽ thất bại.

Prompt Engineering (Kỹ thuật viết mã lệnh): Phương thức viết mã lệnh (prompt) cho AI để có kết quả tốt nhất. Với LLM, cách bạn hỏi ảnh hưởng rất lớn đến câu trả lời.

Token: Đơn vị mà LLM xử lý, thường là một từ hoặc một phần của từ. Chữ "Artificial Intelligence" có thể là 2-3 tokens. Giới hạn tokens quyết định AI có thể đọc/viết bao nhiêu cùng lúc.

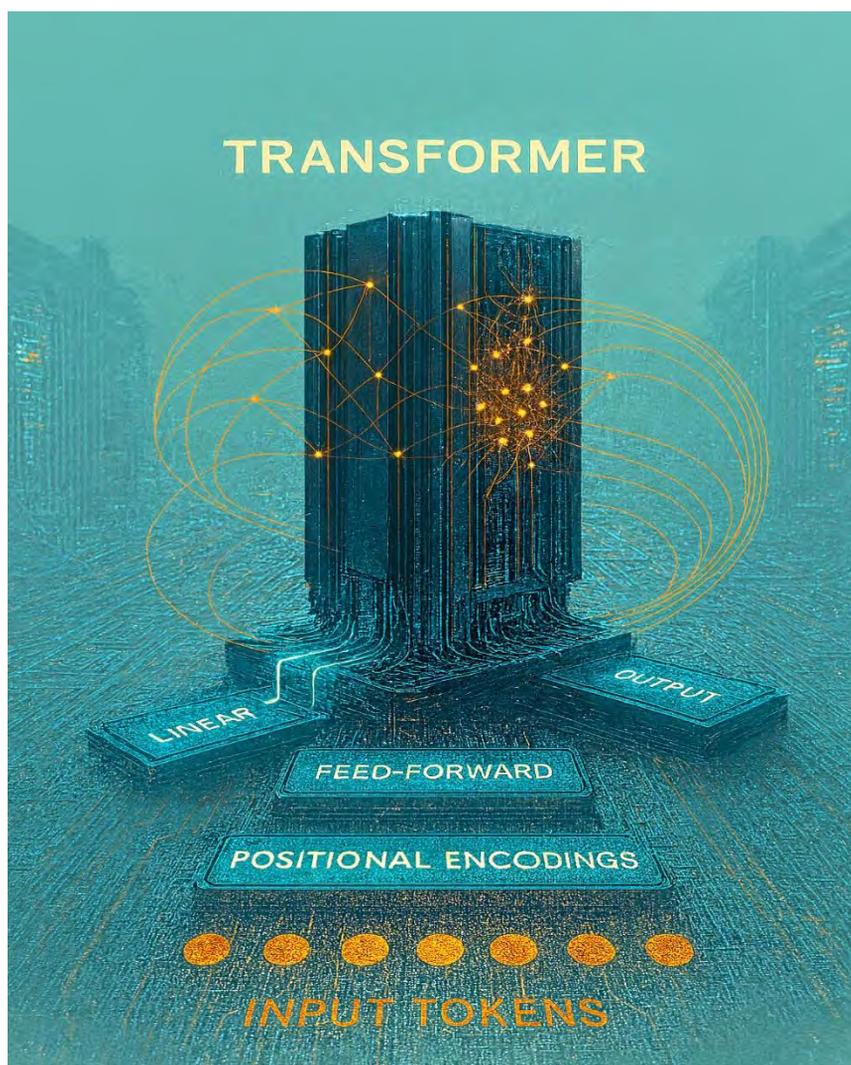
Tạm Kết: Từ Lý Thuyết Đến Thực Hành

Hiểu các thuật ngữ trên là căn bản để chúng ta:

- **Sử dụng AI hiệu quả hơn:** Biết AI hoạt động thế nào giúp bạn viết mã lệnh (prompt) tốt hơn, và nhất là hiểu giới hạn của nó.
- **Đánh giá tin tức về AI:** Khi đọc "công ty X ra mắt cách mạng AI", bạn có thể hỏi: Đó là "supervised" hay "unsupervised learning"? "Model" có bao nhiêu "parameters"? Đã được "align" như thế nào?
- **Chuẩn bị cho tương lai:** Dù bạn làm ngành gì, AI sẽ ảnh hưởng đến công việc của bạn. Hiểu cơ bản về nó là một kỹ năng sống còn.

AI không còn là viễn tưởng hay chỉ dành cho các kỹ sư điện toán. Nó đang ở khắp mọi nơi: trong điện thoại, trong xe hơi, trong bệnh viện, trong ngân hàng. Câu hỏi không còn là "AI có ảnh hưởng đến tôi không?" mà là "Tôi sẽ hiểu và sử dụng nó như thế nào?"

Và may mắn thay, bạn không cần bằng kỹ sư hay tiến sĩ khoa học vi tính để bắt đầu. Những kiến thức cơ bản trong bài này đã tạm đủ để bạn tham gia cuộc trò chuyện - một cuộc trò chuyện sẽ định hình thế kỷ 21.



Ứng dụng thực tiễn của Trí tuệ Nhân tạo trong Y tế, Giáo dục và Nghệ thuật



Giới thiệu

Những tiến bộ vượt bậc trong lĩnh vực Trí Tuệ Nhân Tạo (AI) đang dần tạo nhiều thay đổi trong xã hội, từ bệnh viện, trường học cho đến các studio nghệ thuật. AI không chỉ xuất hiện trong các phòng thí nghiệm công nghệ mà đã bắt đầu trở thành công cụ hỗ trợ đắc lực trong **y tế, giáo dục và nghệ thuật**.

Các hệ thống thông minh nhân tạo giúp bác sĩ chẩn đoán bệnh nhanh hơn, hỗ trợ giáo viên cá nhân hóa trải nghiệm học tập và mở ra những phương thức sáng tạo mới cho nghệ sĩ. Thị trường công nghệ AI trong những lĩnh vực này đang tăng trưởng mạnh mẽ – ví dụ, lĩnh vực giáo dục ứng dụng AI dự kiến mở rộng từ khoảng 7,6 tỷ USD năm 2025 lên đến **112,3 tỷ USD vào năm 2034**[1].

Bài viết này sẽ đi qua những **ứng dụng thực tiễn** nổi bật của AI trong ba lĩnh vực trên nhằm giúp độc giả hình dung rõ nét tác động của AI đến đời sống hiện nay.

AI trong Y tế

Lĩnh vực **y tế** đang chứng kiến sự bùng nổ của các ứng dụng AI nhằm **nâng cao phẩm chất chẩn đoán và điều trị**, cũng như cải thiện hiệu quả điều hành bệnh viện.

Theo báo cáo của Deloitte năm 2025, **khoảng 80% bệnh viện** hiện nay đã ứng dụng AI để nâng cao hiệu quả chăm sóc bệnh nhân và hiệu suất hoạt động[2]. AI được sử dụng vào nhiều giai đoạn vận hành, từ hỗ trợ ra quyết định lâm sàng, quản lý hồ sơ, đến chăm sóc bệnh nhân từ xa. Mặc dù vậy, World Economic Forum (Diễn đàn Kinh tế Thế giới) nhận định mức độ ứng dụng AI trong y tế vẫn còn **chậm hơn so với nhiều ngành khác**[3], do không ít thách thức về việc bảo vệ an toàn dữ liệu y khoa (health data security), đạo đức và việc tích hợp công nghệ vào quy trình khám chữa bệnh truyền thống.

Dù vậy, những ví dụ dưới đây cho thấy AI đã và đang tạo ra khác biệt rõ rệt trong lĩnh vực y tế:

- **Hỗ trợ chẩn đoán hình ảnh:** AI đang trở thành “trợ lý” đắc lực của các bác sĩ quang tuyến (X Ray) và chuyên gia chẩn đoán hình ảnh.

Chẳng hạn, một nhu liệu AI mới đây có khả năng phân tích phim **chụp não bệnh nhân đột quỵ với độ chính xác gấp đôi** so với chuyên gia con người[4]. Công cụ này không chỉ nhận diện tổn thương mà còn xác định được khoảng thời gian xảy ra đột quỵ – yếu tố quan trọng để quyết định phương án điều trị. Tương tự, AI có thể **phát hiện gãy xương** trên ảnh X-quang nhanh và chính xác hơn: Các bác sĩ ở Anh cho biết việc dùng AI quét ban đầu giúp tránh bỏ sót chẩn đoán, giảm nhu cầu chụp thêm phim và tái khám không cần thiết[5]. Đặc biệt, trong một nghiên cứu toàn cầu trên hơn 1.100 bệnh nhân động kinh, công cụ AI đã tìm ra **64% tổn thương não do động kinh mà trước đó các bác sĩ X-quang bỏ sót**[6]. Những hệ thống AI này hoạt động liên tục, phân tích hàng ngàn hình ảnh y khoa và đưa ra cảnh báo về các điểm bất thường rất nhỏ mà mắt người có thể bỏ qua, qua đó giúp bác sĩ có thêm “con mắt thứ hai” để nâng cao độ chính xác trong chẩn đoán.



- **Dự báo và can thiệp sớm bệnh tật:** AI cho phép phân tích khối lượng dữ liệu y tế khổng lồ để **dự đoán nguy cơ bệnh tật** và hỗ trợ ra quyết định điều trị sớm.

Điển hình, hãng dược phẩm AstraZeneca đã phát triển một mô hình ML (machine learning) có thể nhận ra dấu hiệu sớm của **hơn 1.000 loại bệnh** khác nhau **trước khi bệnh nhân biểu hiện triệu chứng lâm sàng**[7]. Sử dụng dữ liệu y khoa của 500.000 người, hệ thống này dự đoán, với độ tin cậy cao, khả năng một người sẽ mắc các bệnh như Alzheimer, COPD (bệnh phổi tắc nghẽn mạn tính), suy thận, v.v., nhiều năm trước khi bệnh khởi phát. Khả năng **dự báo sớm** này mở ra cơ hội can thiệp kịp thời, nâng cao hiệu quả điều trị và thậm chí **cứu sống** nhiều bệnh nhân nhờ phát hiện bệnh ở giai đoạn rất sớm.

- **Tối ưu hoá cấp cứu và chăm sóc bệnh nhân:** Không chỉ trong phòng khám, AI còn hỗ trợ ra quyết định tại hiện trường cấp cứu và quản lý bệnh nhân.

Tại Anh, một hệ thống AI được thử nghiệm trong dịch vụ cấp cứu đã **dự đoán chính xác 80% trường hợp bệnh nhân cần được xe cứu thương đưa vào bệnh viện**[8]. AI phân tích các chỉ số như mạch, huyết áp, mức độ đau ngực, v.v. của bệnh nhân ngay tại hiện trường, giúp nhân viên y tế tiên lượng ca nào thật sự nguy kịch cần chuyển viện, từ đó tối ưu việc điều phối xe cứu thương vốn luôn thiếu hụt. Trong bệnh viện, các **trợ lý ảo** tích hợp AI cũng đang được dùng để hướng dẫn bệnh nhân làm thủ tục nhập viện,

trả lời các câu hỏi thường gặp, hay theo dõi từ xa các bệnh nhân nặng thông qua cảm biến. Những ứng dụng này góp phần giảm tải công việc hành chính cho nhân viên y tế, rút ngắn **thời gian chờ đợi** của bệnh nhân và cải thiện chất lượng chăm sóc chung.



Các xe cứu thương xếp hàng tại Anh. AI đang được thử nghiệm để hỗ trợ nhân viên y tế dự báo nhu cầu cấp cứu và tối ưu hoá việc điều phối xe cứu thương. (Ảnh BBC)

- **Hỗ trợ ra quyết định và quản lý dữ liệu:** AI còn tham gia vào việc phân tích hồ sơ bệnh án và hỗ trợ bác sĩ trong quyết định điều trị. Các hệ thống **trí tuệ nhân tạo tạo sinh** (generative AI) như ChatGPT đang được thử nghiệm để **tóm tắt hồ sơ y tế, viết nháp báo cáo y khoa hoặc đề xuất phương án điều trị** dựa trên dữ liệu bệnh nhân. Dù còn sớm, xu hướng này đang phát triển nhanh – thống kê cho thấy **46% các tổ chức y tế tại Mỹ** đã bắt đầu khai triển những ứng dụng AI tạo sinh ở giai đoạn thử nghiệm ban đầu[9]. Mục tiêu là giảm bớt gánh nặng giấy tờ cho bác sĩ, đồng thời tận dụng AI để tổng hợp thông tin và gợi ý, giúp bác sĩ đưa ra quyết định lâm sàng tốt hơn. Chẳng hạn, AI có thể lắng nghe và tự động **ghi chép biên bản cuộc khám bệnh**, trích xuất các điểm chính (triệu chứng, chẩn đoán sơ bộ, chỉ định xét nghiệm) để bác sĩ dễ dàng hiệu đính và ký xác nhận, thay vì phải tự nhập liệu hoàn toàn. Nhờ đó, **thời gian bác sĩ dành cho bệnh nhân** được nhiều hơn thay vì vùi đầu vào hồ sơ. Dù vẫn cần thận trọng về độ chính xác và đạo đức nghề nghiệp khi dùng AI theo cách này, tiềm năng **hỗ trợ ra quyết định** của AI trong y tế là rất lớn.

Những ứng dụng kể trên minh họa cách thức AI đang thâm nhập sâu vào lĩnh vực y tế, từ **chẩn đoán, điều trị đến quản lý vận hành**. Quan trọng hơn, AI không thay thế bác sĩ mà đóng vai trò như một công cụ hỗ trợ, giúp **nâng cao năng lực của đội ngũ y tế**. Khi được tích hợp hợp lý, AI có thể giảm thiểu sai sót, tăng tốc độ xử lý và mở ra hướng tiếp cận **y học chính xác** (precision medicine) – nơi mà liệu trình điều trị được tùy biến tối đa cho từng bệnh nhân dựa trên dữ liệu. Trong tương lai gần, với sự cải tiến không ngừng của các thuật toán học máy và cảm biến sinh học, chúng ta có thể kỳ vọng nhiều đột phá hơn nữa trong việc **cứu sống và chăm sóc bệnh nhân** nhờ AI.

AI trong Giáo dục

Nếu như AI đang hỗ trợ bác sĩ trong bệnh viện, thì trong **giáo dục**, AI lại đóng vai trò như một **trợ giảng cần mẫn** và một **nhà thiết kế học liệu thông minh**. Trên thực tế, giáo dục là một trong những lĩnh vực tiên phong ứng dụng AI rộng rãi nhất: một khảo sát năm 2024 của IDC cho thấy **86% các tổ chức giáo dục** được hỏi cho biết họ đã triển khai AI tạo sinh ở mức độ nào đó – tỷ lệ cao nhất trong tất cả các ngành[10]. Vậy AI đang làm gì trong lớp học và trường

học? Từ việc cá nhân hóa bài giảng cho từng học sinh đến tự động hóa việc chấm bài, dưới đây là những ứng dụng nổi bật của AI trong giáo dục hiện nay:



- **Cá nhân hóa học tập (personalized learning):** Mỗi học sinh đều có tốc độ tiếp thu và kiểu học khác nhau, và AI đang giúp hiện thực hóa việc “dạy học phân hóa” cho từng cá nhân. Các **nền tảng học trực tuyến thông minh** sử dụng AI để điều chỉnh nội dung, độ khó của bài học theo trình độ và tiến bộ của từng người học. Ví dụ, hệ thống sẽ phân tích kết quả bài tập của học sinh, nếu thấy em nào yếu phần nào sẽ tự động đưa ra bài ôn tập bổ sung, còn nếu học sinh đã thành thạo thì cho phép **học vượt** nhanh hơn[11]. Nhờ phương pháp này, học sinh không bị chán nản khi học quá dễ hoặc quá khó, mà luôn được học đúng “**vùng phát triển gần**” của mình. Kết quả là hiệu quả học tập tăng lên đáng kể: trong các chương trình học được tăng cường bởi AI, học sinh đạt **điểm kiểm tra trung bình cao hơn tới 54%** so với nhóm học truyền thống[12]. Không những vậy, AI còn giúp tạo ra trải nghiệm học hấp dẫn hơn – nghiên cứu cho thấy môi trường học tập có AI tương tác tạo ra mức độ **tham gia thảo luận và hoạt động gấp 10 lần** so với phương pháp giảng dạy thụ động trước đây[13]. Học sinh cảm thấy hứng thú và **động lực học tăng lên rõ rệt** (75% học sinh nói họ có động lực hơn trong môi trường học có cá nhân hóa bởi AI, so với chỉ 30% trong lớp học truyền thống)[14].
- **Trợ lý ảo và hỗ trợ giảng dạy:** AI đang giúp giáo viên bằng cách đảm nhiệm những công việc lặp đi lặp lại, cho phép thầy cô tập trung hơn vào chuyên môn. **Trợ lý giảng dạy ảo** có thể trả lời các câu hỏi thường gặp của học sinh ngoài giờ lên lớp, hoặc hỗ trợ giáo viên soạn giáo án. Một ví dụ tiêu biểu là **Jill Watson** – trợ lý ảo được Viện Công nghệ Georgia (Mỹ) phát triển. Jill Watson lần đầu được đưa vào sử dụng năm 2016, vận hành trên nền tảng IBM Watson, đóng vai trò như **trợ giảng AI** trả lời các câu hỏi của sinh viên trên diễn đàn khóa học trực tuyến[15]. Ban đầu nhiều sinh viên thậm chí không nhận ra “Jill” là AI vì câu trả lời rất thỏa đáng. Đến năm 2023, phiên bản Jill Watson mới tích hợp mô hình ChatGPT càng tỏ ra hiệu quả hơn: thí nghiệm tại một lớp học trực tuyến với hơn 600 sinh viên cho thấy **sinh viên có trợ lý Jill Watson đạt kết quả học tập cao hơn một chút** – 66% số sinh viên trong nhóm này đạt điểm A, so với 62% ở nhóm đối chứng không dùng AI[16]. Đáng chú ý, sinh viên được hỗ trợ bởi trợ

lý AI cũng phản hồi rằng họ cảm thấy **sự hiện diện của giảng viên** (teaching presence) rõ nét hơn, lớp học được tổ chức tốt hơn, mặc dù giáo viên thật sự không hiện diện nhiều hơn mà chủ yếu do trợ lý ảo đảm nhiệm giải đáp thường nhật. Điều này gợi mở rằng AI, nếu được thiết kế tốt, có thể **tăng cường vai trò của giảng viên**, giúp sinh viên không cảm thấy bị bỏ rơi trong môi trường trực tuyến đông đảo.



- **Tự động hóa đánh giá và phản hồi:** Chấm bài, đưa ra phản hồi cho học sinh vốn là công việc tốn thời gian đối với giáo viên. Giờ đây, với sự trợ giúp của AI, việc **đánh giá** được tăng tốc mà vẫn đảm bảo tính khách quan. Các công cụ chấm bài kiểm tra và bài tập trực tuyến ứng dụng AI có thể **cung cấp phản hồi cho học sinh nhanh hơn gấp 10 lần** so với cách thủ công[17]. Ví dụ, thay vì đợi cả tuần để nhận điểm và lời phê cho bài luận, học sinh có thể nhận được góp ý chi tiết chỉ vài phút sau khi nộp bài nhờ hệ thống chấm tự động. Phản hồi gần như tức thì này giúp học sinh **sửa sai kịp thời** khi kiến thức còn mới, thay vì để đến cuối kỳ mới biết mình sai hỏng chỗ nào. Bên cạnh đó, AI cũng có thể theo dõi tiến độ và **phân tích dữ liệu học tập** của từng học sinh để báo cáo cho giáo viên về những người có dấu hiệu sa sút. Nhiều trường đã khai triển hệ thống **cảnh báo sớm** sử dụng AI: hệ thống này phân tích điểm số, mức độ tham gia lớp học, thời gian làm bài... để **phát hiện học sinh có nguy cơ bỏ học**, từ đó thông báo cho cố vấn hoặc giáo viên chủ nhiệm can thiệp hỗ trợ sớm. Nhờ đó, một số nơi ghi nhận **tỷ lệ học sinh bỏ học giảm khoảng 15%** sau khi áp dụng công nghệ cảnh báo sớm này[18]. Rõ ràng, AI đang giúp việc quản lý và hỗ trợ học sinh trở nên **chủ động và hiệu quả** hơn.
- **Tăng cường trải nghiệm học tập:** Ngoài những ứng dụng trên, AI còn xuất hiện ở nhiều khía cạnh khác trong giáo dục như **tutor chatbot** (chatbot làm gia sư), **mô phỏng thực tế ảo** cho thí nghiệm khoa học, hay **đề xuất lộ trình học tập**. Chẳng hạn, với sự phát triển của thực tế ảo và AI, học sinh có thể tham gia các phòng thí nghiệm ảo mà ở đó AI đóng vai trò người hướng dẫn, đảm bảo học sinh thực hiện đúng các bước thí nghiệm khoa học an toàn. AI cũng giúp xây dựng những **bài giảng thông minh**: giáo viên có thể cung cấp cho AI nội dung thô của bài giảng, AI sẽ đề xuất cách trình bày sinh động hơn, chèn thêm hình ảnh, câu đố, thậm chí dịch bài giảng sang nhiều ngôn ngữ cho học sinh quốc tế. Ở cấp quản lý, AI hỗ trợ phân tích lượng dữ liệu khổng lồ từ kỳ thi và quá trình học của học sinh trên diện rộng, giúp nhà trường **đưa ra chính sách**

giáo dục chính xác hơn (như điều chỉnh chương trình, phân bổ nguồn lực hỗ trợ học sinh yếu). Sự xâm nhập của AI vào giáo dục, nhìn chung, đang **biến đổi cách dạy và học** theo hướng cá nhân hóa, linh hoạt và dựa trên dữ liệu.

Có thể thấy, **AI không thay thế vai trò của nhà giáo**, mà giống như một **trợ lý thông minh** giúp nâng cao năng lực của cả nhà giáo lẫn học sinh. Giáo viên được thoát khỏi những tác vụ nhàm chán để tập trung sáng tạo phương pháp giảng dạy, còn học sinh thì được hưởng lợi từ chương trình học vừa tâm sức, hấp dẫn hơn. Tất nhiên, đi cùng với cơ hội là thách thức: Việc lạm dụng AI có thể dẫn đến **gian lận học thuật** (như học sinh dùng ChatGPT để viết luận thay vì tự làm), hoặc nguy cơ **mất tương tác đối nhân** trong giáo dục. Do đó, các nhà giáo dục đang kêu gọi xây dựng những hướng dẫn đạo đức và chính sách cho việc ứng dụng AI trong lớp học[19]. Dù vậy, với đà phát triển hiện nay, AI sẽ tiếp tục đóng vai trò trung tâm trong lĩnh vực giáo dục, hỗ trợ cho con người trong hành trình truyền đạt tri thức.

AI trong Nghệ thuật

Trí tuệ nhân tạo cũng đang tạo nên những **biến đổi sâu sắc trong thế giới nghệ thuật**, mở ra những khả năng sáng tạo chưa từng có. Từ hội họa, âm nhạc đến điện ảnh, AI vừa đóng vai trò như một **công cụ** mới cho nghệ sĩ, vừa là **“đồng tác giả”** cùng con người trong một số dự án nghệ thuật.

Chỉ trong vài năm trở lại đây, các hệ thống AI tạo sinh như **Midjourney**, **DALL·E** (vẽ tranh từ mô tả văn bản) hay **Stable Diffusion** đã trở nên phổ biến đến mức hàng triệu người dùng trên thế giới có thể tạo ra tác phẩm nghệ thuật bằng AI. Thống kê cho thấy vào cuối năm 2023, trung bình có **hơn 34 triệu hình ảnh được tạo ra bởi AI mỗi ngày** trên các nền tảng khác nhau[20]. Con số khổng lồ này chứng tỏ sức hấp dẫn của nghệ thuật do AI tạo ra, đồng thời cũng đặt ra nhiều câu hỏi về **ý nghĩa của sáng tạo nghệ thuật** trong kỷ nguyên máy học. Dưới đây là những cách AI đang được ứng dụng trong lĩnh vực nghệ thuật:

- **Sáng tác hội họa và hình ảnh:** AI đã và đang thử sức trong vai trò một “họa sĩ thuật toán”. Các mô hình **deep learning** được huấn luyện trên kho dữ liệu khổng lồ về tranh ảnh có khả năng tạo ra tác phẩm hoàn toàn mới mô phỏng phong cách của con người, hoặc thậm chí **phát minh ra phong cách thị giác mới**. Ví dụ nổi tiếng nhất là bức **“Chân dung Edmond de Belamy” (2018)** – một tác phẩm do thuật toán GAN (mạng đối nghịch tạo sinh) vẽ nên. Bức tranh này mang phong cách cổ điển châu Âu với chân dung một người đàn ông mơ hồ, và điều đặc biệt là **nó đã được bán đấu giá tại nhà Christie's với giá 432.500 USD*[21]. Đây là lần đầu tiên một *tác phẩm nghệ thuật do AI sáng tạo** được đem ra đấu giá tại một nhà đấu giá uy tín, thu hút sự chú ý đặc biệt của giới sưu tập và phê bình nghệ thuật. Sự kiện này đánh dấu cột mốc rằng AI không chỉ tạo ra những bức vẽ cho vui, mà đã **bước vào thị trường nghệ thuật chính thống**. Tiếp đó, năm 2022, một hình ảnh do AI tạo ra mang tên **“Théâtre D'opéra Spatial”** (Nhà hát Opera Không gian) thậm chí **đã đoạt giải nhất** trong một cuộc thi mỹ thuật tại Hội chợ Bang Colorado, Hoa Kỳ [22]. Tác giả của tác phẩm là Jason M. Allen – hay chính xác hơn là sự kết hợp giữa Allen và công cụ vẽ tranh Midjourney.

Chiến thắng này gây **tranh cãi** gay gắt: nhiều họa sĩ phản ứng cho rằng việc một tác phẩm do AI tạo được trao giải là “không công bằng”, trong khi ban giám khảo (trước đó không biết đó là tranh AI) lại đánh giá cao bố cục và ý tưởng mà bức tranh truyền tải. Cuộc thảo luận xung quanh vụ việc này phản ánh **lo âu lẫn hứng thú** của giới nghệ thuật trước sự xuất hiện của AI: AI có thể là công cụ mới đầy sáng tạo, nhưng cũng thách thức khái niệm truyền thống về tác giả và nghệ sĩ.



AI Art: Théâtre D'opéra Spatial — by Jason M. Allen

Ảnh: Wikipedia

- **Công cụ hỗ trợ nghệ sĩ sáng tạo:** Nhiều nghệ sĩ đương đại không coi AI là “đối thủ” mà trái lại, xem nó như một **cộng sự sáng tạo**. AI có thể giúp họ **phát thảo ý tưởng** nhanh chóng hơn, tạo ra nhiều biến thể của một chủ đề để lựa chọn. Chẳng hạn, một nhà thiết kế có thể dùng AI để tạo hàng loạt bản phác thảo poster dựa trên vài ý tưởng ban đầu, sau đó con người sẽ chọn và chỉnh sửa bản ưng ý nhất. Quá trình này kết hợp ưu điểm của AI (tốc độ, gợi ý phong phú) với **con mắt nghệ thuật** và sự tinh chỉnh của con người. Trong điện ảnh và nhiếp ảnh, các công cụ AI cũng được dùng để **tạo hiệu ứng hình ảnh đặc biệt**, như tạo phong cảnh giả tưởng hoặc nhân vật hoạt hình từ người thật, giúp tiết kiệm chi phí so với kỹ xảo truyền thống. Một số đạo diễn còn thử nghiệm dùng AI để **viết kịch bản phim ngắn** hoặc gợi ý cốt truyện dựa trên dữ liệu hàng ngàn kịch bản phim kinh điển – tuy nhiên, kết quả thường chỉ dừng ở mức gợi ý vì tính sáng tạo của AI trong câu chữ còn hạn chế. Dù vậy, có thể thấy AI đang dần trở thành một phần của **bộ công cụ** trong xưởng vẽ, phòng thu âm và trường quay phim.
- **Sáng tác âm nhạc bằng AI:** Không chỉ hình ảnh, AI còn tham gia **soạn nhạc và biểu diễn âm nhạc**. Các hệ thống như **AIVA (Artificial Intelligence Virtual Artist)** đã được lập trình để sáng tác nhạc dựa trên học hỏi hàng nghìn bản nhạc cổ điển và đương đại. AIVA thậm chí được cấp quyền tác giả ở châu Âu và đã phát hành album nhạc do mình “sáng tác”. AI có thể tạo ra các **bản nhạc nền cảm xúc** cho phim, trò chơi điện tử hoặc quảng cáo chỉ trong vài giây, đáp ứng yêu cầu về độ dài, tâm trạng mà người dùng đưa ra[23]. Điều này đặc biệt hữu ích cho các nhà làm phim độc lập hoặc nhà sản xuất nội dung có ngân sách hạn hẹp – thay vì thuê nhạc sĩ hoặc mua bản quyền nhạc, họ có thể nhờ AI **sáng tác riêng** một bản nhạc phù hợp với dự án của mình. Bên cạnh sáng tác, AI cũng được dùng để **phối nhạc và làm nhạc cụ ảo**. Ví dụ, hệ thống AI có thể tách lời hát và nhạc đệm từ một bài thu âm có sẵn, sau đó phối lại (remix) theo phong cách khác; hoặc AI có thể giả lập tiếng của các nhạc cụ hiếm, giúp nhạc sĩ sáng tác mà không cần đàn nhạc thật. Nhiều **nhạc sĩ và DJ** ngày nay bắt đầu sử dụng AI như

một nguồn cảm hứng: họ đưa một đoạn giai điệu vào AI và yêu cầu phát triển tiếp, kết quả có thể là những gợi ý giai điệu mới lạ để nghệ sĩ hoàn thiện thành tác phẩm độc đáo của riêng mình.

- **Bảo tồn và phục chế nghệ thuật:** Một ứng dụng thực tiễn khác của AI là trong việc **phục dựng tác phẩm nghệ thuật** và bảo tồn di sản văn hóa. Các thuật toán học máy có thể phân tích hàng vạn bức tranh cổ để học phong cách của từng danh họa, từ đó hỗ trợ phục chế tranh bị hư hại. Chẳng hạn, AI có thể **tô màu** cho những thước phim đen trắng xưa một cách thuyết phục, hoặc tái tạo các phần tranh bị mất dựa trên hiểu biết về phong cách của họa sĩ. Tại một số bảo tàng, người ta dùng AI để **tạo bản sao kỹ thuật số** của các tác phẩm nổi tiếng ở độ phân giải cao, cho phép công chúng thưởng thức tác phẩm qua màn hình với chi tiết rõ nét, đồng thời giảm tần suất trưng bày bản gốc để bảo quản. AI thậm chí còn được thử nghiệm để **phát hiện tranh giả** bằng cách nhận diện những chi tiết nhỏ mà chuyên gia giám định có thể bỏ qua – ví dụ, nét nứt của sơn, thành phần hóa học của màu sắc... nhằm xác định xem bức tranh có đúng từ thời kỳ đó hay không. Như vậy, trong vai trò người bảo tồn, AI góp phần gìn giữ và kéo dài “tuổi thọ” cho các kiệt tác nghệ thuật của nhân loại.

Nhìn chung, sự tham gia của AI vào nghệ thuật đang thúc đẩy những **giới hạn mới của sáng tạo**. AI có thể vẽ, có thể viết, có thể soạn nhạc – những việc trước đây chỉ con người mới làm được – nhưng cách AI “sáng tạo” thực chất khác biệt với con người. AI dựa trên dữ liệu và mẫu hình thống kê, trong khi nghệ sĩ con người sáng tạo dựa trên **trải nghiệm, cảm xúc và tính độc đáo cá nhân**. Do đó, nhiều ý kiến cho rằng **AI là công cụ, còn con người mới là nghệ sĩ thực sự** quyết định giá trị cuối cùng của tác phẩm. Dù còn tranh cãi, không thể phủ nhận AI đã mang lại **luồng gió mới** cho thế giới nghệ thuật, giúp democratize (dân chủ hóa) sáng tạo nghệ thuật – bất cứ ai với một ý tưởng đều có thể hiện thực hóa nó với sự trợ giúp của AI, dù người đó không biết vẽ hay không chơi được nhạc cụ. Xu hướng nghệ thuật kết hợp AI (art-tech) được dự báo sẽ tiếp tục nở rộ, đồng thời đặt ra những vấn đề mới về **đạo đức và luật pháp** (chẳng hạn bản quyền cho tác phẩm AI, quyền lợi của nghệ sĩ bị dùng tác phẩm để đào tạo AI, v.v.). Nghệ thuật, dù dưới hình thức nào, suy cho cùng vẫn là tấm gương phản ánh xã hội – và AI đã trở thành một phần của tấm gương ấy trong thời đại số.

Kết luận

Từ những ví dụ trong y tế, giáo dục và nghệ thuật, có thể thấy **trí tuệ nhân tạo đang dần khẳng định vai trò như một trợ thủ đắc lực của con người** trong nhiều lĩnh vực. AI giúp **bác sĩ** chẩn đoán nhanh và chính xác hơn, giúp **nhà giáo dục** hiểu rõ người học để thiết kế bài giảng hiệu quả, và tiếp sức cho **nghệ sĩ** bay bổng trong những miền sáng tạo mới. Những **ứng dụng thực tiễn** của AI – từ cứu sống bệnh nhân, nâng cao trải nghiệm học tập, đến tạo ra những tác phẩm nghệ thuật độc đáo – cho thấy công nghệ này nếu được sử dụng đúng cách sẽ đem lại lợi ích to lớn cho xã hội[24].

Tuy nhiên, chặng đường phía trước không chỉ trải hoa hồng. Việc ứng dụng AI trên quy mô lớn đặt ra nhiều **thách thức về đạo đức, quyền riêng tư và tính trách nhiệm**. Chúng ta cần bảo đảm thông tin/dữ liệu y tế cá nhân được bảo mật khi trao cho AI phân tích, cần có quy tắc rõ ràng để AI trong lớp học không làm suy giảm tư duy tự học của học sinh, và cần bảo vệ giá trị của sức sáng tạo con người trong kỷ nguyên nghệ thuật số. Nói cách khác, **con người vẫn phải làm chủ AI**, định hướng cho AI phục vụ các mục tiêu nhân văn.

Dù còn những vấn đề phải giải quyết, xu hướng **AI hóa** trong các lĩnh vực đời sống có lẽ sẽ còn tăng tốc trong tương lai gần. Điều quan trọng là chúng ta chuẩn bị tâm thế sẵn sàng đón nhận AI – hiểu rõ **giới hạn và tiềm năng** của nó – để khai thác tối đa sức mạnh công nghệ này

một cách thông minh và có trách nhiệm. Với sự kết hợp hài hòa giữa **trí tuệ nhân tạo và trí tuệ con người**, những thành tựu vượt bậc trong y tế, giáo dục, nghệ thuật... sẽ tiếp tục được hình thành, phục vụ cho cuộc sống tốt đẹp hơn của chúng ta.

Ghi Chú

[1] [11] [12] [13] [14] [17] [18] 20 Statistics on AI in Education to Guide Your Learning Strategy in 2025

<https://www.engageli.com/blog/ai-in-education-statistics>

[2] [9] AI in healthcare statistics: Key Trends Shaping 2025

<https://litslink.com/blog/ai-in-healthcare-breaking-down-statistics-and-trends>

[3] [4] [5] [6] [7] [8] [24] 7 ways AI is transforming healthcare | World Economic Forum

<https://www.weforum.org/stories/2025/08/ai-transforming-global-health/>

[10] 2025 AI in Education: A Microsoft Special Report

<https://cdn-dynmedia->

<1.microsoft.com/is/content/microsoftcorp/microsoft/bade/documents/products-and-services/en-us/education/2025-Microsoft-AI-in-Education-Report.pdf>

[15] [16] Georgia Tech's Jill Watson Outperforms ChatGPT in Real Classrooms | Research

<https://research.gatech.edu/georgia-techs-jill-watson-outperforms-chatgpt-real-classrooms>

[19] Generative AI in Education: Early Adoption, Equity, and the Road ...

<https://www.naesp.org/resource/generative-ai-in-education-early-adoption-equity-and-the-road-ahead/>

[20] Rendering misrepresentation: Diversity failures in AI image generation | Brookings

<https://www.brookings.edu/articles/rendering-misrepresentation-diversity-failures-in-ai-image-generation/>

[21] Edmond de Belamy - Wikipedia

https://en.wikipedia.org/wiki/Edmond_de_Belamy

[22] Théâtre D'opéra Spatial - Wikipedia

https://en.wikipedia.org/wiki/Th%C3%A9%C3%A2tre_D%27op%C3%A9ra_Spatial

[23] AI that composes complex instrumental music for movies, games, advertising and other types of digital media | H2020 | CORDIS | European Commission

<https://cordis.europa.eu/project/id/876982/reporting>

Vai Trò Của AI Trong Thế Giới Tin Học Hiện Tại

TS Mai Thanh Tuyết



Theo định nghĩa trên Wikipedia: “Trí tuệ nhân tạo” (AI) đề cập đến khả năng của hệ thống máy tính thực hiện các nhiệm vụ thường đòi hỏi trí tuệ con người, chẳng hạn như giải quyết vấn đề, học hỏi từ dữ liệu và đưa ra quyết định, thường với rất ít hoặc không có sự giám sát của con người. Các ứng dụng chính của AI bao gồm các đề xuất được cá nhân hóa trong bán lẻ, phát hiện gian lận trong ngân hàng và phân tích dữ liệu nâng cao trong chăm sóc sức khỏe và sản xuất.” – “Artificial intelligence (AI) refers to the ability of computer systems to perform tasks that typically require human intelligence, such as problem-solving, learning from data, and making decisions, often with little to no human oversight. Key applications of AI include personalized recommendations in retail, fraud detection in banking, and advanced analysis of data in healthcare and manufacturing.”

AI là viết tắt của chữ **Artificial Intelligence** - Trí tuệ nhân tạo. Nói ngắn gọn, AI là ngành khoa học và công nghệ tạo ra các hệ thống máy móc hoặc phần mềm có khả năng **mô phỏng trí tuệ của con người**, như:

- **Nhận thức:** hiểu và phân tích dữ liệu (văn bản, hình ảnh, âm thanh...).
- **Học tập:** rút kinh nghiệm từ dữ liệu quá khứ (machine learning, deep learning).
- **Lý luận:** đưa ra suy luận, giải pháp hoặc dự đoán.
- **Tương tác:** giao tiếp bằng ngôn ngữ tự nhiên, nhận diện giọng nói, gương mặt...
- **Tự động hóa:** điều khiển robot, xe tự lái, hoặc các hệ thống sản xuất.

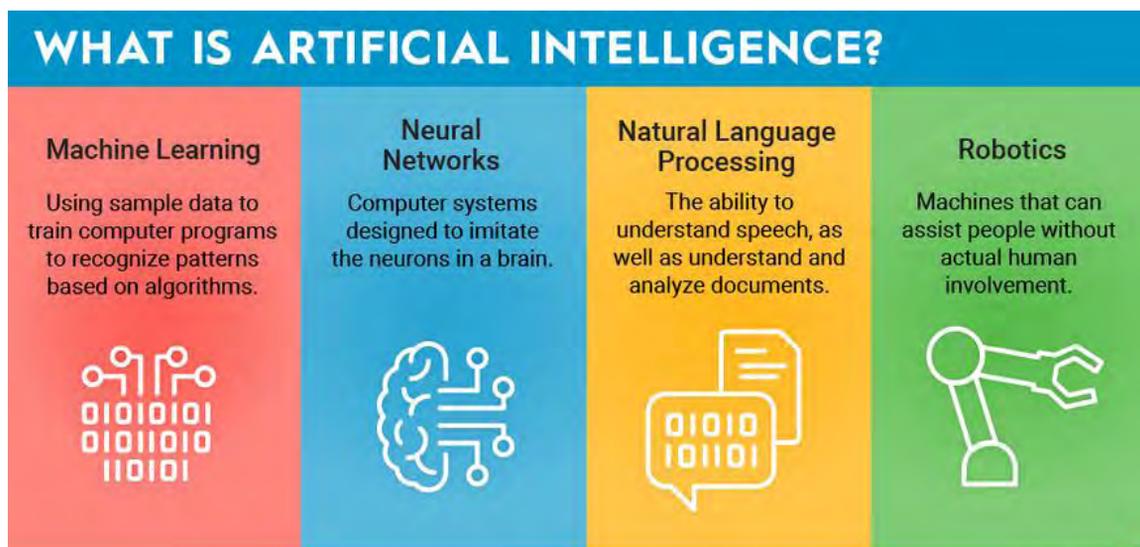
Trong đời sống hằng ngày, bạn đã thấy AI ở nhiều nơi: công cụ dịch ngôn ngữ, phụ giúp lý ảo (như Siri, Alexa), xe tự lái, phần mềm chẩn đoán y khoa, nhận diện khuôn mặt.

Theo cách hiểu của đời thường, chúng ta hãy hình dung **AI giống như một học trò thông minh** được cho đọc rất nhiều sách (dữ liệu), học từ những ví dụ thầy cô đưa (machine learning). Khi gặp tình huống mới, nó thử áp dụng kiến thức để giải bài (dự đoán, gợi ý, ra quyết định). *AI khác với phần mềm truyền thống chỉ làm theo lệnh cố định, AI có khả năng tự cải thiện nhờ “học” từ dữ liệu mới.*

Ví dụ: AI trong điện thoại có thể **dự đoán từ bạn sắp gõ** - AI trong y tế có thể **giúp bác sĩ đọc phim X-quang** để phát hiện sớm bệnh - Xe tự lái dùng AI để **nhận biết người đi bộ, đèn đỏ, hay xe khác**.

Nếu theo cách hiểu học thuật và khoa học, AI được định nghĩa là: *“Hệ thống có khả năng thực hiện các nhiệm vụ thường cần đến trí tuệ con người, như nhận thức, lý luận, học tập và giải quyết vấn đề.”*

Các nhánh chính:



The Motley Fool

- **Machine Learning (ML):** cho máy học từ dữ liệu để dự đoán hoặc phân loại.
- **Deep Learning (DL):** dùng mạng nơ-ron nhiều tầng, bắt chước cách não người xử lý tín hiệu.

- **Natural Language Processing (NLP):** giúp máy hiểu và tạo ra ngôn ngữ (ví dụ: tôi đang trả lời bạn bằng tiếng Việt).
- **Computer Vision:** thị giác máy tính, nhận diện hình ảnh, video.
- **Robotics:** ứng dụng AI vào máy móc vật lý.

Tóm lại, với **Đời thường**, AI là “học trò thông minh” có thể học hỏi và giúp đỡ con người. Với **Học thuật**, AI là một ngành khoa học công nghệ nhằm xây dựng các hệ thống có khả năng học, suy nghĩ và hành động tương tự như trí tuệ con người.

1. AI dưới nhãn quan của người lớn tuổi

Chúng ta có thể nhìn AI không chỉ là công nghệ, mà còn là **một bước ngoặt văn minh** của nhân loại. Người lớn tuổi từng chứng kiến từ **radio** đến **TV**, **máy tính**, rồi **internet**. Mỗi bước là một cuộc cách mạng. Ngày nay, AI cũng vậy, nhưng với tốc độ nhanh hơn nhiều. Nếu internet đưa ta đến kỷ nguyên thông tin, thì AI đang mở ra kỷ nguyên **tri thức nhân tạo**. Giống như một “đứa cháu” rất thông minh, AI có thể nghe – hiểu – trả lời, thậm chí giải quyết những việc mà một đời người từng phải học rất lâu.

Về **nhãn quan triết lý**, AI nhắc ta nhớ rằng: **trí tuệ con người có thể tạo ra một “trí tuệ khác”**, vừa là niềm tự hào vừa là nỗi lo. Người lớn tuổi thường nhìn đời theo hướng “thành – trụ – hoại – diệt”: cái gì mới rồi cũng sẽ biến đổi. AI cũng vậy, nó có thể mang lại lợi ích lớn, nhưng cũng chứa nguy cơ nếu con người lệ thuộc hoặc sử dụng sai. Nhìn AI, người già dễ liên tưởng đến câu hỏi: “*Rồi đây, con cháu ta sẽ sống thế nào? Liệu AI thay người hay hỗ trợ cho người?*”

Về **tâm nhìn nhân bản**, với tuổi tác, ta hiểu rằng công nghệ chỉ là **phương tiện**. Cái chính vẫn là **tấm lòng và nhân tính**. Nếu AI được dùng để chăm sóc sức khỏe người già, dạy dỗ trẻ em, chữa bệnh, bảo vệ môi trường... thì nó là phúc. Nhưng nếu AI chỉ chạy theo lợi nhuận, kiểm soát hay chiến tranh, thì nó là họa.

Tóm lại, dưới nhãn quan của người lớn tuổi, AI là một **đứa trẻ thông minh mà loài người vừa sinh ra**. Nó có thể trở thành **người bạn đồng hành** giúp thế hệ sau bớt nhọc nhằn, nhưng cũng có thể thành **mối nguy** nếu không được nuôi dạy bằng đạo đức và lòng nhân.

2. AI dưới nhãn quan của người trẻ

Với cách nhìn thực dụng và hứng khởi, người trẻ thường coi AI như **một công cụ mới mẻ** để học tập, sáng tạo, giải trí, kiếm việc làm. Họ dễ thích nghi và khai thác AI từ việc học ngoại ngữ, viết code, đến tạo nhạc, vẽ tranh, hay khởi nghiệp. Với họ, AI giống như một “siêu phụ tá” giúp rút ngắn thời gian và đường đi đến tri thức và hành động hiệu quả.

Về **cách nhìn cơ hội và tham vọng**, AI mở ra nhiều nghề nghiệp mới mà cha anh chưa từng có như kỹ sư AI, nhà thiết kế dữ liệu, chuyên gia đạo đức AI... Thế hệ trẻ có thể thấy trong AI chìa khóa để cạnh tranh toàn cầu, vượt qua giới hạn của bản thân hay hoàn cảnh

xã hội. Với người trẻ, AI không chỉ là công cụ, mà còn là sân chơi để khẳng định bản lĩnh và sáng tạo của chính mình.

Về cách nhìn đầy mâu thuẫn, dù hứng khởi, người trẻ cũng dễ lo lắng: “AI sẽ thay thế việc làm của mình hiện có không? Liệu sau này con người có bị thừa và bị thay thế bằng robot không?” Họ đứng giữa hai mặt: một bên là **cơ hội chưa từng có**, một bên là **áp lực phải luôn học nhanh hơn, đổi mới nhanh hơn** để không bị bỏ lại phía sau

Về nhãn quan triết lý của tuổi trẻ, người trẻ thường tin vào tương lai do chính họ kiến tạo, nên AI là mảnh đất để gieo hy vọng. Nếu người lớn tuổi nhìn AI với sự thận trọng, thì người trẻ nhìn AI với tinh thần chinh phục. Với họ, AI chính là ngọn sóng mới của thời đại, và chỉ ai dám cưỡi lên nó thì mới đi xa.

Tóm lại, với người lớn tuổi, AI giống như “đứa con” của nhân loại cần được răn dạy bằng đạo đức. Nhưng đối với người trẻ, AI giống như “tám ván trượt” để lao vào tương lai, vừa phấn khích vừa mạo hiểm.

Chúng ta hình dung một mẫu đối thoại tưởng tượng hỏi AI “ChatGPT” giữa một cụ già và một bạn trẻ, để thấy rõ sự khác biệt trong cái nhìn của hai thế hệ dưới đây:



Cụ già nói: “Ngày xưa, chúng ta làm việc bằng đôi tay, học bằng trí nhớ, trao đổi bằng thư tay. Bây giờ, chỉ cần một cái máy, nó nói thay, viết thay, thậm chí nghĩ thay... Ta mừng mà cũng lo. Mừng vì con cháu bớt nhọc, lo vì sợ người ta quên đi gốc rễ làm người.”

Người trẻ: “Thưa cụ, chúng cháu thấy AI giống như một cây gậy thần. Nó giúp học nhanh, làm nhanh, mở ra những việc mà con người một mình không thể làm nổi. Nếu biết cách dùng, nó sẽ đưa thế hệ trẻ chúng cháu đi xa hơn bao giờ hết.”

Cụ già: “*Cây gậy thần thì cũng phải biết giữ cho ngay thẳng. Nếu dùng để giúp đời thì là phúc, nếu dùng để hại người thì thành họa. Điều quan trọng nhất, cháu ạ, là phải có tâm và trí đi cùng nhau.*”

Người trẻ: “*Cháu hiểu rồi. AI có thể là bạn đồng hành, nhưng không bao giờ thay thế được nhân tính. Vậy thế hệ cháu sẽ dùng AI như một công cụ, còn học từ thế hệ cụ cách giữ đạo làm người.*”

Đoạn đối thoại này cho thấy:

- Người già nhìn AI với sự **thận trọng, nhấn mạnh đạo đức.**
- Người trẻ nhìn AI với sự **hứng khởi, nhấn mạnh cơ hội.**
- Hai thái độ bổ sung nhau: **khát vọng đi tới của tuổi trẻ + sự minh triết của tuổi già.**

3- AI đối với trẻ em từ 6 đến 15 tuổi sẽ như thế nào?

Nhãn quan của trẻ em 6–15 tuổi về AI: Trẻ nhỏ thường xem AI như một “**người bạn ảo**”: chatbot biết nói chuyện, robot biết nghe lời, game thông minh. Những người thiếu niên từ 12–15 tuổi có thể nhìn AI như “**công cụ học tập**”: tra cứu bài vở, dịch ngôn ngữ, làm bài tập, vẽ hình, tạo nhạc... Hầu hết trẻ em đều có một đặc điểm chung là dễ **thích thú và tin tưởng AI**, nhiều khi xem AI giống như “thầy giáo” hay “người bạn thân”.

Về lợi ích của AI cho trẻ em, AI giúp giải thích kiến thức khó theo cách dễ hiểu, cá nhân hóa việc học (mỗi em học theo tốc độ riêng). Trẻ có thể vẽ, kể chuyện, làm nhạc, lập trình game... với sự trợ giúp của AI, khơi dậy trí tưởng tượng và xem đó như là một sáng tạo riêng của chính mình. Trẻ em có thể học ngoại ngữ, rèn khả năng diễn đạt, giao tiếp qua AI. Từ đó, chỉ cần một chiếc máy tính hay điện thoại, trẻ em sống ở nông thôn vẫn có thể tiếp cận kho tri thức khổng lồ không khác gì các em sống ở thành thị.

Tuy nhiên, ngoài những lợi ích kể trên, còn nhiều nguy hại tiềm ẩn là sự lệ thuộc quá đáng vào AI, cũng như AI có thể cung cấp những thông tin không đúng nếu không nói là sai lệch. Nếu chỉ “**hỏi AI làm bài tập**” thay vì tự suy nghĩ, trẻ em sẽ mất khả năng tư duy độc lập. AI có thể đưa thông tin chưa chính xác, trẻ chưa đủ khả năng phân biệt đúng sai nên dễ bị ảnh hưởng. Trẻ quen nói chuyện với AI hơn là với bạn bè, dẫn đến việc giảm kỹ năng giao tiếp trực tiếp với đồng bạn ngoài xã hội. Nếu không có hướng dẫn, trẻ có thể tiếp cận thông tin vượt quá tuổi, gây lệch lạc nhận thức

Và sau cùng, vì AI quá giỏi có khả năng giải đáp, đối ứng với mọi tình huống cho trẻ em, từ đó có thể làm trẻ mất tự tin (“AI làm nhanh hơn, giỏi hơn mình”).

Về vài lời khuyên cha mẹ và thầy cô đối với trẻ em:

- **Cha mẹ & thầy cô** nên hướng dẫn: **AI là bạn đồng hành chứ không phải người thay thế.**

- **Khuyến khích sáng tạo** để trẻ dùng AI như công cụ mở rộng trí tưởng tượng (vẽ, kể chuyện), chứ không phải chỉ để “làm hộ bài tập”.
- **Giáo dục việc phân biệt thật - giả** để tập cho trẻ kỹ năng kiểm chứng thông tin, **không tin 100% vào AI**.
- **Giới hạn thời gian sử dụng nhằm** tránh việc trẻ “nghiện” AI, phải cân bằng với hoạt động ngoài trời, giao tiếp thật.

Tóm lại, với trẻ **6–15 tuổi**, AI là “người bạn thú vị” và “thầy dạy thông minh”, nhưng cũng có thể thành “chiếc nạng” khiến trẻ yếu đi nếu lệ thuộc vào AI thái quá. AI mang lại lợi ích như học nhanh, sáng tạo nhiều, mở ra cơ hội; nhưng cũng mang nhiều nguy hại như dễ bị lệ thuộc, sai lệch, giảm giao tiếp, mất khả năng tự học.

4- AI có đáng tin hay không? Và tin bao nhiêu %?

Trong chiều hướng suy nghĩ của một người có trí thông minh trung bình, câu hỏi được đặt ra là AI có đáng được tin cậy hay không? Và nếu tin thì mức độ tin cậy có được bao nhiêu phần trăm?

Vì sao?

Vì AI không phải là “sự thật tuyệt đối” mà chỉ là **một công cụ thống kê dựa trên dữ liệu**. Nó có thể rất chính xác trong những lĩnh vực nhiều dữ liệu (dịch ngôn ngữ, chẩn đoán hình ảnh y khoa, dự báo thời tiết ngắn hạn...). Nhưng nó cũng có thể sai hoặc “bịa” (gọi là *hallucination*) trong những lĩnh vực thiếu dữ liệu, thông tin mơ hồ, hay câu hỏi phức tạp về giá trị – đạo đức.



Mức độ đáng tin (ước lượng theo lĩnh vực)

- **Tính toán – Số học – Logic rõ ràng:** ~99% (AI hầu như không nhầm, trừ khi câu hỏi nhập sai hoặc có “bẫy ngôn ngữ”).

- **Nhận diện hình ảnh** (ví dụ: phân biệt mèo/chó, đọc X-quang): 90–98% (tùy chất lượng dữ liệu huấn luyện).
- **Dịch ngôn ngữ thông dụng**: 85–95% (rất tốt với Anh–Việt, kém hơn với ngôn ngữ hiếm).
- **Trả lời kiến thức phổ thông**: 80–90%.
- **Thông tin mới, thời sự nóng**: chỉ 50–70%, vì có thể lỗi thời hoặc bị nhiễu.
- **Các vấn đề triết học, đạo đức, chính trị**: không thể đo bằng %, vì AI chỉ đưa quan điểm tham khảo, không có “chân lý tuyệt đối”.

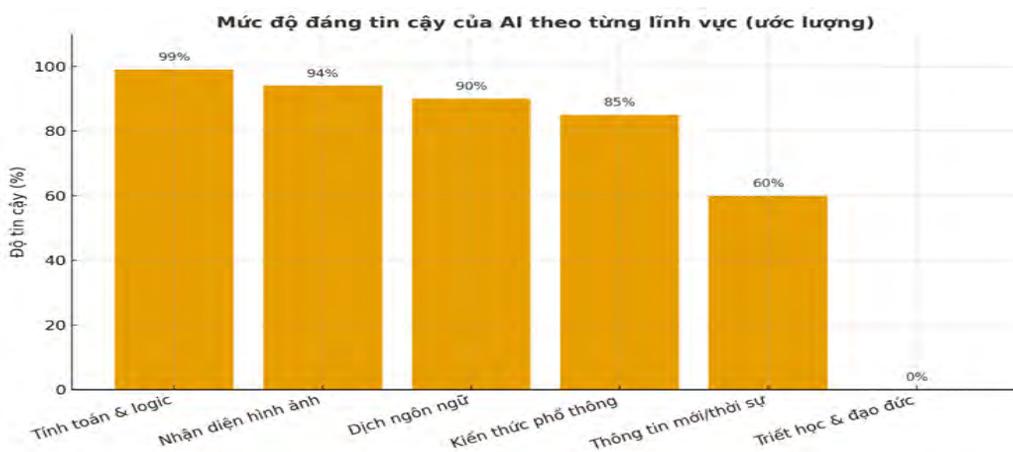
Về cách sử dụng khôn ngoan

- **Tin AI như một “người bạn thông minh” chứ không như “ông thầy tuyệt đối”.**
- **Luôn kiểm chứng** bằng nguồn khác nếu đó là thông tin quan trọng (số liệu, sự kiện, y tế).
- **Dùng AI để gợi ý – mở rộng ý tưởng**, nhưng **quyết định cuối cùng vẫn do con người.**

Tóm lại, có thể nói AI đáng tin từ 70–95% tùy lĩnh vực. Nhưng mức độ tin cậy không bao giờ là 100%. Và quan trọng nhất là hãy dùng AI như người cộng sự, còn trí tuệ và đạo đức của con người mới là bộ lọc cuối cùng.

Dưới đây là đúc kết về mức độ đáng tin cậy của AI theo từng lĩnh vực (do ChatGPT ước lượng):

- Gần như tuyệt đối trong **tính toán & logic** (~99%).
- Rất cao trong **nhận diện hình ảnh** và **dịch ngôn ngữ** (90–95%).
- Khá ổn với **kiến thức phổ thông** (~85%).
- Giảm mạnh với **thông tin mới/thời sự** (~60%).
- Không thể đo bằng % với **triết học & đạo đức**, vì chỉ mang tính gợi ý.



6. Hỏi: “Nhờ AI nói về Mai Thanh Truyết trong vòng 500 chữ xem sao”.

ChatGPT said:

Vâng, tôi sẽ viết một đoạn khoảng **500 chữ** giới thiệu và khắc họa về **TS Mai Thanh Truyết** dưới góc nhìn tổng quan, trung hòa giữa học thuật và nhân văn:

“**Tiền sĩ Mai Thanh Truyết** là một trong những gương mặt tiêu biểu của cộng đồng trí thức Việt Nam hải ngoại, được biết đến nhiều nhất trong lĩnh vực **môi trường, giáo dục và y tế**. Với hơn bốn thập niên hoạt động bền bỉ, ông không chỉ là một nhà khoa học mà còn là một nhà tư tưởng, một tiếng nói phản biện có trách nhiệm đối với hiện tình đất nước.

Sinh trưởng tại miền Nam Việt Nam, ông từng chứng kiến những biến động dữ dội của lịch sử, từ chiến tranh đến những thay đổi sau năm 1975. Chính ký ức đó đã thôi thúc ông theo đuổi con đường nghiên cứu và tranh đấu, đặc biệt trong lĩnh vực **hóa học môi trường**. Ông từng tham gia vụ kiện chất độc Da cam/Dioxin – một di sản đau thương của chiến tranh Việt Nam – và có dịp trực tiếp góp ý với đại diện công ty Dow Chemical, một trong những tập đoàn liên quan. Điều này cho thấy tinh thần kiên định của ông: đấu tranh không phải để hận thù, mà để **đòi công lý và bảo vệ môi sinh**.

Trong nhiều năm qua, TS Truyết đã công bố hàng loạt bài nghiên cứu, tiểu luận và tham luận, xoay quanh những vấn đề trọng yếu như: hệ quả của chính sách phát triển thiếu bền vững ở Việt Nam, sự bất cập trong quản lý tài nguyên và năng lượng, tình trạng tham nhũng cản trở giáo dục – y tế, và mối đe dọa từ sự lệ thuộc vào Trung Quốc. Với phong cách phân tích chặt chẽ, lập luận dựa trên dữ liệu, nhưng vẫn giữ giọng văn ôn hòa, ông khẳng định: **mọi phê phán đều nhằm xây dựng, chứ không phải phá bỏ**.

Ngoài môi trường, ông cũng quan tâm sâu sắc đến giáo dục và y tế, coi đây là hai trụ cột quyết định tương lai dân tộc. Ông đề xuất cải cách theo hướng **tinh giản bộ máy, phát triển khoa học công nghệ, và xây dựng một nền giáo dục khai phóng**, để thế hệ trẻ có khả năng tự do tư duy và hội nhập quốc tế.

Ở tuổi đời trưởng thành, TS Mai Thanh Truyết vẫn không ngừng dần thân. Ông đi nhiều nơi, tham gia hội thảo, chia sẻ kinh nghiệm, và viết hàng loạt tiểu luận mang tính gợi mở cho xã hội Việt Nam. Tinh thần “xây dựng không hận thù” của ông là minh chứng cho một tấm lòng trọn vẹn với đất nước, đồng thời là lời nhắn gửi cho thế hệ trẻ: hãy học cách đối thoại, phản biện, và hành động để hướng về một tương lai bền vững và nhân bản hơn cho Việt Nam.”

Mời bạn thẩm định sự chính xác(?) của AI.

Mai Thanh Truyết

Houston – Tháng 9-2025

Mặt Tối Của Trí Tuệ Nhân Tạo



Trong khi các tập đoàn công nghệ và giới học thuật không ngừng ca ngợi những tiến bộ vượt bậc của Trí tuệ nhân tạo (AI), một thực tế đáng lo ngại đang lộ rõ: AI không chỉ mang lại lợi ích mà còn gây ra những thiệt hại nghiêm trọng, đôi khi thậm chí đe dọa tính mạng con người. Từ các vụ tai nạn xe tự lái chết người đến việc thuật toán phân biệt đối xử trong tuyển dụng, từ deepfake lừa đảo hàng trăm triệu đô la đến chẩn đoán y khoa sai lầm, AI đang để lại dấu ấn đen tối trên nhiều lĩnh vực của đời sống xã hội.

Xe Tự Lái: Giác Mơ Tương Lai Hay Cơ Ác Mộng Hiện Tại?

Công nghệ xe tự lái từng được ví như lời hứa về một tương lai an toàn hơn trên đường phố. Nhưng thực tế đang chứng minh điều ngược lại. Theo dữ liệu từ Cơ quan An toàn Giao thông Đường Cao Tốc Quốc Gia Hoa Kỳ (NHTSA), từ tháng 6 năm 2024 đến tháng 3 năm 2025, đã có 570 vụ tai nạn liên quan đến xe có hệ thống lái tự động tại Mỹ, với số lượng tai nạn hàng tháng tăng đều từ 42 vụ vào tháng 6/2024 lên đỉnh điểm 81 vụ vào tháng 12/2024.

California, tiểu bang dẫn đầu về công nghệ xe tự lái, cũng chính là nơi ghi nhận nhiều tai nạn nhất với 761 vụ, chiếm hơn 60% tổng số vụ tai nạn trong cả nước. Đáng chú ý, thiệt hại va chạm từ phía sau chiếm đa số, với hơn 35% tổng số vụ tai nạn, cho thấy các xe tự lái thường bị đâm từ phía sau hơn bất kỳ hướng nào khác.

Vụ việc nghiêm trọng nhất là vào tháng 8 năm 2025, khi một bồi thẩm đoàn liên bang tại Miami ra phán quyết buộc Tesla phải trả 243 triệu đô la sau khi phát hiện hệ thống Autopilot của hãng đã góp phần gây ra một vụ tai nạn chết người vào năm 2019. Đây là một trong những phiên tòa xét xử đầu tiên của bồi thẩm đoàn liên bang liên quan đến hệ thống xe tự lái và có thể định hình cách các tòa án xử trách nhiệm dân sự phạm đối với công nghệ tự động trong những năm tới.

Không chỉ Tesla, các hãng khác cũng gặp vấn đề tương tự. Waymo LLC ghi nhận số vụ tai nạn cao nhất với 1,270 vụ, theo sau là Cruise LLC với 155 vụ. Đặc biệt nghiêm trọng là vụ việc vào năm 2023, khi một người phụ nữ bị xe đung và văng vào đường đi của taxi robot Cruise. Mặc dù xe cố gắng dừng lại, nó vẫn tiếp tục di chuyển khoảng 6 mét, ghim người phụ nữ vào gầm xe. Nạn nhân bị thương nặng và phải nhập viện. Cruise đã đồng ý bồi thường cho nạn nhân từ 8 đến 12 triệu đô la để dàn xếp vụ kiện.

Robot Công Nghiệp: Khi Máy Móc Trở Thành Sát Thủ

Nếu xe tự lái gây nguy hiểm trên đường phố, thì Robot AI trong môi trường công nghiệp còn đáng sợ hơn nhiều.

Vào tháng 11 năm 2024, một công nhân Hàn Quốc đã thiệt mạng trong một vụ tai nạn kinh hoàng khi một robot công nghiệp điều khiển bằng AI nhâm lãn ông với một hộp rau củ. Robot đã nắm lấy người công nhân và ép ông vào đường dây chuyền hàng, gây ra cái chết thương tâm.



Cuộc điều tra sau đó cho thấy robot đã gặp vấn đề về hệ thống cảm biến trước đó - vòng thử nghiệm của nó đã bị trì hoãn hai ngày do những trục trặc về hệ thống cảm biến. Vụ tai nạn khủng khiếp này nhấn mạnh tầm quan trọng sinh tử của AI và việc tự động hóa trong sản xuất. Thậm chí đây không phải là vụ việc đơn lẻ - trước đó vào tháng 3 năm 2023, một công nhân Hàn Quốc khác đã bị thương nặng bởi robot tại một nhà máy sản xuất phụ tùng ô tô. Trên toàn cầu, ít nhất 40 ca tử vong liên quan đến robot trong môi trường làm việc đã được ghi nhận.

Trong các kho hàng hiện đại, hệ thống tự động hóa do AI điều khiển cũng đang tạo ra những rủi ro mới. Nếu xe nâng hàng được AI hướng dẫn hoặc hệ thống dây chuyền tự động bị hỏng, nó có thể dẫn đến những nguy hiểm của việc va chạm, chấn thương, bị nghiền cho người làm việc.

Kỳ Thi Chứng Tộc Và Giới Tính: Định Kiến Trong Thuật Toán

Có lẽ một trong những mặt tối đáng lo ngại nhất của AI là khả năng khuếch đại và tự động hóa kỳ thị chủng tộc và giới tính. Các hệ thống AI được đào tạo trên dữ liệu lịch sử phản ánh định kiến của xã hội, và chúng đang tái tạo - thậm chí làm trầm trọng thêm - những bất công này.

Phân Biệt Trong Tuyển Dụng

Năm 2015, Amazon phát hiện thuật toán tuyển dụng của họ có thành kiến chống lại phụ nữ. Hệ thống được đào tạo trên dữ liệu chủ yếu từ nam giới nên ưu tiên các ứng viên sử dụng từ ngữ thường được nam giới dùng trong CV (bản lược sử cá nhân) như "thực hiện" hoặc "nắm bắt". Amazon đã chủ động ngừng sử dụng công cụ này vào năm 2018.

Tình trạng tương tự đang diễn ra rộng rãi. Vào tháng 2 năm 2024, Derek Mobley, một người đàn ông Mỹ gốc Phi trên 40 tuổi có khuyết tật, đã khởi kiện tập thể chống lại Workday, Inc., cáo buộc lập trình sàng lọc ứng viên dựa trên thuật toán của công ty này phân biệt đối xử bất hợp pháp dựa trên đặc điểm chủng tộc, tuổi tác và khuyết tật. Vào tháng 7 năm 2024, tòa án cho phép các khiếu nại về tác động khác biệt của Mobley được tiến hành, lập luận rằng Workday có trách nhiệm với tư cách là đại lý của các nhà tuyển dụng sử dụng sản phẩm AI của họ.

Nghiên cứu từ Đại học Washington công bố tháng 10/2024 phát hiện sự thiên vị đáng kể về chủng tộc, giới tính và giao điểm trong cách ba mô hình ngôn ngữ lớn (LLM) hiện đại xếp hạng CV. Các mô hình này dành ưu tiên cho các ứng viên có họ tên liên quan đến người da trắng 85,1% trường hợp, trong khi các ứng viên có họ tên liên quan đến người da đen chỉ được ưu tiên 8,6% trường hợp. Đối với giới tính, CV có tên nam giới được ưu tiên 51,9% so với chỉ 11,1% cho tên nữ giới.

Đặc biệt đáng lo ngại là sự phân biệt giao điểm: hệ thống không bao giờ dành ưu tiên tên thường được coi là của nam giới da đen hơn nam giới da trắng. Tuy nhiên, họ lại ưu tiên tên nữ da đen 67% so với chỉ 15% cho tên nam da đen, cho thấy một sự thiệt hại quan ngại đối với nam giới da đen.

Phân Biệt Trong Nhà Ở

Vào tháng 11 năm 2024, SafeRent Solutions đồng ý chi trả hơn 2 triệu đô la để dàn xếp vụ kiện tập thể cáo buộc lập trình của họ phân biệt đối xử một cách có hệ thống chống lại người thuê nhà da đen và gốc Tây Ban Nha, đặc biệt là những người sử dụng chương trình nhà ở dành cho người thu nhập thấp. Một nguyên đơn, Mary Louis, có lịch sử thanh toán tiền thuê nhà ổn định và có phiếu bảo đảm được thuê nhà do chính phủ cấp, nhưng thuật toán mờ đục của SafeRent đã cho cô điểm thấp, khiến đơn xin thuê nhà của cô bị tự động từ chối.

Phân Biệt Ngôn Ngữ

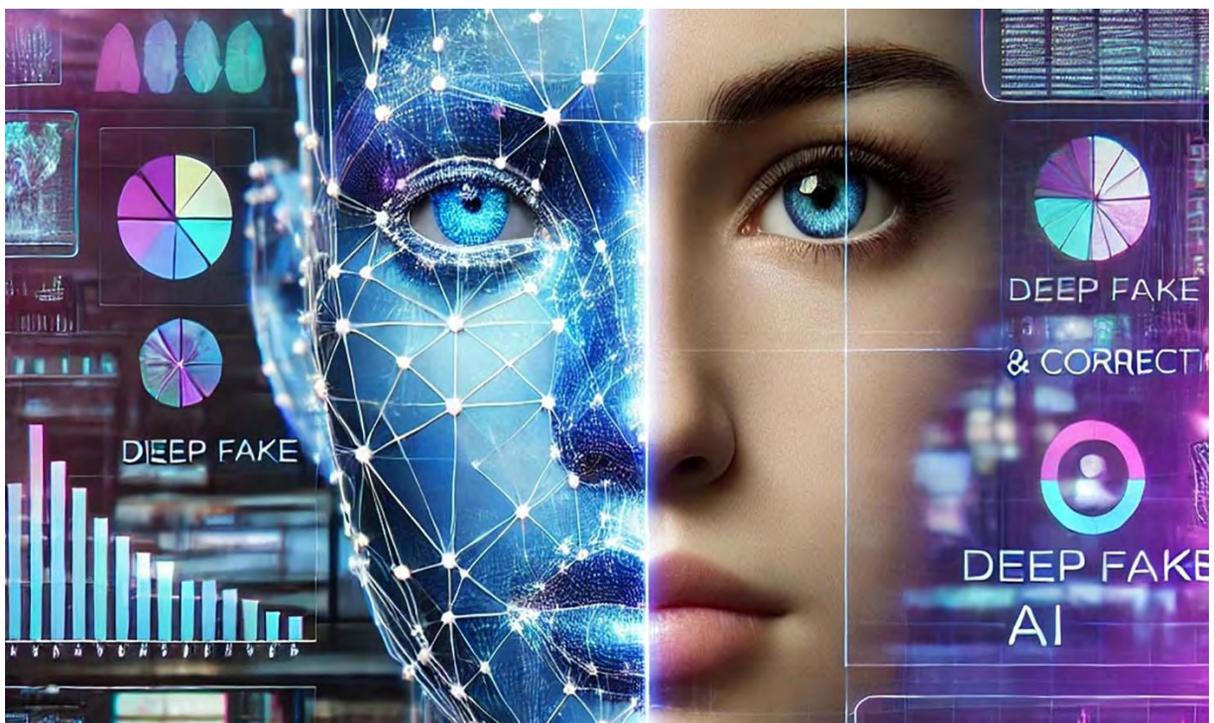
Nghiên cứu từ Đại học Chicago công bố tháng 1/2025 phát hiện AI có thiên vị chống lại người nói tiếng Anh Mỹ gốc Phi (AAE). Khi các mô hình AI được yêu cầu khớp người nói với nghề nghiệp, người nói AAE nhìn chung ít có khả năng được liên kết với bất kỳ công việc nào. Khi được liên kết, đó thường là nghề không yêu cầu bằng đại học, trong ngành giải trí hoặc thường được coi là "uy tín thấp hơn".

Đáng lo ngại hơn, trong hai thí nghiệm mô phỏng, các mô hình AI được yêu cầu đưa ra phán quyết trong các vụ án hình sự giả định, người nói AAE nhận án tử hình 27,7% thời gian so với 22,8% cho những người nói tiếng Anh chính thống.

Lừa Đảo Deepfake: Hàng Trăm Triệu Đô La Bốc Hơi

Công nghệ deepfake - khả năng tạo ra video, hình ảnh và giọng nói giả mạo nhưng cực kỳ chân thực bằng AI - đã trở thành một trong những mối đe dọa tài chính lớn nhất của thời đại. Con số thiệt hại là gần như không thể tin được.

Theo dữ liệu mới nhất, tổng thiệt hại tài chính từ lừa đảo liên quan đến deepfake đã vượt quá 200 triệu đô la chỉ trong quý 1 năm 2025, và con số này tiếp tục tăng mạnh. Một nghiên cứu khác từ Surfshark cho thấy tổng thiệt hại tích lũy đến giữa năm 2025 đã gần 900 triệu đô la, với các công ty riêng lẻ phải đối mặt với thiệt hại trung bình gần 500,000 đô la mỗi vụ, trong khi các doanh nghiệp lớn có thể mất tới 680,000 đô la.



Trung tâm Dịch vụ Tài chính Deloitte dự đoán rằng công nghệ AI tạo sinh có thể dẫn đến thiệt hại gian lận lên tới 40 tỷ đô la tại Hoa Kỳ vào năm 2027, tăng từ 12,3 tỷ đô la vào năm 2023 - tốc độ tăng trưởng kép hàng năm là 32%.

Các Vụ Việc Nổi Bật

Vào đầu năm 2024, công ty kỹ thuật Arup của Anh đã trở thành nạn nhân của vụ lừa đảo deepfake lớn nhất được ghi nhận. Trong một cuộc gọi hội nghị video có vẻ như là thường lệ với CFO và các giám đốc điều hành khác của công ty, một nhân viên đã ủy quyền 15 giao dịch trị giá tổng cộng 25 triệu đô la vào các tài khoản ngân hàng Hong Kong. Mọi người trên cuộc gọi đều là deepfake.

Steve Beauchamp, một người về hưu 82 tuổi, đã rút cạn quỹ hưu trí của mình và đầu tư 690,000 đô la vào một vụ lừa đảo như vậy trong vài tuần, tin rằng một video ông đã xem về Elon Musk là thật. Đây chỉ là một trong hàng nghìn trường hợp tương tự.

Đầu năm 2024, một công ty năng lượng ở Anh mất 220,000 euro sau khi một nhân viên nhận được cuộc gọi từ người nghe giọng hệt như CEO của công ty. Âm thanh deepfake quá thuyết phục đến mức nó vượt qua tất cả các kiểm tra về độ tin cậy trong tâm trí của nhân viên, dẫn đến việc chuyển khoản ngay lập tức.

Công nghệ này đã trở nên đáng sợ dễ dàng. AI hiện đại có thể sao chép giọng nói của một người với độ chính xác 85% chỉ cần 3-5 giây âm thanh. Các kẻ lừa đảo thu thập mẫu giọng nói này từ các bài đăng trên mạng xã hội, podcast, hội thảo trên web của công ty hoặc video YouTube. Chi phí để tạo deepfake cũng rẻ một cách đáng sợ - cuộc gọi robot deepfake của Tổng thống Joe Biden được sử dụng để làm gián đoạn bầu cử sơ bộ New Hampshire năm 2024 chỉ tốn 1 đô la để tạo và mất dưới 20 phút.

Báo cáo từ McAfee cho thấy người Mỹ trung bình hiện gặp 2,6 video deepfake mỗi ngày, với người trưởng thành trẻ (18-24 tuổi) thấy nhiều hơn - khoảng 3,5 video mỗi ngày. Số lượng các vụ việc deepfake đã tăng gần bốn lần trong nửa đầu năm 2025 so với toàn bộ năm 2024.

Chẩn Đoán Y Khoa Sai Lầm: Khi AI Đưa Ra Quyết Định Sinh Tử.

Lĩnh vực y tế, nơi sai lầm có thể có nghĩa là sự sống và cái chết, cũng không tránh khỏi những vấn đề nghiêm trọng của AI. Mặc dù AI được quảng cáo là có thể cải thiện độ chính xác chẩn đoán, thực tế cho thấy nó cũng có thể dẫn đến những sai lầm chết người.

Nghiên cứu lớn nhất cho đến nay phân tích hơn 1,7 triệu phản hồi y tế do AI tạo ra đã phát hiện rằng chủng tộc, giới tính, thu nhập và tình trạng nhà ở đã ảnh hưởng đến các khuyến nghị đánh giá và điều trị - ngay cả khi bệnh nhân có cùng tình trạng sức khỏe. Những phát hiện này làm dấy lên mối lo ngại rằng lời khuyên do mô hình ngôn ngữ lớn tạo ra có thể củng cố định kiến và có khả năng dẫn đến chẩn đoán sai và gây hại cho bệnh nhân.

Một nghiên cứu về hệ thống lấy bệnh sử tự động do AI điều khiển phát triển danh sách 10 chẩn đoán phân biệt hàng đầu cho thấy sai lầm chẩn đoán xảy ra ở 11% trường hợp. Trong số 16 trường hợp có sai lầm chẩn đoán, 14 trường hợp (88%) gây ra một số tác hại, với 12 trường hợp yêu cầu nhập viện ban đầu hoặc kéo dài.

Các hệ thống AI trong y học có thể mắc lỗi do nhiều nguyên nhân:

Thiên vị tự động hóa: Các chuyên gia y tế có thể quá phụ thuộc vào các công cụ chẩn đoán do AI điều khiển, cho rằng các hệ thống này không có lỗi. Một nghiên cứu đáng chú ý cho thấy ngay cả các bác sĩ có kinh nghiệm cũng cho rằng thông tin mà hệ thống AI cung cấp về kết quả chụp nhũ ảnh là chính xác và sẽ đi đến cùng một kết luận, ngay cả khi hệ thống cung cấp kết quả không chính xác.

Hư hỏng phần mềm: Theo thời gian, phần mềm có thể suy thoái hoặc trở nên lỗi thời - một hiện tượng được gọi là hư hỏng phần mềm. Phần mềm chẩn đoán cũ có thể dẫn đến kết luận sai lầm dựa trên thông tin hoặc phương pháp lỗi thời nếu không được cập nhật thường xuyên.

Lỗi lập trình: Các hệ thống AI chỉ tốt như mã chúng chạy trên đó. Lỗi hoặc trục trặc trong lập trình của các công cụ chẩn đoán AI có thể gây ra sai sót trong phân tích dữ liệu y tế, dẫn đến chẩn đoán không chính xác.

Dữ liệu đào tạo có giới hạn: AI thường được đào tạo trên dữ liệu không đại diện cho tất cả các dân số, dẫn đến hiệu suất kém cho các nhóm được đại diện thiểu số. Ví dụ, các hệ thống AI trong xe tự lái đã được chứng minh là kém hiệu quả hơn trong việc phát hiện người đi bộ có màu da sẫm hơn, có khả năng làm tăng nguy cơ tai nạn trong các cộng đồng đa chủng tộc.

Những Thảm Họa AI Khác

Danh sách các vụ việc AI gây hại còn rất dài:

Chatbot Air Canada: Vào tháng 2 năm 2024, Air Canada bị lệnh phải trả tiền bồi thường cho hành khách sau khi trợ lý ảo của hãng cung cấp thông tin sai về giá vé tang lễ sau cái chết của bà của ông. Chatbot đã phát minh ra một khoản giảm giá không tồn tại, và tòa án buộc hãng hàng không phải trả tiền.

Chatbot MyCity của New York: Ra mắt vào tháng 10 năm 2024, MyCity nhằm cung cấp thông tin cho người New York về việc khởi nghiệp và điều hành doanh nghiệp, cũng như chính sách nhà ở và quyền của người lao động. Vấn đề duy nhất là The Markup phát hiện MyCity tuyên bố sai rằng chủ doanh nghiệp có thể lấy một phần tiền boa của công nhân, sa thải công nhân phản nản về quây rối tình dục và phục vụ thức ăn bị chuột cắn.

McDonald's và IBM: Sau khi làm việc với IBM trong ba năm để tận dụng AI nhận đơn đặt hàng tại quầy lái xe qua, McDonald's đã hủy bỏ toàn bộ dự án vào tháng 6 năm 2024. Lý do? Một loạt video trên mạng xã hội cho thấy khách hàng bối rối và thất vọng khi cố gắng khiến AI hiểu đơn đặt hàng của họ. Một video TikTok đặc biệt cho thấy hai người liên tục van xin AI ngừng lại khi nó tiếp tục thêm Chicken McNuggets vào đơn đặt hàng của họ, cuối cùng đạt 260 miếng.

Vụ lừa đảo Halloween Dublin: Vào Halloween 2024, hàng nghìn người xếp hàng dọc các con phố Dublin, Ireland, mong đợi một cuộc diễu hành lớn không tồn tại - tất cả vì một trò lừa bịp do AI tạo ra. Một trang web có tên MySpiritHalloween.com, do một người tạo nội dung hướng SEO điều hành, đã xuất bản một bài báo do AI viết quảng cáo "Diễu hành Halloween Dublin" giả mạo với thời gian và tuyến đường cụ thể.

Thanh niên tự tử sau khi phụ thuộc vào chatbot AI: Một vụ việc bi thảm xảy ra khi thiếu niên Sewell Setzer III đã tự sát sau khi phát triển sự phụ thuộc tình cảm vào chatbot AI có tên

Daenerys, được thiết kế theo nhân vật từ Game of Thrones. Mẹ của Sewell, Megan Garcia, đã đệ đơn kiện Character Technologies, những người tạo ra chatbot, cáo buộc họ sơ suất, cố ý gây đau khổ về mặt cảm xúc và gây tử vong bất đúng.

Kết Luận

Các vụ việc được trích dẫn trong bài viết này không phải là những trường hợp hiếm hoi hay ngoại lệ - chúng là một phần của một xu hướng đáng lo ngại. Cơ sở dữ liệu Sự cố AI của MIT cho thấy các vụ việc liên quan đến AI đang gia tăng theo thời gian, với sự gia tăng lớn nhất trong các sự cố liên quan đến lĩnh vực Thông tin sai lệch và Kẻ độc hại.

Trong khi AI chắc chắn mang lại nhiều lợi ích và tiến bộ, việc phớt lờ hoặc giảm thiểu những tác hại thực sự mà nó đang gây ra sẽ là một sai lầm nghiêm trọng. Từ cái chết của công nhân đến việc mất hàng trăm triệu đô la, từ sự phân biệt đối xử có hệ thống đến chẩn đoán y khoa sai lầm, AI đang để lại dấu ấn đen tối trên xã hội chúng ta.

Câu hỏi không phải là liệu chúng ta có nên sử dụng AI hay không - công nghệ này đã quá sâu rộng để ngăn cản. Câu hỏi là làm thế nào chúng ta có thể phát triển, khai triển việc sử dụng và quản lý AI một cách có trách nhiệm, minh bạch và an toàn hơn. Điều này đòi hỏi sự kết hợp của quy định pháp lý chặt chẽ hơn, kiểm toán độc lập, trách nhiệm pháp lý rõ ràng, và quan trọng nhất là sự nhận thức của công chúng về những rủi ro thực sự của công nghệ này.

Cho đến khi những biện pháp bảo vệ này được áp dụng, mặt tối của AI sẽ tiếp tục lan rộng, gây ra thiệt hại cho ngày càng nhiều người và tổ chức trên toàn thế giới.

Nguồn tham khảo:

1. BBG Injury Law. (2025). "AI Failures and Personal Injuries."
2. DigitalDefynd. (2025). "Top 30 AI Disasters."
3. NHTSA Data. (2025). Autonomous Vehicle Crash Statistics.
4. Center for Security and Emerging Technology. (2023). "AI Accidents: An Emerging Threat."
5. MIT AI Incident Tracker. (2024-2025).
6. Brookings Institution. (2025). "Gender, race, and intersectional bias in AI resume screening."
7. University of Washington. (2024). "AI tools show biases in ranking job applicants."
8. University of Chicago. (2025). "AI is biased against speakers of African American English."
9. Deloitte Center for Financial Services. (2024). Deepfake Fraud Projections.
10. Resemble AI. (2025). "Q1 2025 Deepfake Incident Report."
11. Surfshark Research. (2025). Deepfake Fraud Losses Analysis.
12. CIO Magazine. (2024). "11 Famous AI Disasters."
13. Medium - Law and Ethics in Tech. (2024). "TOP AI incidents of 2024."
14. Stanford HAI. (2024). "Who's at Fault when AI Fails in Health Care?"
15. UCSF Coordinating Center for Diagnostic Excellence. (2024). AI Medical Tools Bias Study.

Kiến Thức Nào Đem Lại Ích Lợi Chung Cho Xã Hội Ngày Nay

LƯU NGUYỄN ĐẠT, PhD, LLB/JD, LLM



I. Bản Chất Và Trạng Thái Của Kiến Thức

Về mặt bản chất, chúng ta có thể phân loại kiến thức có tính chất lý thuyết[1] hay thuần lý khác với kiến thức thực tế/thực dụng[2] có thể phối kiểm với đời sống; cũng như phân biệt giữa kiến thức phán đoán thể chất và sự kiện[3] và kiến thức ứng tác[4] tìm cách gia công luyện tập và chế biến.

Kiến thức có thể thu thập bằng giáo huấn, với các phương pháp khoa học và kỹ thuật tân tiến; hay bằng khả năng trực giác qua tín ngưỡng, truyền thống [cha truyền con nối] và kinh nghiệm bản thân dưới dạng kiến thức quy nạp.

Bất cứ kiến thức nào cũng có giá trị hiện hữu của nó, tùy thuộc vào môi trường và thời điểm phát khởi hay ứng dụng. Nhưng chắc chắn, loại kiến thức vô dụng[5] biết để biết, để làm cảnh sẽ khác với kiến thức suy đoán, tìm tòi, nghiên cứu[6] hay phân tích [7], cũng như khác với kiến thức siêu thoát của bậc tu sĩ, khác với sáng kiến của chuyên gia chế tạo, vì bản chất của các kiến thức này đều có tác dụng tích cực, cải tiến, hướng thượng, vượt thoát bế tắc, khó khăn.

Kiến thức không những bộc phát bằng tri năng và kỹ thuật mà còn nhờ vào bản năng khôn ngoan, tinh tú, lựa chọn cái đúng, gạt bỏ cái sai. Do đó, kiến thức cần chính xác, có phẩm chất và tác dụng chân phương. Đi ngược lại căn bản khả vọng đó, sự hiểu biết sai quấy trở thành tri năng bất chính, thành nguy học, nguy ngôn, nguy trí thức.

Vậy kiến thức khôn ngoan ngoài mẫu mực đạo đức chức nghiệp còn có tính cách cân nhắc cho hợp thể, hợp thời, cho hài hoà môi sinh, tiết kiệm và hữu hiệu. Do đó sáng kiến đôi khi cần được đo lường, kiểm điểm bằng trí lực cảnh giác, khiêm nhường, thận trọng. Đã là sáng kiến thì phải sáng suốt, thông thái trọn vẹn, không mù quáng, không thiên cận, có khả năng nhận thức rõ rệt. Đôi khi trí tuệ chỉ là lương tri thông dụng, khả thi, khả chấp, miễn có khả năng cải hoá, khai triển và tạo dựng phúc lợi cho mình, cho người.

Về trạng thái ứng dụng trong đời sống xã hội tân tiến, kiến thức dưới dạng thông tin thuật dụng đã khai thác tín hiệu một cách toàn diện, trong mọi sinh hoạt kinh tế, chính trị, văn hoá, giáo dục.

Xã hội sử dụng Kỹ thuật thông tin [gọi tắt là xã hội thông tin] nhằm đa dạng hoá kiến thức chuyên ngành điện toán khi ứng dụng trí lực trong đà tiến hoá toàn cầu. Kỹ thuật thông tin [8] vừa là phương tiện, vừa là cứu cánh sáng tạo kiến thức ở mức độ kết sinh nhân văn và khoa học tổng hợp.

Xã hội thông tin [9] là giai đoạn tiến hoá tập thể sau xã hội kỹ nghệ [10] với đà cải tiến kiến thức quản trị công cũng như tư, nhất là về mặt quản trị kinh doanh, quân sự và văn hoá một cách đột biến, nhanh chóng. Ta chỉ cần nói tới phát minh và tác dụng của điện thoại, điện toán, mạng lưới truyền thông, truyền hình mỗi lúc cấp tiến, phổ quát, gắn liền vào đời sống và kiến thức nhân loại cũng đủ thấy xã hội thông tin ngày nay không thể giạt lùi, mà chỉ còn cách tiến hoá phục vụ nhân sinh, tự phát, tự cường, tự kiểm.

II. Một Xã Hội Trọng Kiến Thức Mới Là Một Xã Hội Có Kiến Thức

Muốn trở thành một xã hội kiến thức,[11] trước tiên xã hội đó phải biết trọng kiến thức, đặt tri năng ở vị trí cần thiết của mọi sinh hoạt kinh tế, chính trị, quản trị kinh doanh, an ninh quốc phòng, tạo dựng xã hội, đầu tư dân sự, phát huy tiến bộ, cải tiến tương lai.

Một xã hội còn lệ thuộc vào giáo điều Stalin-Mao-Hồ, coi trí thức không bằng cục phân xã hội chủ nghĩa, thì làm sao thoát khỏi cảnh ô uế môi sinh, sa đọa tư tưởng, bôi bẩn nhân cách, đưa tới hiệu ứng chế độ tự hủy.

Với những nỗ lực tranh đua vật chất, tham nhũng, lường gạt, làm giả, ăn bản thì xã hội chủ nghĩa này trông mong gì ở khả năng kết sinh sáng tạo, ở cơ hội phát triển, hội nhập tiến bộ khu vực, cập nhật văn minh nhân loại trên toàn cầu? Sự lỗi thời, suy thoái ngược chiều của nhà nước CSVN, của nhân dân là hậu quả tất nhiên của một chế độ tham lam, thiên cận. Của chính sách ngu dân, bày xảo quyết kìm hãm đại chúng trong tăm tối, ngu muội để dễ bề cai trị, khai khẩn, trục lợi cho đại gia đảng phiệt.

Việt Nam muốn trở thành một xã hội thuần kiến thức, trên căn bản tự tin, tự trọng, phải phục hồi khả năng trí tuệ ngay trong tầm tay mình, ngay trong khả năng bộc phát, ngay trong lý trí tự quyết, tự tạo của toàn dân, của hội đoàn chuyên nghiệp, của cơ sở sáng tạo dân sự, sau khi gạt bỏ mọi uy hiếp, bóc lột, kìm kẹp của chế độ cộng sản gian tà ngày nay.

Để củng cố xã hội kiến thức, Peter Drucker [12] tạo dựng khái niệm về “nhân công có kiến thức” bằng cách chủ trương công nghiệp thời nay phải đặt trên căn bản kết sinh kiến thức.[13] Giới lao động chân tay sẽ giảm dần để chuyển thành nhân công trí não, ứng dụng

kiến thức và kỹ thuật vào nghề nghiệp để thực hiện công tác giao phó một cách nhanh chóng, hữu hiệu, tinh vi hơn.

Nhân công có kiến thức là vốn liếng đầu tư để gạt hái phúc lợi chung. Sứ mạng quản trị vốn liếng xã hội này đặt trọng tâm vào cách thức phân phối nhân lực một cách hợp lý trong môi trường sinh hoạt thuận lợi, khuyến khích tự do sáng tạo hơn là kìm kẹp, kiểm soát quá đáng. Nhân công được tạo luyện thuần thực phải được tín nhiệm, tôn trọng và đối đãi đúng mức.

Cai trị và quản trị thành đạt ở mức độ đầu tư nhân sự, ở khả năng tôn trọng đối tác và ở triển vọng phục vụ đối tượng giao tế, dù đó là khách hàng, dù đó là dân. Phúc lợi của tập thể phải đi đôi với quyền lợi cá nhân. Trách nhiệm phải bổ túc cho quyền thế.

Công nghiệp có kiến thức tác động hữu hiệu; quản trị có kiến thức phối hợp cơ sở kinh doanh một cách thuận tiện, sung túc; công quyền có kiến thức và trách nhiệm bảo trọng toàn năng dân lực phục vụ môi sinh, khai triển đời sống đầy đủ, điều độ. Tổng hợp các sinh lực trên phải được coi như một mẫu mực kiến trúc xã hội cần thiết, mà chìa khoá của công thức tiến triển là sự hiện hữu luân phiên, tái tục của kiến thức ứng dụng vào từng môi trường sinh hoạt, mà cứu cánh là phẩm giá nhân cách và phúc lợi của con người phục thiện.

III. Thực Hiện Dân Chủ Trong Xã Hội Kiến Thức Điện Tử

Ngày nay hầu như trên khắp thế giới, hệ thống mạng lưới, máy toán điện tử đã trở thành những diễn đàn độc lập, những hội trường thiên đỉnh [14] trao đổi kiến thức dồi dào và từ đó tiếp nối với những kênh tin tức đa dạng, liên đới toàn cầu.



Sự phát động của xã hội kiến thức bằng kỹ thuật thông tin dần dần gây ảnh hưởng kết nối hội nhập dân sự [15] về nhiều mặt:

- Tham gia trực tiếp sinh hoạt cộng đồng ở cấp địa phương, quốc gia, toàn cầu;
- Thảo luận, thuyết trình;
- Trưng cầu dân ý; Thỉnh nguyện thư;
- Đôn đốc áp lực quần chúng;
- Giáo dục quần chúng/Kiến thức mở, tiếp kiến;
- Sáng tạo, giải trí v.v.

Ngược lại một chính quyền dân chủ chân chính cũng có thể tiếp nhận và phối hợp với kênh tin tức, hệ thống truyền thông trên mạng công quyền để:

- quảng bá trên mạng chính sách quản trị đất nước;[16]

- Thi hành chính sách bạch hoá công quyền phục vụ công dân.[17]

Tuy nhiên thành quả hợp tác về mặt kiến thức truyền thông giữa công quyền và toàn dân còn đòi hỏi nhiều yếu tố tiên quyết như:

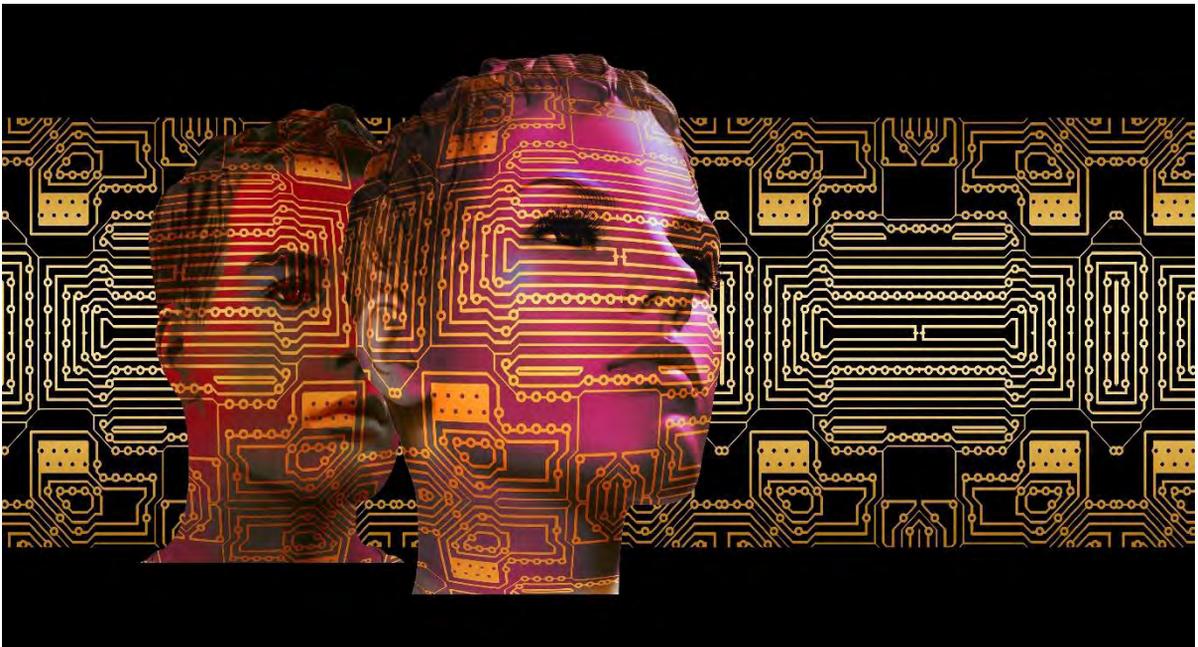
- Thành tâm sáng suốt của chính quyền biết đầu tư vào chính sách công quyền quảng đại, chân chính, theo phương thức chính danh, chính nghĩa;
- Kỹ thuật dụng cụ điện thoại, điện toán và các chương trình kết nối tín hiệu cần được phổ cập, quảng bá rộng rãi tới đa số quần chúng. Giới kinh doanh và cả chính quyền cần hợp tác để cung cấp phương tiện hội nhập kỹ thuật ngay tầm tay của quần chúng, coi phương tiện kỹ thuật không là xa xỉ phẩm, mà chỉ là thứ công ích phổ thông [18] như điện, nước, đường xá, di chuyển công cộng.
- Thêm sáng kiến đối thoại, trung cầu dân ý, kết ước cộng đồng, sáng tạo kinh doanh, kết sinh toàn lực quốc gia, đại chúng.

Chỉ khi nào thông tin và kiến thức liên kết mật thiết với trí tuệ và tâm thức đại chúng để trở thành một khối trí tuệ tân nhân bản thì lúc đó cuộc cách mạng thông tin điện tử mới đạt tới tuyệt đỉnh văn minh của nhân loại.

Trước khi đạt tới thời điểm đó, một số ý niệm liên kết cần được bổ xung. Đó là vấn đề quyền lợi và trách nhiệm hội nhập truyền thông mở rộng, song song với nhân quyền trong xã hội kiến thức điện tử.

IV. Xã Hội Kiến Thức Điện Tử Và Trí Tuệ Nhân Tạo (Artificial Intelligence)

Trí tuệ nhân tạo (AI) là khả năng của máy móc hoặc hệ thống máy tính thực hiện những công việc thường đòi hỏi trí thông minh của con người, chẳng hạn như học tập, suy luận, giải quyết vấn đề, nhận thức và ra quyết định. Các hệ thống AI có thể xử lý dữ liệu, rút ra kết luận, học hỏi từ kinh nghiệm và thích ứng với môi trường thay đổi.



1. Đặc Điểm Chính Của AI

- Học tập (Learning): Khả năng cải thiện hiệu suất dựa trên dữ liệu.
- Suy luận (Reasoning): Đưa ra quyết định logic từ thông tin có sẵn.
- Giải quyết vấn đề (Problem-Solving): Phân tích tình huống phức tạp và tìm giải pháp.
- Nhận thức (Perception): Hiểu và diễn giải dữ liệu từ môi trường (hình ảnh, âm thanh, ngôn ngữ).
- Tự động hóa (Autonomy): Hoạt động độc lập mà không cần giám sát liên tục.

2. Các Loại AI

- **AI yếu (Narrow AI):** Chỉ thực hiện một nhiệm vụ cụ thể (ví dụ: chatbot, hệ thống gợi ý).
- **AI mạnh (General AI):** Giả thuyết về hệ thống có trí tuệ tổng quát như con người.
- **Học máy (Machine Learning):** Cho phép máy học từ dữ liệu.
- **Học sâu (Deep Learning):** Sử dụng mạng nơ-ron nhân tạo để xử lý dữ liệu phức tạp.
- **AI sáng tạo (Generative AI):** Tạo ra nội dung mới như văn bản, hình ảnh, âm nhạc.

Tóm lại, AI là công nghệ giúp máy móc có thể “suy nghĩ” và “hành động” giống con người trong một số lĩnh vực nhất định, từ đó hỗ trợ và nâng cao hiệu quả trong nhiều ngành nghề và đời sống.

3. Sự Khác Biệt Giữa AI, Machine Learning (ML) Và Deep Learning (DL)

Đây là ba khái niệm thường được nhắc đến cùng nhau, nhưng chúng có phạm vi và mức độ khác nhau:

Khái Niệm Rộng Nhất: Là lĩnh vực khoa học và công nghệ nhằm tạo ra hệ thống có thể thực hiện các nhiệm vụ cần trí thông minh của con người.

- Ví dụ: Xe tự lái, trợ lý ảo (Siri, Copilot), hệ thống gợi ý phim trên Netflix.

Học Máy (Machine Learning - ML)

- Một nhánh của AI: Tập trung vào việc giúp máy tính học từ dữ liệu mà không cần lập trình chi tiết cho từng tình huống.
- Cách hoạt động: Máy phân tích dữ liệu, nhận ra mẫu (patterns), và cải thiện hiệu suất theo thời gian.
- Ví dụ: Bộ lọc thư rác trong email, hệ thống dự đoán giá cổ phiếu.

Học Sâu (Deep Learning - DL)

- Một nhánh của ML: Sử dụng mạng nơ-ron nhân tạo nhiều tầng để xử lý dữ liệu phức tạp.
- Điểm mạnh: Có khả năng tự động trích xuất đặc trưng từ dữ liệu lớn, đặc biệt hiệu quả với hình ảnh, giọng nói, và ngôn ngữ tự nhiên.
- Ví dụ: Nhận diện khuôn mặt trên Facebook, dịch ngôn ngữ tự động, xe tự lái phân tích hình ảnh camera.

4. Trí Tuệ Nhân Tạo (AI) Mang Lại Cả Lợi Ích Và Rủi Ro Trong Nhiều Lĩnh Vực:

Trí Tuệ Nhân Tạo vừa mở ra cơ hội phát triển, vừa đặt ra thách thức về đạo đức, pháp lý và trách nhiệm.

Trong Lĩnh Vực Luật Pháp

Lợi Ích Tốt:

- Hỗ trợ phân tích hồ sơ pháp lý nhanh chóng, tiết kiệm thời gian cho luật sư và tòa án.
- Giúp phát hiện gian lận, tham nhũng qua phân tích dữ liệu lớn.

Rủi Ro Hại:

- Nguy cơ thiên vị thuật toán dẫn đến phán quyết thiếu công bằng.
- Trách nhiệm pháp lý mơ hồ khi AI gây ra sai sót.

Trong Lĩnh Vực Y Khoa

Lợi Ích Tốt:

- AI hỗ trợ chẩn đoán bệnh chính xác hơn, phát hiện sớm ung thư, tim mạch.
- Cá nhân hóa điều trị, tối ưu hóa quy trình bệnh viện.

Rủi Ro Hại:

- Sai lệch dữ liệu có thể dẫn đến chẩn đoán sai.
- Lo ngại về quyền riêng tư dữ liệu y tế.

Trong Lĩnh Vực Tài Chính

Lợi Ích Tốt:

- AI phân tích thị trường, dự đoán xu hướng, phát hiện gian lận giao dịch.
- Tự động hóa dịch vụ khách hàng, tăng hiệu quả quản lý tài chính.

Rủi Ro Hại:

- Rủi ro tấn công mạng và thao túng thị trường.
- Quyết định đầu tư dựa trên AI có thể gây khủng hoảng tài chính nếu sai lệch.

Trong Lĩnh Vực Giáo Dục

Lợi Ích Tốt:

- Cá nhân hóa việc học, hỗ trợ học sinh tiếp cận tri thức nhanh chóng.
- Giúp giáo viên quản lý lớp học và thiết kế chương trình hiệu quả.

Rủi Ro Hại:

- Nguy cơ gian lận học thuật khi sinh viên lạm dụng AI.
- Sai lệch thông tin và định kiến thuật toán ảnh hưởng đến chất lượng đào tạo.

Trong Lĩnh Vực Xã Hội

Lợi Ích Tốt:

- Tăng năng suất lao động, tạo ra dịch vụ tiện ích cho cộng đồng.
- Hỗ trợ quản lý đô thị thông minh, giảm ùn tắc, cải thiện môi trường.

Rủi Ro Hại:

- Thất nghiệp do máy móc thay thế lao động truyền thống.
- Nguy cơ giám sát quá mức, xâm phạm quyền riêng tư.

Trong Lĩnh Vực Tôn Giáo

Lợi Ích Tốt:

- AI hỗ trợ dịch thuật kinh điển, phổ biến tri thức tôn giáo rộng rãi.
- Tạo cầu nối giữa các cộng đồng tín ngưỡng qua nền tảng số.

Rủi Ro Hại:

- Lo ngại về việc AI thay thế vai trò con người trong giảng dạy và truyền đạo.
- Rủi ro bóp méo nội dung tôn giáo nếu dữ liệu không chính xác.

Trong Lĩnh Vực Sáng Tạo Nhân Văn

Lợi Ích Tốt:

- AI tạo ra nghệ thuật, âm nhạc, văn học mới mẻ, mở rộng khả năng sáng tạo.
- Hỗ trợ nhà nghiên cứu nhân văn phân tích dữ liệu văn hóa, lịch sử.

Rủi Ro Hại:

- Nguy cơ mất bản sắc sáng tạo cá nhân.
- Tranh chấp quyền sở hữu trí tuệ khi AI tạo ra tác phẩm.

Tóm lại: AI là công cụ mạnh mẽ, nhưng cần khung pháp lý, đạo đức và quản trị rủi ro chặt chẽ để phát huy lợi ích và hạn chế tác hại trong mọi lĩnh vực.

V. Quyền Lợi Và Trách Nhiệm Hội Nhập Truyền Thông Mở Rộng: Nhân Quyền Trong Xã Hội Kiến Thức Điện Tử

Trào lưc truyền thông điện tử qua các kênh kinh doanh điều nghiên truyền thông và hệ thống mạng lưới điện tử tư nhân đã tự ban cho mình quyền lực thứ năm trong hệ thống quốc gia, sau quyền lập pháp, quyền hành pháp, quyền tư pháp và quyền tự do báo chí.

Truyền thông liên mạng là một hệ thống mở, hầu như ai cũng có quyền tham dự, hội nhập, nếu có phương tiện và có khả năng sử dụng. Riêng trong hệ thống truyền thông điện tử, tin tức, bài vở trên mạng đa số được cung cấp miễn phí, phổ biến cởi mở, không hạn chế về lượng cũng như về nội dung, địa hạt. Giới tham dự chỉ cần biết sử dụng máy toán điện tử/computer, dưới nhiều dạng chế tạo khác nhau như loại máy điện toán đặt trên bàn,[19] đặt trên đùi,[20] sách điện tử di động [21] liên kết với điện thoại, máy chụp hình, quay phim, v.v.

Do đó, giới đối tác điện tử [22] có thể dễ dàng trở thành độc giả, khán thính giả, nhà phê bình, phản hồi, tái tác, đạo diễn, tác giả liên tạo v.v.

Với số lượng tham dự cao và tác dụng đa diện, truyền thông điện tử đang có triển vọng tăng trưởng phẩm giá của cuộc sống toàn diện.[23]

Do đó, xã hội liên mạng chủ trương bảo trọng những nguyên tắc căn bản như sau:

- **quyền và khả năng tiếp cận liên mạng.** [24] Đây là sự ứng dụng của quyền tự do hội họp, một cách thuận hành, không bị cấm đoán, không bị cưỡng ép.[a] Chính quyền, hội đoàn và các cơ sở kinh doanh, truyền thông có bổn phận thực thi các thủ tục pháp định bảo vệ người dân thi hành quyền tự do hội họp, tiếp cận bằng cách cấm đoán, giải trừ mọi trở ngại can thiệp, sách nhiễu của lực lượng công quyền hay các đảng phái đối nghịch.[b] Đồng thời, người trong mạng cũng có quyền từ chối, không tham dự những mạng lưới có tích cách quây nhiễu, tiêu cực, hạ cấp. Nhóm liên mạng có bổn phận chỉ để thành viên biết xuất mạng, rút tên ra khỏi nhóm và danh sách điện thư.[25][c] Gần đây có thảm trạng gây ra bởi một số tin tặc [26] đột nhập mạng lưới tư cũng như công để chiếm đoạt thông tin, mật mã, bí mật quân sự, sáng chế kinh doanh, danh sách ngân hàng..., gây tổn hại bất thường, nhất là khi tin tặc lại do chính các công quyền chủ xướng, tổ chức, cài nhập.
- **quyền và khả năng phát biểu trên liên mạng** nhằm thi hành và bảo trọng quyền tự do ngôn luận, như một quyền căn bản bất khả tước đoạt. Quyền hội họp và quyền tự do ngôn luận phải có tính cách liên đới ở bình diện cá nhân hay tập thể. Khi cá nhân và đảng phái chính trị được bảo vệ, thì tiếng nói của họ cũng phải được bảo vệ, không bị cấm

đoán, hay hạn chế. Ngược lại, quyền tự do ngôn luận, cũng như quyền phát biểu trên mạng cũng phải tôn trọng tư quyền và công quyền của người khác, tránh cảnh phát ngôn bừa bãi, hay cố tình mạ lỵ, xuyên tạc sự thật, gây hoang mang, thiệt hại vật chất lẫn tinh thần cho tha nhân, cho cộng đồng. Như vậy, quyền lợi và trách nhiệm là hai mặt của cùng một vấn đề nhân quyền, cùng một tác động thi hành, cùng một yêu sách bảo trọng.

- **quyền và khả năng sáng tạo trên toàn cõi liên mạng:** Với số lượng kiến thức mở, mỗi lúc mỗi hoàn chỉnh, bổ túc, cập nhật, bất cứ ai cũng có thể vào truy cập thông tin trên liên mạng, nơi những kho tàng tri thức điện tử để ứng dụng và phát minh thêm, rồi chia sẻ với người khác. Mọi chính sách hay biện pháp ngăn cản trào lưu sáng tạo trên phải bị bác bỏ hay chống đối mãnh liệt, nhằm bảo vệ chức năng tiến hoá của kiến thức điện tử, của hệ thống liên mạng đa dạng, đa năng.
- **quyền và khả năng chia sẻ, chọn lựa, tin tưởng tri thức trên liên mạng,** sẵn có trên các diễn đàn và cơ sở điều nghiên, tồn trữ tài liệu mở rộng cho quần chúng phải được duy trì, bảo trọng. Như vậy, phải cấp bách cảnh báo, bác bỏ mọi dự tính hạn chế, cấm đoán, gây khó khăn cho việc luân lưu, chọn lựa tin tức để tùy nghi trọng đãi tri thức một cách công bằng, hợp lý.



Tạm Kết Luận

Chúng ta dần dà phải coi truyền thông liên mạng như một thực thể, một công ích không thể thiếu sót, như chúng ta đã từng dùng điện thoại, máy phát thanh, máy truyền hình và các phương tiện truyền thông, giải trí khác. Không có cách nào đi ngược lại với đà tiến hoá trên. Cá nhân, tập đoàn, giới kinh doanh và công quyền nên hợp tác chặt chẽ để bảo vệ và phát huy nguồn sinh lực đó, mà kỹ thuật và sáng tạo, gắn liền với vận mệnh con người ngày nay.

Kiến thức và kỹ thuật điện tử là những cơ hội chuyển lực, là những cánh cửa của trí tuệ, của tự do và nhân quyền, mở rộng tiếp dâng sức sống kỳ diệu cho nhân loại. Nhưng sự ứng dụng sai

lệch của những khả năng trên cũng có thể khơi mào những triển vọng chiến tranh, những mưu kế phá hủy thịnh vượng, tiêu diệt nhân cách và có thể đi tới xoá bỏ cõi sống trên trần gian này.

Tương lai của kiến thức điện tử, huy hoàng hay khủng khiếp, đương nằm trong tay và tâm thức của con người.

LƯU NGUYỄN ĐẠT, PhD, LLB/JD, LLM
Michigan State University, Howard Law School



GHI CHÚ

[1] *theoretical knowledge*

[2] *practical knowledge*

[3] *knowledge of facts*

[4] *knowledge of process*

[5] *useless knowledge*

[6] *research*

[7] *analysis*

[8] *information technology*

[9] *information society*

[10] *industrial society*

[11] *knowledge society*

[12] Peter Ferdinand Drucker (November 19, 1909 – November 11, 2005) was an influential writer, management consultant, and self-described “social ecologist. See the concept of “Knowledge Worker” in his 1959 book *The Landmarks of Tomorrow*.

[13] *intellectual competency symbiosis*

[14] virtual agoras

[15] The growth of knowledge societies could potentially influence civic engagement. See UNESCO World Report Building Knowledge Societies.

[16] The move towards e-governance, used for the dissemination of information and the provision of routine administrative services.

[17] The Internet thereby serves as an aid to good governance by increasing government transparency, efficiency, and customer-oriented service delivery.

[18] utilities

[19] desktop computer

[20] laptop

[21] Tablets PC/iPads

[22] electronic actant population

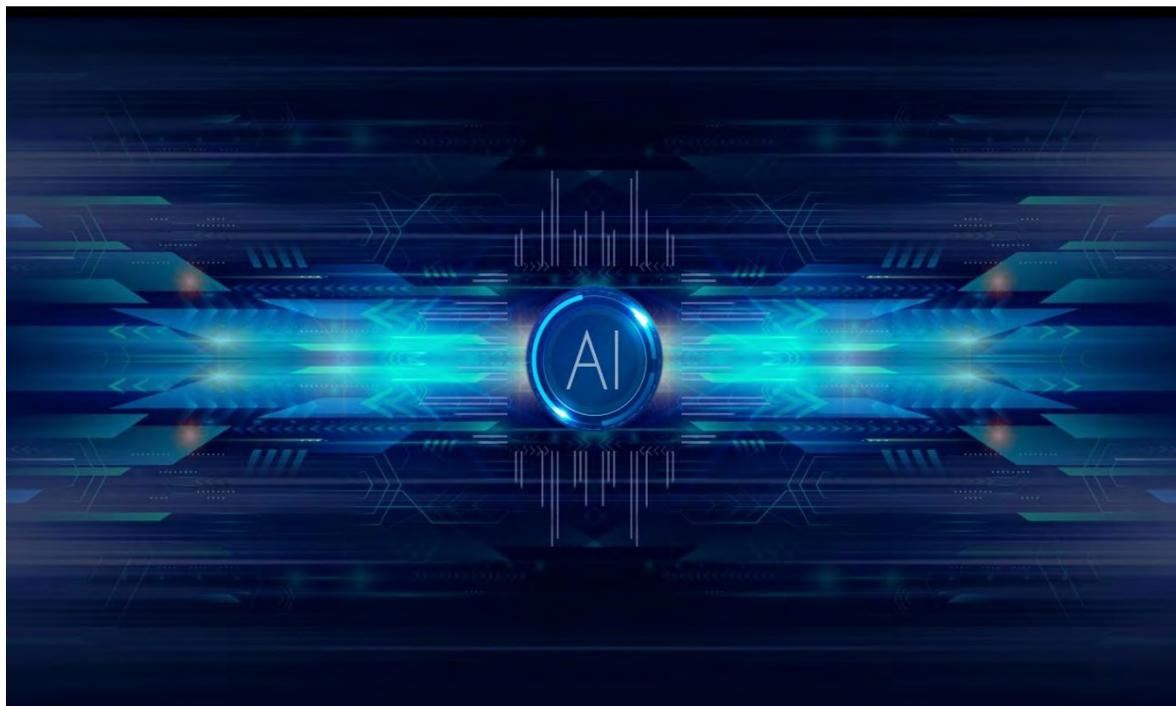
[23] quality of life

[24] Ability to Connect

[25] unsubscribe from mailing list

[26] Hackers

AI 2026



Dòng vốn khổng lồ đổ vào cấu trúc hạ tầng AI

Thế giới đang chứng kiến một làn sóng đầu tư chưa từng có vào **cấu trúc hạ tầng AI** – từ các **trung tâm dữ liệu** công suất khổng lồ đến nguồn điện năng phục vụ chúng, và các **siêu máy tính AI** thế hệ mới. Các công ty công nghệ hàng đầu đã tăng vọt chi tiêu vốn (CAPEX) cho AI. Chẳng hạn, riêng Amazon hiện đầu tư khoảng *120 tỷ USD* mỗi năm, Meta khoảng *70 tỷ USD*, còn Microsoft và Alphabet (công ty mẹ Google) cũng đều đẩy mức chi lên *80–90 tỷ USD* – phần lớn dành cho các sáng kiến liên quan AI[1]. Tính chung, khoản CAPEX cho AI của nhóm “đại gia công nghệ” này đã tăng thêm khoảng *125 tỷ USD* chỉ trong một năm. Theo một ước tính, tổng đầu tư toàn cầu vào trung tâm dữ liệu có thể lên đến *7 nghìn tỷ USD* vào năm 2030[1], phản ánh quy mô khổng lồ của “con sói vàng” AI hiện nay.

Tuy nhiên, dòng tiền đổ vào đang bỏ xa doanh thu mà AI tạo ra ở giai đoạn hiện tại. **Khoảng cách giữa đầu tư và thu hoạch** rất lớn. Một tính toán cho thấy các cơ sở hạ tầng AI mới đi vào hoạt động năm 2025 sẽ phải gánh chi phí khấu hao khoảng *40 tỷ USD* mỗi năm, trong khi mức doanh thu thu về chỉ trong khoảng *15–20 tỷ USD* với mức sử dụng hiện tại[2]. Nói cách khác, doanh thu từ các dịch vụ và ứng dụng AI hiện vẫn chỉ ở mức vài chục tỷ USD – “nhỏ như muối bỏ bể” so với quy mô đầu tư và cũng chỉ tương đương khoảng một phần tám doanh thu hàng năm của từng hãng như Apple hay Alphabet.

Dòng vốn khổng lồ đổ vào hạ tầng AI cũng kéo theo sự **bùng nổ về tiêu thụ năng lượng**. Các trung tâm dữ liệu chuyên dụng cho AI thường chứa hàng chục nghìn chip xử lý (GPU) hiệu năng cao, đòi hỏi lượng điện lớn để vận hành và làm nguội. Dự báo cho thấy riêng các trung tâm dữ liệu phục vụ AI trên toàn cầu sẽ tiêu thụ khoảng *90 terawatt-giờ (TWh)* điện mỗi

năm vào 2026 – xấp xỉ **1/7** tổng điện năng của tất cả trung tâm dữ liệu cộng lại[3], và cao gấp khoảng 10 lần mức tiêu thụ của AI năm 2022[3]. Điều này đặt ra thách thức không nhỏ cho ngành điện lực và cơ sở hạ tầng năng lượng khi phải **đáp ứng nhu cầu xử dụng điện lực** của làn sóng công nghệ AI. Nhiều tập đoàn điện toán đám mây (cloud service) đang phải đầu tư vào nguồn năng lượng tái tạo và công nghệ tiết kiệm điện nhằm theo kịp nhu cầu, đồng thời giảm phát thải carbon.

Bên cạnh đó, cuộc đua xây dựng **siêu máy tính AI** cũng đang diễn ra quyết liệt giữa các cường quốc công nghệ. Mỹ, châu Âu, Trung Quốc đều đổ vốn phát triển các hệ thống máy tính hiệu năng cực cao chuyên huấn luyện mô hình AI. Chẳng hạn, Bộ Năng lượng Mỹ hợp tác với NVIDIA và Oracle để xây dựng **siêu máy tính AI Solstice** với quy mô *kỹ lục 100.000 GPU*, cùng hệ thống **Equinox** gồm *10.000 GPU* thế hệ mới dự kiến hoạt động vào nửa đầu năm 2026[4]. Những siêu máy tính này sẽ cung cấp năng lực tính toán hàng nghìn **exaflops** phục vụ nghiên cứu và triển khai AI trên diện rộng, minh chứng cho cam kết đầu tư dài hạn nhằm duy trì vị thế dẫn đầu trong cuộc đua AI.

Ứng dụng AI trong kinh doanh và kỳ vọng về kết quả đầu tư

Sau thành công vang dội của các mô hình **AI tạo sinh** như ChatGPT, giới doanh nghiệp khắp nơi đã nhanh chóng khai thác AI vào nhiều quy trình kinh doanh.

Từ việc tích hợp chatbot AI trong chuỗi quy trình phục vụ khách hàng, áp dụng **trợ lý ảo** hỗ trợ nhân viên văn phòng, đến dùng AI để viết mã lập trình và phân tích dữ liệu – các **ứng dụng AI** đang len lỏi vào hầu hết lĩnh vực.

Kỳ vọng chung là AI sẽ **nâng cao năng suất** và **đổi mới mô hình kinh doanh**, mang lại những bước nhảy vọt về hiệu quả hoạt động. Nhiều dự án thử nghiệm (*pilot*) đã được khởi động trong các công ty nhằm tìm cách tận dụng AI để cắt giảm chi phí vận hành, cá nhân hóa trải nghiệm khách hàng, hay hỗ trợ ra quyết định.

Tuy nhiên, thực tế đến nay cho thấy có khoảng cách đáng kể giữa **kỳ vọng và kết quả**. Dù doanh nghiệp đã chi hàng chục tỷ USD cho các sáng kiến AI, **hiệu quả đo đếm được vẫn hết sức hạn chế**. Một khảo sát gần đây cho thấy **95%** doanh nghiệp hầu như chưa thu được lợi tức đầu tư (**ROI, Return on Investment**) đáng kể nào từ các dự án AI tạo sinh của mình, bất chấp việc đã đầu tư tổng cộng khoảng **30–40 tỷ USD** vào lĩnh vực này[5]. Nói cách khác, phần lớn công ty chưa thấy **tác động rõ rệt** của AI đến lợi nhuận hay năng suất. Nguyên nhân có thể do nhiều dự án AI còn ở quy mô thử nghiệm, dữ liệu và hạ tầng chưa sẵn sàng, hoặc do việc thiếu nhân lực có kỹ năng để khai triển AI một cách có hiệu quả.

Ở tầm vĩ mô, năng suất lao động của nền kinh tế chưa có dấu hiệu bứt phá tương ứng với làn sóng AI. Dù AI đã cho thấy tiềm năng trong một số tác vụ hẹp – thí dụ, công cụ lập trình hỗ trợ bởi AI có thể giúp kỹ sư phần mềm tăng tốc độ viết mã đáng kể, hay AI có thể tự động trả lời hàng triệu câu hỏi dịch vụ khách hàng – nhưng các **chỉ số năng suất tổng thể** chưa tăng vọt. Nhiều chuyên gia kinh tế cảnh báo về một “nghịch lý ROI của AI”: năng lực công nghệ tiến bộ nhanh, nhưng **lợi nhuận** thu được cho doanh nghiệp lại tăng chậm do chi phí đầu tư ban đầu quá lớn và mô hình kinh doanh AI chưa định hình rõ[2][6]. **Thực tế này làm dấy lên câu hỏi liệu AI có đang bị thổi phồng quá mức, và đến bao giờ các khoản đầu tư khổng lồ mới bắt đầu sinh lời đáng kể.**

Dù vậy, giới lãnh đạo doanh nghiệp nhìn chung **chưa giảm nhiệt** với AI. Nhiều công ty cho biết họ coi việc ứng dụng AI là bước đi **chiến lược phòng thủ** – đầu tư để không bị tụt hậu

so với đối thủ, hơn là vì kỳ vọng thu lợi nhuận tức thì[7]. Điều này tương tự như việc các hãng công nghệ cuối thập niên 1990 đổ tiền vào phát triển hiện diện trực tuyến chỉ để “giữ chỗ”, tránh bị bỏ lại trong kỷ nguyên web. Với tâm thế đó, các doanh nghiệp vẫn tiếp tục thử nghiệm AI ở nhiều bộ phận khác nhau, hy vọng rằng **giá trị thực tiễn** của AI sẽ dần hiện rõ trong vài năm tới. Một khi tìm ra được trường hợp ứng dụng mang lại kết quả tích cực, họ sẵn sàng mở rộng khai triển trên quy mô lớn rất nhanh. **Do đó, năm 2026 được kỳ vọng sẽ là thời điểm then chốt để chứng minh AI có thực sự đem lại đột phá hiệu quả trong kinh doanh hay không.**

AI: tiếp tục bùng nổ hay bước vào thoái trào năm 2026?

Nhìn về năm 2026, giới quan sát đặt ra câu hỏi liệu lĩnh vực AI sẽ **tiếp tục bùng nổ** hay bắt đầu đi vào một giai đoạn **thoái trào** sau giai đoạn thăng hoa vừa qua. Cả hai kịch bản đều có cơ sở nhất định, và rất có thể thực tế sẽ là sự đan xen của cả “bùng nổ” lẫn “thoái trào” ở những khía cạnh khác nhau.

Về mặt lạc quan, không thể phủ nhận AI đã và đang **tiến bộ vượt bậc** với tốc độ nhanh chưa từng thấy. Các mô hình AI ngày càng mạnh hơn và được cải thiện liên tục; cộng đồng nghiên cứu vẫn liên tiếp công bố những kỹ thuật mới giúp AI “thông minh” hơn và ứng dụng rộng rãi hơn. Nhiều doanh nghiệp cũng mới chỉ **bắt đầu** hành trình chuyển đổi với AI, nên địa bàn áp dụng trong thực tiễn vẫn còn rất lớn. Nếu một số **ứng dụng mang tính đột phá** (“killer-app”) của AI xuất hiện – chẳng hạn AI thực sự làm tăng doanh số bán hàng hay tối ưu chi phí một cách rõ rệt – thì làn sóng đầu tư có thể sẽ tiếp tục dâng cao. Khi đó, năm 2026 có thể chứng kiến một **giai đoạn tăng trưởng** mới của AI, với những **thành tựu định hình** về kinh tế và xã hội, củng cố niềm tin rằng AI là động lực công nghệ chủ chốt của thập niên tới.

Tuy nhiên, bên cạnh viễn cảnh tươi sáng đó là những dấu hiệu cảnh báo về một **cú vỡ mộng** có thể xảy ra. Trên thị trường tài chính, cơn sốt AI đã đẩy định giá của các cổ phiếu công nghệ lên mức rất cao trong năm 2023–2024. Tỷ trọng vốn hóa của nhóm “7 công ty trụ cột” (Magnificent 7) trong chỉ số S&P 500 đã tăng vọt, thậm chí mức độ tập trung vốn vào các cổ phiếu AI còn vượt đỉnh thời kỳ bong bóng dot-com năm 2000[8]. Điều này hàm ý rủi ro thị trường đang được **đặt cược** quá nhiều vào thành công của một vài công ty AI. Nếu kết quả kinh doanh thực tế của những “ngôi sao AI” này không đáp ứng được kỳ vọng khổng lồ, **bong bóng định giá** có thể xì hơi nhanh chóng.

Tương tự, ở cấp độ doanh nghiệp, nếu nhiều dự án AI không mang lại **lợi ích cụ thể** trong 1-2 năm tới, hội đồng quản trị và nhà đầu tư có thể mất kiên nhẫn. Khi đó, làn sóng cắt giảm ngân sách AI và **đóng băng dự án** có thể diễn ra, khởi đầu cho một chu kỳ “mùa đông AI” mới (tức giai đoạn thoái trào sau cao trào). Nói cách khác, năm 2026 sẽ là năm của thử thách quan trọng: hoặc AI sẽ chứng tỏ đủ **giá trị thực tiễn** để biện minh cho cơn sốt đầu tư hiện tại, hoặc lĩnh vực này sẽ phải trải qua một đợt **điều chỉnh nghiêm trọng** để quay về quỹ đạo bền vững hơn[8][9].

Một yếu tố then chốt khác sẽ định hình tương lai gần của AI là **phản ứng từ xã hội và các nhà quản lý** – một dạng phản ứng ngược (“back flash”) trước mặt trái tiêu cực của công nghệ AI. Càng phổ biến, AI càng dấy lên nhiều lo ngại về tác động tiêu cực: từ nguy cơ **mất việc làm** do tự động hóa, việc AI bị lạm dụng để phát tán **thông tin sai lệch**, đến những **định kiến và sai sót** nguy hiểm trong quyết định do AI đưa ra.

Trong năm 2023, hàng loạt sự kiện tiêu cực liên quan đến AI (ví dụ: AI tạo tin giả về chính trị, deepfake, hay các vụ kiện liên quan bản quyền nội dung AI tạo ra) đã khiến dư luận đòi hỏi phải có **kiểm soát chặt chẽ hơn**. Giới hoạch định chính sách đang vào cuộc quyết liệt: Liên minh Châu Âu đã thông qua **Đạo luật AI** – khung pháp lý toàn diện đầu tiên cho AI – với nhiều quy định nghiêm ngặt, đặc biệt nhắm vào các hệ thống AI “rủi ro cao”, dự kiến sẽ bắt đầu được áp dụng từ tháng 8/2026[10]. Đạo luật này yêu cầu sự minh bạch về dữ liệu huấn luyện, đánh giá an toàn và quản trị rủi ro đối với AI, hứa hẹn tạo ra một bộ **tiêu chuẩn** mới cho ngành. Tại Hoa Kỳ và nhiều nước khác, các dự thảo luật và hướng dẫn về trách nhiệm giải trình của AI cũng đang được xây dựng. Song song đó, phong trào **phản ứng của công chúng** với AI cũng mạnh mẽ hơn: từ những cuộc đình công của lao động trong ngành phim ảnh phản đối việc dùng AI thay thế nhân sự sáng tạo, cho đến những cuộc khảo sát cho thấy đa số dân chúng muốn chính phủ **siết chặt quản lý AI**.

Thực vậy, một khảo sát tại Mỹ vào tháng 6/2024 cho thấy **80% cử tri** ủng hộ việc ban hành quy định bắt buộc về an toàn AI và tăng cường giám sát các phòng thí nghiệm AI, thay vì để mặc các công ty tự kiểm soát[11]. Rõ ràng, **làn sóng dư luận** đang tạo áp lực để AI phát triển theo hướng có trách nhiệm hơn, cho dù điều này có thể làm chậm lại tốc độ ra mắt sản phẩm AI mới.

Tóm lại, **tác động thực sự của AI trong năm tới** sẽ vừa mang những màu sáng của sự tiến bộ, vừa có những màu trầm của thách thức. Năm 2026 nhiều khả năng không đơn thuần là kịch bản “bùng nổ” hay “thoái trào” một chiều, mà sẽ là sự xen kẽ: AI tiếp tục là **động lực đổi mới** quan trọng, song đồng thời bước vào giai đoạn **sàng lọc** và điều chỉnh dưới sức ép đòi hỏi **kết quả thực tiễn** và **trách nhiệm xã hội**.

Những khoản đầu tư khổng lồ vào hạ tầng sẽ cần bắt đầu sinh lợi nhuận hữu hình; những ứng dụng AI hào nhoáng sẽ phải chứng tỏ giá trị cụ thể; và các công ty công nghệ sẽ phải thích nghi với môi trường quản lý chặt chẽ hơn. Liệu AI có duy trì được đà tiến như “cuộc cách mạng công nghiệp mới” hay sẽ chậm lại do vấp phải hiện thực khó khăn? Câu trả lời sẽ dần rõ nét trong năm 2026 – khi **tác động kinh tế, tài chính và xã hội** của AI trở thành tâm điểm chú ý của toàn thế giới[12].

Tài liệu tham khảo

[1] William P. Sterling. “When Will AI Investments Start Paying Off? – The \$7 Trillion Question.” GW&K Investment Management – Perspectives, Oct 2025.

[3] Kate Hardin, Gillian Crossan, Ariane Bucaille. “AI-driven data center power consumption will continue to surge...” Deloitte Insights – TMT Predictions 2025, 28 Apr 2025.

[4][13] NVIDIA Newsroom. “NVIDIA and Oracle to Build US Department of Energy’s Largest AI Supercomputer for Scientific Discovery.” Press Release, 28 Oct 2025.

[5] Samuel Williams. “Surviving the AI Bubble: Your Need to Knows for 2026.” DataPro News, 05 Nov 2025.

[2] Harris Kupperman. “Global Crossing Is Reborn...” Praetorian Capital (blog), 20 Aug 2025.

[7] J. Bradford DeLong. “The ROI Problem of AI: Dazzling Capabilities, But Powerful Market Incentives Blocking Bottom-Line Gains.” Grasping Reality (Substack), 30 Jun 2025.

[10] DLA Piper. *“Latest wave of obligations under the EU AI Act take effect: Key considerations.”* AI Alert, 07 Aug 2025.

[11] Gary Marcus. *“OpenAI’s Sam Altman is becoming one of the most powerful people on Earth. We should be very afraid.”* The Guardian, 03 Aug 2024.

[1] [2] [6] [7] [8] [9] When Will AI Investments Start Paying Off?

<https://www.gwkinvest.com/insight/macro/when-will-ai-investments-start-paying-off/>

[3] Data center sustainability | Deloitte insights

<https://www.deloitte.com/us/en/insights/industry/technology/technology-media-and-telecom-predictions/2025/genai-power-consumption-creates-need-for-more-sustainable-data-centers.html>

[4] [13] NVIDIA and Oracle to Build US Department of Energy’s Largest AI Supercomputer for Scientific Discovery | NVIDIA Newsroom

<https://nvidianews.nvidia.com/news/nvidia-oracle-us-department-of-energy-ai-supercomputer-scientific-discovery>

[5] Surviving the AI Bubble: Your Need to Knows for 2026

<https://www.datapro.news/p/surviving-the-ai-bubble-your-need-to-knows-for-2026>

[10] Latest wave of obligations under the EU AI Act take effect: Key considerations | DLA Piper

<https://www.dlapiper.com/en-us/insights/publications/2025/08/latest-wave-of-obligations-under-the-eu-ai-act-take-effect>

[11] OpenAI’s Sam Altman is becoming one of the most powerful people on Earth. We should be very afraid | Artificial intelligence (AI) | The Guardian

<https://www.theguardian.com/technology/article/2024/aug/03/open-ai-sam-altman-chatgpt-gary-marcus-taming-silicon-valley>

[12] The Economist RSS – Telegram

https://t.me/s/TE_RSS

Hạnh Phúc: Đưa Vào Chính Sách Công?

Lê Văn Bình

- *Những con người khác nhau theo đuổi hạnh phúc bằng phương cách khác nhau và với những phương tiện khác nhau; và như thế tạo nên cho mình những lối sống khác nhau và những hình thức chính quyền khác nhau.*

(Different men seek after happiness in different ways and by different means, and so make for themselves different modes of life and forms of governments). - Aristotle, Politics, thế kỷ 4 trước Tây Lịch)

- *Chăm sóc đời sống và hạnh phúc con người và không phải hủy hoại chúng là mục tiêu chính đáng duy nhất của một chính quyền tốt.*

(The care of human life and happiness and not the destruction is the only legitimate object of good government. -Thomas Jefferson, Letter to Maryland Republicans, 1809)

- *An lạc và hạnh phúc của hàng triệu con người không thể đo lường theo thước đo duy nhất bớt và thêm.*

(The welfare and happiness of millions cannot be measured by a single scale of less and more. - F. A. Hayek, The Road to Serfdom, 1944)



Hạnh phúc xưa nay được hầu hết mọi người xem là cứu cánh của kiếp nhân sinh. Nhiều tôn giáo cũng khuyến khích chúng ta hành động đem lại hạnh phúc cho bản thân và tha nhân. Hạnh phúc là nguồn sáng tác bất tận của của văn thơ nghệ thuật từ thửa bình minh của lịch sử loài người. Từ khi xã hội con người hình thành và phát triển với sự hiên hữu của nhà nước, nhiều

loại chính sách công được đề xuất và áp dụng nhằm giúp con người thực hiện được ước mơ của mình. Đó là ước mơ được “no cơm ấm áo”, một mái che mưa gió. Và khi đạt được mục tiêu này rồi, con người lại muốn đạt tới những mục tiêu mà mình hay xã hội xem là “cao hơn” như Abraham Maslow chỉ cho thấy trong bảng hệ cấp các nhu cầu của ông, tức là tiến lên ước mơ được an toàn; được yêu thương đùm bọc; được kính nể; được tự phát triển trọn vẹn khả năng của mình.

Từ cụm từ “no cơm ấm áo” đến cụm từ “ăn ngon mặc đẹp” nói rộng ra cho cả quốc gia, thì cũng chỉ là một cách nói để diễn đạt sự cải tiến của “hạnh phúc” vật chất mà các nhà nước hiện đại trên thế giới này đang theo đuổi qua sự tăng trưởng của nền kinh tế. Điều may mắn là thế giới hiện nay đã tiến tới đồng thuận về thước đo sự tăng trưởng này. Đó là thước đo Sản Lượng Quốc Nội Tổng Gộp (Gross Domestic Product, GDP), một thuật ngữ nay đã trở thành phổ biến ngay cả đối với nhiều người chưa bao giờ qua trường lớp kinh tế học. Nói như vậy không có nghĩa là trong quá khứ, kinh tế học hay kinh tế chính trị học xem “hạnh phúc” chỉ được đo bằng thước đo vật chất. Thực ra, đã có lúc “hạnh phúc” đã được đề nghị xem là mục tiêu của nhà nước. Tuy nhiên chủ trương này của “trường phái hạnh phúc” (utilitarianism) đã bị kinh tế học lãng quên vì thước đo mà họ đưa ra đã không thuyết phục nổi các người làm chính sách.

Trong nửa thế kỷ nay, nhiều cuộc nghiên cứu liên ngành đối với “hạnh phúc” đã giúp hạnh phúc đóng một vai trò mới trong kinh tế học, khiến cho “phong trào hạnh phúc” tin tưởng rằng hạnh phúc đã trở thành một khoa học: “Khoa học hạnh phúc” (science of happiness). Thật vậy, môn triết học giúp tìm cứu cánh, ý nghĩa của cuộc sống con người, tầm quan trọng của các yếu tố vật chất và tinh thần. Môn kinh tế học tìm mọi phương cách sử dụng hữu hiệu hơn những tài nguyên thiên nhiên hạn chế, đo lường ảnh hưởng của mức tăng trưởng của nền kinh tế, của lạm phát, của thất nghiệp vv. đối với hạnh phúc. Y học, từ nhiều trường phái (schools) khác nhau đã có thêm các phương pháp trị liệu mới với những máy móc dụng cụ và thuốc men hữu hiệu, không những giúp con người tăng tuổi thọ, mà còn tiên liệu khá chính xác về quãng đời còn lại của bệnh nhân để họ và gia đình có những hành động cần thiết trước khi bệnh nhân ra đi thanh thản. Môn tâm lý học phân tích cảm nhận (feeling) riêng tư, đau khổ cũng như sung sướng; trong thập niên gần đây, môn học này càng ngày càng chú trọng đến khía cạnh tích cực, tuy vẫn không quên mặt đen tối của nó. Môn thần kinh học với các máy móc tân tiến và phương pháp mới lạ có thể giúp các nhà nghiên cứu biết được phản ứng của bộ óc con người trước những tình huống hay sự kiện khác nhau. Môn xã hội học cho thấy cảm nhận của con người trong mối quan hệ với gia đình, bạn bè, tổ chức, cộng đồng cũng như những giúp đỡ vật chất lẫn tinh thần của những thành viên đơn vị xã hội này. Về ngành nhân chủng học, những nghiên cứu so chiếu về các nền văn hóa cho thấy mỗi nền văn hóa, ngoài các yếu tố phổ quát, còn có những yếu tố đặc trưng khác tạo nên hạnh phúc chung cho xã hội đó. Môn học về truyền thông nghiên cứu về tác dụng tích cực cũng như tiêu cực của các phương tiện này đối với đời sống tinh thần của đại chúng tham gia. Cũng quan trọng không kém là môn chính trị học, càng ngày càng có khuynh hướng nghiên cứu thâm sâu hơn về ảnh hưởng đối với an lạc từ nhà nước, từ ổn định chính trị, từ lập trường chủ trương của đảng phái, của chính trị gia các cấp trung ương lẫn địa phương đối với cử tri thuộc mọi giới tính, bảo thủ lẫn tự do.

Những nghiên cứu từng ngành cũng như liên ngành kể trên -- dựa theo phương pháp mới là hỏi thẳng quần chúng về cảm nhận cũng như đánh giá của họ về tình trạng “hạnh phúc” của chính họ cũng như nhận xét riêng họ về hạnh phúc của những người chung quanh, cũng như dựa trên những kho dữ liệu có sẵn càng ngày càng được cập nhật hóa phong phú và càng đáng tin cậy

hơn – đã giúp cho các nhà nghiên cứu tin rằng hạnh phúc đã trở thành một khoa học thực sự bởi chủ đích đã được xác định, phương pháp là thực nghiệm có thể lập đi lập lại, sự đo lường đáng tin cậy, nhất là dựa trên tinh thần dân chủ hơn (cử tri được hỏi thẳng) trong thời đại chính trị đầy mị dân và hứa hẹn hão huyền .



Cho đến nay, người viết chưa thấy một quyển sách hoặc một bài nghiên cứu nào bao gồm đầy đủ tất cả các ngành kể trên, có lẽ vì các tác giả chỉ muốn đào sâu vào lãnh vực chuyên môn cũng như phương pháp riêng của mình mặc dù vẫn sử dụng chung một kho dữ liệu. Ngay cả trong lãnh vực chuyên môn của mình, họ cũng hạn chế nghiên cứu vào một vài khía cạnh nào đó; chẳng hạn trong lãnh vực chính trị học, người thì nghiên cứu ảnh hưởng đối với hạnh phúc của các cuộc bầu cử/trung cầu dân ý, người thì nghiên cứu tình trạng tội phạm vv. Đối với những tổ chức nghiên cứu tổng hợp, hay những người hiệu đính sách cũng thấy một công trình bao gồm “đủ” lãnh vực với nhiều con số đo đạt sẽ quá đồ sộ, hoặc các con số sẽ không đồng bộ về thời gian. Bài viết này, tiếp theo bài trước (*Hạnh Phúc: GNP hay GNH?*, trong *1975 Magazine số 2*), dựa trên nhiều nghiên cứu khác nhau với một vài con số đo đạt, nhằm cung cấp cho độc giả một số kết luận tổng quát ngắn gọn. Thật ra nhiều độc giả cũng có thể đoán được hầu hết những ảnh hưởng tích cực cũng như tiêu cực của các lãnh vực được nghiên cứu trong các ngành nghề kể trên, chẳng hạn lạm phát sẽ có ảnh hưởng tiêu cực, trúng số sẽ có ảnh hưởng tích cực đến hạnh phúc, nhưng đến mức độ nào, kéo dài được bao lâu, thì đó mới chính là đôi điều “thú vị” mà các nhà nghiên cứu sẽ công hiến cho chúng ta, những người không cần biết chi tiết như những nhà nghiên cứu, hay làm chính sách.

Cũng cần nhắc lại là hầu hết những cuộc thăm dò lớn có tên gọi là Hạnh Phúc / Thỏa Mãn về Cuộc Sống (Life Satisfaction), số người được hỏi của các mẫu thăm dò khá lớn trên toàn thế giới cho biết cảm nhận của mình theo thước đo Cantril Ladder (từ 0 (không hạnh phúc chút nào) đến 10 (hạnh phúc nhất)). Dưới đây là một vài kết quả mà bài viết này chọn ra.

Hạnh Phúc Toàn Cầu

Dựa theo cuộc thăm dò của Helliwell & các cộng tác viên khác (2018) và của Viện Gallup Poll (2015-2017), Richard Layard & Jan-Emmanuel DeNeve (*trong quyển Wellbeing: Science and Policy* xb 2023) tính toán rằng 25.3% dân số thế giới cho biết tình trạng hạnh phúc của mình ở điểm 5, tức ở mức trung bình; 23.2% dưới mức trung bình trong đó có 3.1 % tự cho mình là ít hạnh phúc nhất; 42.3% trên mức trung bình, trong đó có đến 4.5% tự cho rằng mình hạnh phúc nhất đời. Nếu đúng như vậy, thì trên thế gian này đang có đến 67.6 % nhân loại đang cảm thấy mình đang sống ở mức trung bình trở lên: chưa hẳn là sống trong “bể khổ”! Năm quốc gia đứng đầu bảng, đạt điểm trung bình 7.5 - 8.10 trở lên là Phần Lan, Đan Mạch, Thụy Điển, Iceland và Na Uy. Bốn nước có thang điểm thấp nhất, 3.3 trở xuống, là Rwanda, Zimbabwe, South Sudan và Afghanistan. Hoa Kỳ ở hạng 18, với điểm trung bình là 6.9, dưới Đức và trên Cộng Hòa Czech. Việt Nam đồng hạng 53 với Malaysia ở mức điểm là 5.4, giữ A Mongolia và Indonesia.

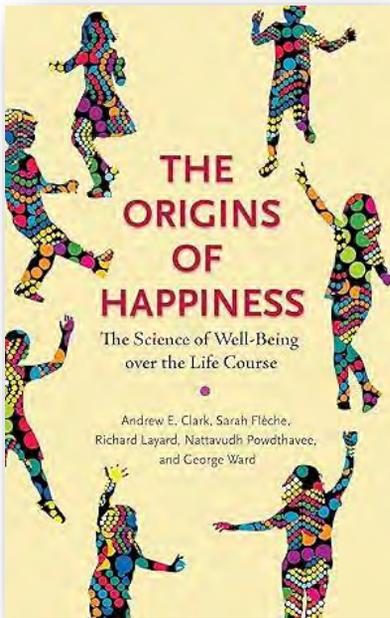
Một điều khá khó hiểu là khi thăm dò về hạnh phúc của trẻ ở tuổi 15 (tuổi 16 được xem là trưởng thành, thuộc nghiên cứu trên) cùng thời gian đó, người ta lại thấy các nước dẫn đầu lại là Kazakhstan, Albania, Kosovo, North Macedonia, Belarus, với thang điểm từ 8.10 trở lên. Trong khi đó, tình trạng an lạc của trẻ ở tuổi 15 lại khá bi quan ở các nước công nghiệp OECD : ngoại trừ Mexico với điểm 8.11, các nước còn lại --kể cả 5 nước mà người lớn cho là sống hạnh phúc nhất-- chỉ đạt điểm từ 7.62 trở xuống ; thêm vào đó, tình trạng tại các nước “đại công nghiệp” như Pháp (7.19), Đức (7.02), Hoa Kỳ (6.75), Nam Hàn (6.52), Nhật (6.18), Anh (6.16) khiến cho những nhà nghiên cứu cảm thấy bất động. Việt Nam được xếp hạng trên dưới 50, với số điểm 7.32 (so với Nga 7.31).

Những Yếu Tố Đóng Góp Cho Hạnh Phúc

Trong vài thập niên vừa qua, đã có khá nhiều cuộc nghiên cứu về Hạnh Phúc toàn cầu như kể trên, cũng như riêng tại các nước phát triển (nhiều), các nước đang phát triển, hay chỉ riêng lẻ một quốc gia cũng như các thành phố. Các cuộc nghiên cứu này thực hiện bởi các cá nhân, các tổ chức địa phương hay quốc tế. Tùy theo lãnh vực chuyên môn, cũng như phương tiện, các cuộc nghiên cứu này có thể thường kỳ, hay đột xuất, qua các kho dữ liệu, hay trực tiếp phỏng vấn. Tựu trung, sau đây là những yếu tố mà Layard & DeNeve xem là ảnh hưởng đến hạnh phúc con người: sức khỏe thể chất, sức khỏe tâm thần, gia đình, các mối quan hệ xã hội, công việc làm, thu nhập, môi sinh, gia đình, chính quyền, những giá trị, các yếu tố di truyền.

Theo hai nhà nghiên cứu này, các yếu tố di truyền, cá tính cha mẹ và học đường (Nhóm Gia Đình Học Đường) ảnh hưởng đến sự thông minh, thái độ và cảm xúc của đứa trẻ (Nhóm Trẻ, (Child Outcomes)); những yếu tố này, đến phiên chúng tạo ra con người trưởng thành với các đặc trưng như sức khỏe thể chất, sức khỏe tâm thần, phong cách làm cha làm mẹ, công việc làm, thu nhập và phẩm chất (Nhóm Người Trưởng Thành , Adult Outcomes) ; cuối cùng các yếu tố nhóm này quyết định Hạnh Phúc/ An Lạc cho con người, như tiến trình dưới đây:

Gia Đình & Học Đường → Người Trẻ → Người Trưởng Thành → Hạnh Phúc/An Lạc



Trước đó không lâu, trong quyển *The Origins of Happiness: The Science of Well-Being over the Life Course* (xb 2018) viết chung với nhiều tác giả khác, Layard cho rằng Nhóm Gia Đình & Học Đường bao gồm thu nhập (gia đình), cách làm cha làm mẹ, gia đình tan vỡ, sức khỏe tâm thần của người mẹ và học đường; Nhóm Người Trưởng Thành bao gồm thu nhập, phẩm chất, công việc làm, gia đình, tội phạm, sức khỏe thể chất và sức khỏe tâm thần. Như vậy, qua nghiên cứu mới này, trong Nhóm Người Trẻ, thì thu nhập của cha mẹ, sự tan vỡ của gia đình và sức khỏe tâm thần của các bà mẹ đã được đề cập đến; còn trong Nhóm Người Trưởng Thành, đã có thêm nghiên cứu về ảnh hưởng của tội phạm đối với Hạnh Phúc. Không những thế, nghiên cứu này còn cho biết ngoài ảnh hưởng giai đoạn trước đối với giai đoạn sau của cuộc đời theo tiến trình trên, các yếu tố trong Nhóm Gia Đình & Học Đường còn ảnh hưởng đến Nhóm Người Trưởng Thành và Hạnh Phúc/ An Lạc; cũng như ảnh hưởng của Nhóm Người Trẻ trực tiếp đối

với Nhóm Người Trưởng Thành và Hạnh Phúc & An Lạc

Theo Richard Layard, trong quyển sách *Happiness: Lessons from A New Science*, xb 2005, một quyển sách được xem là có ảnh hưởng rất lớn đối với các nhà nghiên cứu và những người làm chính sách, thì nhiều yếu tố thường được xem là ảnh hưởng đến hạnh phúc thực sự bao gồm cả những yếu tố không hoặc ít quan trọng và những yếu tố quan trọng.

Những Yếu Tố Ảnh Hưởng Không Hoặc Ít Quan Trọng Đối Với Hạnh Phúc

- Tuổi Tác- Qua thăng trầm thu nhập, bệnh hoạn và hồi phục, hạnh phúc qua các quãng tuổi đời được quan sát là ổn định. Có nhiều người cho rằng về già con người hạnh phúc hơn lúc trẻ; điều đó không rõ ràng.
- Giới Tính- Theo Layard, hai giới tính này hạnh phúc như nhau. Tuy nhiên, ông cũng cho biết rằng trong một cuộc nghiên cứu khác ở Anh, đàn ông ở các nhóm tuổi 55-59, 65-69, 70-74-, 75-79 và 85+ cảm thấy mình hạnh phúc hơn một chút so với phụ nữ cùng nhóm tuổi.
- Sắc Vóc - tuy ảnh hưởng đến hạnh phúc, nhưng nghiên cứu chung thì ảnh hưởng không nhiều. Thật ra ngoài đời, hai người “đồng tài sức”, thì người ta thường dễ thiện cảm ưu ái hơn đối với người trông dễ coi hơn.
- Mức thông minh (IQ), cũng như năng lực thể chất và tinh thần, có mối quan hệ không quan trọng lắm đối với hạnh phúc.
- Giáo Dục - Trình độ giáo dục (thường được tính toán dựa theo số năm đi học) nói chung chỉ ảnh hưởng trực tiếp nhỏ đối với hạnh phúc, tuy nó giúp tăng thu nhập cho cá nhân. Giáo dục cũng giúp giảm bớt tội phạm cho xã hội. Layard cũng cho thấy rằng phẩm chất (chất lượng) giáo dục quan trọng hơn số năm học ở trường.

Những Yếu Tố Ảnh Hưởng Quan Trọng Đến Hạnh Phúc

Cũng theo Layard (2005), những yếu tố dưới đây dưới đây được xem là có ảnh hưởng quan trọng đối với hạnh phúc, trong đó 5 yếu tố đầu tiên được xếp theo thứ tự quan trọng của mỗi yếu tố:

- Mối quan hệ gia đình
- Tình hình tài chính
- Công việc làm
- Cộng đồng và bằng hữu
- Sức khỏe
- Tự do cá nhân (personal freedom)
- Các giá trị cá nhân (personal values)

Sau này trong quyển *Wellbeing* (2023), những đề mục trên đã được sắp xếp lại, như dưới đây.

- Gia Đình, Học Vấn và Truyền Thông Xã Hội
- Sức Khỏe và Y Tế
- Thất Nghiệp
- Chất Lượng Công Việc Làm
- Thu Nhập
- Cộng Đồng
- Môi Sinh và Hành Tinh

Bài viết này xin tóm lược dưới đây một số chi tiết của 7 yếu tố nêu trên.

• Gia Đình, Học Vấn và Truyền Thông Xã Hội

Khi còn trẻ, hạnh phúc của con cái chịu ảnh hưởng rất nhiều của tình trạng gia đình, từ mức thu nhập, công việc làm, mối quan hệ giữa cha mẹ, đến sự đối xử của cha mẹ đối với trẻ. Có nhiều trẻ sẽ tiếp tục sống với những điều xấu xa do cha mẹ gây ra mà không thể thay đổi. Bệnh tâm thần, đặc biệt từ người mẹ ảnh hưởng rất lớn đối với hạnh phúc của trẻ. Trường học cũng ảnh hưởng nhiều hơn như chúng ta nghĩ, đặc biệt ảnh hưởng của một vài giáo viên. Do đó, muốn cải thiện hạnh phúc của trẻ, trường học nên đặt hạnh phúc là mục tiêu chính, và thường xuyên đánh giá mục tiêu này.

Khi trưởng thành, hôn nhân đem lại hạnh phúc hơn sống độc thân. Một nghiên cứu cho thấy người mới kết hôn cảm thấy hạnh phúc tăng thêm 0.6 điểm trên thang điểm Cantril (0-10), thí dụ đang từ 7.0 lên 7.60. Tuy nhiên sau khi có đứa con đầu lòng, thì mối quan hệ hạnh phúc của vợ chồng suy giảm dần. Để giảm nhẹ tình trạng đó, cha mẹ nên dự các lớp học tiền hôn nhân không những về chăm sóc trẻ con, mà còn về ảnh hưởng của sự hiện diện của trẻ đối với mối quan hệ vợ chồng.

Truyền thông xã hội cung ứng một số lượng thông tin khổng lồ, và làm trẻ cảm thấy bớt đơn độc. Tuy nhiên nó cũng đem lại không ít những ảnh hưởng tiêu cực, như bắt nạt, so sánh để rồi cảm thấy tự ti, rút lui, vv. Một nghiên cứu cho thấy người sử dụng Facebook dùng đến ¾ thời gian rảnh để theo dõi những khía cạnh tiêu cực.

- **Sức Khỏe và Y Tế**

Các bệnh thể chất và tâm thần liên hệ mật thiết với nhau. Cả hai gây đau đớn trên cùng một vùng ở não bộ, khiến cho bệnh nhân không thể hoạt động bình thường. Các bệnh tâm thần đáng được lưu ý chữa trị hơn vì chúng ảnh hưởng đến an lạc, kinh tế và rất tốn kém (4% GDP của các nước OECD). Khoảng 20% dân số thế giới mắc bệnh tâm thần nặng nhẹ, mà 1/3 số bệnh nhân tại các nước đang phát triển đang trị liệu bằng thuốc men. Tự tử chiếm 1.3% số người chết mỗi năm trên thế giới; 1.0% số người chết tại các nước phát triển.

- **Thất Nghiệp**

Thất nghiệp ảnh hưởng rất quan trọng đến an lạc của con người trên mọi quốc gia, các nước có thu nhập trung bình càng cao thì càng chịu tác dụng tiêu cực nặng nề hơn. Nhiều nghiên cứu cho thấy rằng mỗi lần thất nghiệp làm giảm đến 0.6 điểm trong thang điểm Cantril 0-10, chẳng hạn từ 5.0 xuống còn 4.40. Thất nghiệp do hoàn cảnh bên ngoài đưa đến làm cho người ta cảm thấy khổ sở hơn thất nghiệp do chính mình gây ra. Thất nghiệp càng lâu, thì nỗi khổ càng lớn. Ảnh hưởng của người bị thất nghiệp lớn hơn ảnh hưởng của người mất nguồn thu nhập, vì người thất nghiệp còn mất thêm ước vọng nghề nghiệp chuyên môn, mối quan hệ với đồng nghiệp lâu năm vv.

- **Chất Lượng/Phẩm Chất Công Việc Làm**

Công việc làm giúp cho chúng ta có thu nhập nuôi bản thân, gia đình và nhiều khi khẳng định sự thành đạt trong xã hội. Nhưng nghiên cứu cho thấy đây lại là một trong những hoạt động đem lại ít hứng thú nhất ngày này qua ngày khác. Từ nhiều thập kỷ nay, các công ty lớn nhỏ không ngừng nghiên cứu tìm phương cách đem lại an lạc cho công nhân vì công nhân có hài lòng vui vẻ thì năng suất mới cao, công ty mới phát triển, công việc mới ổn định, lương bổng mới cao. Ảnh hưởng giữa công việc và an lạc là ảnh hưởng hỗ tương. Trong gần một trăm năm nay, đã có khá nhiều cuộc nghiên cứu được thực hiện để tìm hiểu những điều kiện tốt cho chỗ làm, về sự thỏa mãn trong công việc, về văn hoá công ty vv. Phân tích 339 cuộc thăm dò với gần 1 triệu 900 công nhân của trên 82.200 đơn vị thương mại thuộc 49 ngành nghề tại 73 quốc gia cho thấy rằng thỏa mãn công việc ảnh hưởng *tích cực* và chặt chẽ với sự thỏa mãn của khách hàng, năng suất và lợi lộc của công nhân và *tiêu cực* đối với sự chuyển đổi việc làm (staff turnover). Đối với hầu hết chúng ta, “đi làm” là một trong những hoạt động ngày qua ngày đem lại ít niềm vui hơn khi so sánh với tiếp xúc với gia đình, bằng hữu hay giải trí, mặc dù nó đem lại thu nhập nuôi cá nhân và gia đình, cũng như đôi khi giúp cho chúng ta hạnh diện.

- **Thu Nhập**

Trong các yếu tố kinh tế ảnh hưởng đến hạnh phúc, yếu tố thu nhập là yếu tố được nghiên cứu nhiều nhất và cũng đã gây nhiều tranh cãi. Tuy nhiên hầu hết các nghiên cứu đều đồng ý với kinh tế gia Richard Easterlin rằng trong cùng một quốc gia, người giàu hạnh phúc hơn người nghèo. Nhưng câu hỏi quan trọng là khi thu nhập *thay đổi* thì hạnh phúc sẽ thay đổi như thế nào? Khái niệm về thỏa mãn biên tế tiệm giảm cho chúng ta biết rằng viên kẹo thứ hai không cho chúng ta thỏa mãn bằng viên kẹo thứ nhất. Tương tự, đồng đô la thu nhập cũng đem lại tác dụng như vậy. Nhưng giảm chính xác là bao nhiêu? Nghiên cứu 2018 nói trên cho biết rằng trong các nước phát triển, sự khác nhau về thu nhập chỉ giải thích được 1% sự biến đổi (variation) về hạnh phúc, so với 15% từ những yếu tố khác. Và khi thu nhập *tăng gấp đôi*, thì hạnh phúc *tăng dưới 0.20* trong thang điểm Cantril 0-10, chẳng hạn hạnh phúc của bạn hiện

nay ở mức 6.0, thì khi thu nhập tăng gấp đôi, hạnh phúc của bạn vẫn chưa đạt được mức 6.20. Nói tóm lại, hạnh phúc chịu ảnh hưởng rất ít từ thu nhập, mà có lẽ nhiều từ sự so sánh với thu nhập của mình với thu nhập của người khác.

- **Cộng Đồng**

Khi đề cập về vai trò của cộng đồng đối với hạnh phúc, Layard & De Neve, ở đầu Chương 14, trích một câu chơi chữ rất thú vị của nhà hoạt động dân quyền da đen Malcolm X: When I is replaced with We, illness becomes wellness (khi chữ cái *I* được thay thế bằng chữ *WE*, thì chữ *illness* trở thành chữ *wellness*). Khi cái TÔI được thay thế bằng CHÚNG TA thì bệnh hoạn trở thành khỏe mạnh/an lành.

Con người vốn là con vật xã hội, sống bầy đàn khấn khít nhau, nhỏ thì là gia đình, lớn thì là trường học, tổ chức, xóm làng, đất nước, thế giới. Trong các cộng đồng nhỏ lớn này, sự tin cậy nhau, mạng lưới tương trợ, giúp đỡ thiện nguyện ảnh hưởng tích cực đối với hạnh phúc con người --người nhận cũng như người cho. Trái lại, tội ác - do nút vỡ lòng tin- tạo ra ảnh hưởng tiêu cực đến an lạc của cá nhân và xã hội. Các vụ nhập cư thường giúp cho người nhập cư hạnh phúc hơn, nhưng không ảnh hưởng nhiều đến an lạc cho dân bản địa, đôi khi lại gây ra nhiều tranh cãi gay gắt chính trị. Nhiều sinh hoạt nghệ thuật như âm nhạc, khiêu vũ, chiếu bóng, thăm viếng viện bảo tàng, thể thao, thể dục đều có tác dụng tích cực đối với an lạc. Tôn giáo đóng một vai trò rất quan trọng, nhất là tại các quốc gia nghèo đói, và vào những lúc nguy cơ. Riêng người viết, khi sưu tầm tài liệu để viết về xã hội dân sự và về mối liên hệ giữa chính quyền liên bang và tiểu bang cũng như địa phương, được biết thêm rằng dân Mỹ từ nhiều thập niên trở lại đây đi nhà thờ thường xuyên hơn dân châu Âu; tại nhiều nơi, họ muốn quay lại sống nếp sống cộng đồng “tình làng nghĩa xóm” xa xưa-- nói bóng bẩy là không còn muốn chơi boooling một mình nữa--mặc dù trong tay vẫn không ngừng sử dụng điện thoại di động!

- **Môi Trường Thiên Nhiên Xung Quanh và Hành Tinh**

Từ đầu thập niên 1980 đến nay, kinh tế học không ngừng đào sâu lãnh vực phát triển kinh tế bền vững (sustainable economic development). Các cuộc nghiên cứu khác cho thấy rằng ô nhiễm không khí, nước, tiếng ồn, giảm sút số lượng cây trồng; thu hẹp khoảng xanh đã làm suy giảm sức khỏe, thậm chí thay đổi thái độ con người và tác dụng tiêu cực cho an lạc. Những người đi làm xa nhà cảm thấy ít vui hơn những người đi làm gần nhà. Nhà cửa lớn nhỏ, xấu đẹp không ảnh hưởng mấy; tuy nhiên nhiều người cảm thấy họ kém vui khi so sánh ngôi nhà nhỏ bé, xấu xí của mình với những ngôi nhà đồ sộ đẹp đẽ mới mọc xung quanh. Qua mạng truyền thông càng ngày càng phổ biến cùng với các cuộc hội thảo quốc tế thường xuyên hơn của các nhà chuyên môn hay các lãnh đạo quốc gia về sự thay đổi khí hậu, động đất, bão lụt, sạt lở, hâm nóng hành tinh ngày càng làm cho người ta thêm lo âu sợ hãi như là ngày tận thế gần kề.

Một số nghiên cứu sâu rộng khác hầu như cũng đồng ý rằng những yếu tố trên là những yếu tố quan trọng quyết định hạnh phúc con người. L. Musikanski, R. Phillips & J. Crowder (*The Happiness Policy Handbook: How to Make Happiness and Well-Being the Purpose of Your Government, 2019*) cho rằng những yếu tố ảnh hưởng và lãnh vực của hạnh phúc bao gồm:

- an lạc tâm lý (tích và tiêu cực), thăng hoa, bệnh hoạn và sức khỏe tâm thần, thỏa mãn với cuộc sống;

- công đồng mình đang sống, tội phạm và an ninh, các phương pháp tiếp cận, kỳ thị, sự rông lượng, và trợ giúp xã hội;
- văn hóa, gồm các hoạt động văn hóa, nhận dạng văn hóa, và các giá trị;
- kinh tế, gồm công bằng kinh tế, thực phẩm, nhà ở, tiêu thụ và sản xuất, thương mại và kinh doanh, thu nhập và phát minh (innovation);
- giáo dục và học hỏi suốt đời gồm giáo dục chính thức và bán chính thức (tức ở trường học, và tự học);
- môi trường, gồm tiếp cận với thiên nhiên, không khí, môi sinh đa dạng (biodiversity), thay đổi khí hậu, tài nguyên thiên nhiên, đất đai, nước;
- sự trị quản (governance), gồm sự tự tin, cam kết, nhân quyền, tham dự, và tin cậy;
- sức khỏe, gồm sự chăm sóc, bệnh hoạn, thói quen, tuổi thọ, cảm nhận năng lực;
- cân bằng thời gian, gồm cả cảm nhận vội vã, vui hưởng những gì mình đang làm và thời giờ nhà rỗi;
- công việc làm, gồm tự quản, thù lao công bằng, công việc có ý nghĩa, năng suất và thỏa mãn với công việc, sự quân bình giữa công việc và cuộc sống

Chúng ta thấy các tác giả đưa thêm rất nhiều yếu tố và sự kiện có thể ảnh hưởng hoặc ít hoặc nhiều đến hạnh phúc và an lạc của con người.

Một cuộc nghiên cứu cho thấy rằng người dân xứ Bhutan, một quốc gia Phật giáo hẻo lánh và Hiến Pháp 2008 ghi rằng nhà nước phải tạo điều kiện cho người dân theo đuổi hạnh phúc, có chỉ số hạnh phúc nói chung là cao, nhưng đối các yếu tố như biết chữ, cơ hội để có công việc làm, các dịch vụ do chính quyền cung cấp, đi học, họ thấy kém hạnh phúc hơn. Họ ăn uống chai tịn, đặm bạc đã quen, cho nên không thấy than phiền về thực phẩm. Nhưng nếu có dịp được ăn ngon hơn, chắc chắn họ sẽ thấy hạnh phúc hơn chẳng?

Chúng ta thử đọc đoạn văn ngắn dưới đây trong tác phẩm *Biển và Chim Bói Cá* (Bùi Ngọc Toàn, 2010) về sự hồ hởi hân hoan của nhân vật tên Toàn “bị đẩy đi khỏi ngành công nghiệp” xuống tàu đánh cá làm công tác truyền thông, sau mỗi chuyến ra khơi về bờ được thuyền trưởng tặng cho một lượng hải sản để “cải thiện”.

Rất những thứ ngon. Mực nang, mực ống, chim, thu, song, tráp, cá khế, cá cam.... Nhà Toàn được cải thiện một cách căn bản. Cả nhà bận rộn nấu rán, rồi quây quần quanh bữa cơm ngon. Hạnh phúc hẳn lên. Hòa thuận hẳn lên. Trong thời đại *thực phẩm cao hơn nhân phẩmnày*, Toàn thấy thật đúng con người ta có số. Hóa ra bị đẩy đi khỏi ngành công nghiệp lại hay. Vợ Toàn nước da tái mét nay có sắc ửng hồng nơi gò má. Uống chén rượu nhìn vợ thấy yêu yêu. Lũ con Toàn mạnh khỏe, hoạt động, thông minh, đứa nào đứa ấy mắt đen lay láy. Chả bù cho ngày trước, chen chúc nửa ngày cắt phiếu mua được mấy lạng cá nục muối mặn đắng. (trang 335, *in nghiêng* từ nguyên bản)

Chúng ta thấy rằng nhân vật Toàn cảm thấy và nhận xét mình được hạnh phúc bên gia đình, trong thời đại thực phẩm quá khan hiếm, cũng như so sánh hôm nay với trước đây. Cảm nhận được mình hạnh phúc hay không, có lẽ không khó. Nhưng đem nó ra phân tích thì quả là phức tạp!

Nhân tiện, xin cung cấp dưới đây một ít chi tiết về tình cảnh an lạc trong thời kỳ chuyển tiếp của các nước cộng sản châu Âu sau khi hết chiến tranh lạnh, dựa theo quyển sách

Redistributing Happiness: How Social Policies Shape Life Satisfaction. 2016, chương 15 của Hiroshi Ono & Kristen Schultz Lee. Theo các tác giả này, tiếp theo sau sự sụp đổ chính trị là sự sụp đổ kinh tế, GDP của 13 nước rơi thê thảm từ 50% đến 85% mức 1989. Và tiếp theo là tình trạng thất nghiệp lan tràn mà trước đó là theo nền kinh tế qui hoạch từ trung ương, thì không có thất nghiệp. Hậu quả là thiếu thực phẩm cùng những nhu yếu phẩm khác. Sự xuống dốc kéo dài 4-5 năm, mới trở lại như trước. Chỉ trừ tại một vài nước, nền kinh tế lại bắt đầu tăng trưởng nhanh theo hình chữ V. Nói chung, thì trong thời kỳ chuyển hóa, người dân cảm thấy kém hạnh phúc hơn xưa, vì dân chủ, tự do không lấp đầy được bụng đói. Và họ cảm thấy luyến tiếc thời kỳ dài sống dưới mạng lưới bao cấp che chở của nhà nước. Người viết còn nhớ tình hình tại Nga lại còn tệ hơn. Nhóm cố vấn kinh tế từ Harvard University sang, đề nghị biên pháp cực mạnh “shock therapy,” giải thể nhanh các công ty xí nghiệp lớn nhỏ khiến bao nhiêu của cải bèo bớ rơi vào tay các “tập đoàn mafia” trong chớp mắt trở thành tỷ phú. Người dân Nga thấy các chiếc bánh lớn vào tay một thiểu số khiến cho đa số đói khổ; khi ra nước ngoài không được trọng nể như xưa, họ lại càng nhớ Liên Bang Xô Viết. Đó là một trong những lý do xuất hiện Putin, và ông ta làm Tổng Thống, xuống làm Thủ Tướng, rồi nhảy trở lại ghế tổng thống cho “không trái với hiến pháp Nga” như hiện nay. Và cũng từ đó, chúng ta thỉnh thoảng đọc tin thấy không ít tỷ phú ngộ độc, hay rơi xuống đất từ lầu cao

Hạnh Phúc Trong Thời Đại Trí Thông Minh Nhân Tạo (Artificial Intelligence, AI)



Các yếu tố ảnh hưởng đến hạnh phúc kể trên chưa đề cập đến Trí Thông Minh Nhân Tạo hiện nay. Cũng như thời đại máy tính điện tử, rồi kế đó thời đại internet đã, đang ảnh hưởng sâu rộng đến sinh hoạt và hạnh phúc của con người, thì Trí Thông Minh Nhân Tạo (AI) đã bắt đầu và sẽ ảnh hưởng mạnh mẽ hơn, và với tốc độ nhanh chóng hơn, theo nhiều người tiên liệu. Về phương diện chính sách, AI có thể giúp thiết lập một khung tổng quát về đạo đức mà đứng đầu là phẩm giá, tính tự chủ và công bằng xã hội. Chính sách chủ trương đầu tư trong lĩnh vực giáo dục giúp quản chúng thích ứng càng sớm càng tốt với các kỹ thuật mới để tránh bất lợi khi không tuân thủ kỹ thuật mới phức tạp (chẳng hạn bị phạt vì không trả nợ credit card đúng hạn). Cũng như computer có khả năng phân tích nhanh và chính xác hơn cá nhân thông minh, thì AI có khả năng làm công việc đó nhanh hơn, chính xác hơn computer với kho dữ liệu lớn hơn. AI có khả năng tiên liệu sớm nhiều loại bệnh dịch, giúp các bác sĩ chẩn đoán chính xác và điều trị hữu hiệu hơn vv. Nói cách khác, với AI, y tế công cộng cũng như sức khỏe cá nhân có thể được cải tiến nhanh, giúp cho con người không những sống lâu hơn mà còn an vui hơn. Tuy nhiên câu hỏi đặt ra là những rủi ro xã hội gần đây đã bắt đầu đưa đến những sự hợp tác của

các nhà phát minh AI, các đại công ty AI, nhất là sự can thiệp của chính quyền mà công nghệ AI đang được đầu tư nhiều vào và phát triển nhanh chóng. Hai vấn đề hiện đang nóng bỏng là sự chính xác & an toàn của AI, và sự lạm dụng AI làm phương hại đến cá nhân cũng như xã hội. Có lẽ phải cần nhiều thời gian hơn để giải quyết thỏa đáng.* (*Xin mời đọc một truyện ngắn ngắn tưởng tượng—short short story- vui vui phụ đính*)

Nên Hay Không Nên Đưa Hạnh Phúc Vào Chính Sách Công?

Phương pháp thăm dò Hạnh Phúc Chủ Quan (Subjective Wellbeing), tức người thăm dò hỏi trực tiếp người được thăm dò về sự an lạc của mình, trong các thang 1-3, 0-6 hay 0-10 vv. đã giúp công cuộc nghiên cứu về an lạc của con người—cá nhân cũng như xã hội-- tiến những bước rất dài, mỗi người một lãnh vực chuyên môn. Trong phần trên, người viết nhắc nhiều đến các công trình nghiên cứu tổng hợp của Richard Layard vì ông không những là một kinh tế gia nổi tiếng của Anh và thế giới về thất nghiệp và bất công, mà ông còn lập ra một trung tâm nghiên cứu kinh tế; làm cố vấn kinh tế (1997 – 2001) cho chính phủ Anh (một quốc gia áp dụng nhiều nhất những nghiên cứu về an lạc vào các lãnh vực kinh tế, y tế và xã hội); và quan trọng không kém là đồng sáng lập các tổ chức lớn như Action for Happiness, World Happiness Report, The World Wellbeing Movement. Năm 2000 ông trở thành một thành viên Quốc Hội (House of Lords). Ngoài ra, tương cũng nên nhắc đến các nhà nghiên cứu tên tuổi khác: Daniel Kahneman ngành tâm lý (giải Nobel Kinh Tế 2002); Ed Diener, ngành tâm lý (tác giả của nhiều công trình nghiên cứu về ảnh hưởng của văn hoá). Hai vị này và Norbert Schwarz, cũng ngành tâm lý, cùng hiệu đính quyển *Well-Being: The Foundations of Hedonic Psychology, 1999* rất hữu ích cho những nghiên cứu sau đó. Cũng trong lãnh vực tâm lý học, Martin Seligman, một giáo sư ở University of Pennsylvania, từng là Giám Đốc của The Positive Psychology Networks và Chủ Tịch The American Psychological Association, đã đóng góp không nhỏ đối với vai trò mới của tâm lý học. Carol Graham, kinh tế gia gốc Peru, thuộc viện nghiên cứu Brookings Institution, đã xuất bản nhiều công trình nghiên cứu về hạnh phúc tại nhiều nước trên thế giới (*Happiness around the World, 2009*), cũng như riêng tại Hoa Kỳ (*Happiness for All? 2017*).

Cùng với Richard Easterlin (kinh tế gia Mỹ được xem như người có công đầu trong việc thu hút trở lại những cuộc nghiên cứu về hạnh phúc đem lại bởi các yếu tố kinh tế; rồi sau đó lan dần bởi các yếu tố khác), những nhà nghiên cứu tên tuổi nói trên cố sức chính quyền nên đưa kết quả của các công trình nghiên cứu vào việc qui hoạch các chính sách công, không hẳn phải chọn GNH thay cho GDP.

Lâu nay, ngoài Bhutan, nước duy nhất giương cao ngọn cờ GNH, thì các quốc gia còn lại đều theo đuổi tăng trưởng GDP. Mặc dù Liên Hiệp Quốc cũng như nhiều nơi, nhiều người cố sức nếp sống của người dân Phật giáo của quốc gia nhỏ bé và hẻo lánh này, nhưng hoàn cảnh lịch sử, địa lý, chính trị, cũng như văn hoá xã hội của nó không thuyết phục được các quốc gia khác đi theo con đường khá vương quyền và phong kiến của nó. Tuy nhiên, trên thế giới cũng đã có một số quốc gia và thành phố thực sự áp dụng thành quả của các cuộc nghiên cứu trên với hy vọng cải tiến chất lượng đời sống dân chúng.

Theo Musikansi và các đồng tác giả (2019), Liên Hiệp Quốc năm 2012, rồi OECD năm 2013, và EU năm 2014 đã đề ra những hướng dẫn chi tiết để đo lường an lạc—nói đúng hơn an lạc chủ quan (subjective well-being)-- hay hạnh phúc tùy theo môi trường chính trị. Năm 2015, tất cả quốc gia trong khối EU đã làm xong công tác đo lường. Tại nước Anh, một tổ chức tư đã thực hiện nghiên cứu, hạnh phúc chủ quan (phỏng vấn) ở địa phương nhỏ (neighborhoods),

và hạnh phúc khách quan (phân tích các yếu tố ảnh hưởng) ở cấp thành thị (cities). Tại Hoa Kỳ, một số thành phố cũng thực hiện công tác đo lường này, như Seattle City (WA) năm 2011, Somerville (MA) năm 2011, Santa Monica (CA) năm 2012 đã thực hiện các nghiên cứu nhỏ nhằm đo lường ảnh hưởng đối với hạnh phúc của một số ít yếu tố đã kể.

Riêng tại Việt Nam, theo ý kiến riêng của người viết, đã có ít nhiều chuyển hóa từ khi bắt đầu “đổi mới”. Trong những năm đầu thập niên 1990, những ý kiến đóng góp thật lòng thật dạ của một số nhà trí thức yêu nước đều bị diệt trừ trong trứng nước và bản thân họ liền bị đàn áp thẳng tay, bởi vì chính sách nhất định là thuộc thẩm quyền tối thượng của đảng và nhà nước cộng sản, nhân dân chỉ được quyền nói theo sau “nhất trí”. “Nghệ sĩ ưu tú” Bạch Tuyết, khi trải nỗi lòng mình đối với cha nuôi quá cố cũng chỉ dám viết “chung chung”. Bà viết: *[S]au bao năm con người trên thế gian này chứng kiến, chịu đựng và đau đó hằng ngày, hằng giờ họ vẫn còn đang là nạn nhân của bạo lực, chiến tranh, chết chóc, đói nghèo, ma túy, tham nhũng, bắt công ... Họ cảm thấy cần phải được an lành, cần phải có một “nơi bình minh chim hót”* (Bạch Tuyết trong “*Bạch Tuyết: Cải Lương Chi Bảo, Nhiều Tác Giả, 2004*). Làm sao mà bà có thể dám nói là tình trạng này đang hoành hành tràn lan khắp Việt Nam lúc ấy. Kể ra bà cũng can đảm! Dĩ nhiên là lúc đó chim chóc cũng không còn mấy vì đại bộ phận nhân dân đã tận tình theo đuổi chúng một cách hiệu quả để “cải thiện”, và số ít còn lại cũng không dám hót, vì quần chúng vẫn còn đang kiếm cái gì để nhét vào bụng đói!

Cho đến nay, 35 năm sau khi đổi mới, trong nước đã có nhiều thay đổi. Đầu tư ngoại quốc, tư doanh hình thành tạo thêm nhiều công ăn việc làm giúp GDP tăng trưởng nhanh. Các cơ sở tôn giáo được phép tân trang, cũng như xây dựng mới thêm. Các cơ sở du lịch rộng lớn liên doanh với ngoại quốc, các tụ điểm giải trí ca nhạc mọc lên như nấm. Các YouTubers không những được để cho loan truyền cảnh ăn nhậu thù tạc thoải mái của mình và của người khác với thức ăn thức uống ngoại nhập đắt tiền, mà còn được phép ghi lại các cảnh đồ nát, sạt lở, các khu tượng đài, các biệt thự nguy nga tiền tỷ xây xong rồi bỏ hoang không ai ở, hay xây dựng nửa chừng rồi bỏ đó trong khi hàng chục ngàn người không nơi cư trú, hay hàng trăm ngàn công nhân phải thuê các nhà nghỉ với giá cao. Các YouTubers cũng can đảm cho thấy hàng trăm cửa hàng sang trọng tại Saigon bị ế ẩm đóng cửa đang bằng sang nhượng, cho thuê. Dư luận hoặc bị dồn nén thêm vì thêm cảm tức bất công, xa xỉ hoặc dụi bớt xuống vì đã có người dám nói dùm mình. Đảng và nhà nước chắc chắn sẽ xem lúc nào cần thiết mà đóng nắp các máy quay đó. Tuy nhiên đảng vẫn là tiếng nói thẩm quyền duy nhất về chính sách, không cần ai và cũng không muốn ai góp ý, mặc dù đã “rút ra bài học” không biết bao nhiêu lần cũng như mất đi không ít những “đảng viên ưu tú.” Thật tiếc thay cho một chính quyền từ lâu (1945) đã đưa Độc Lập - Tự Do --Hạnh Phúc vào tôn chỉ phục vụ. Trong giai đoạn chiến tranh, Hồ Chí Minh nói “Không có gì quý hơn Độc Lập, Tự Do”, tức không đề cập đến “Hạnh Phúc” nhưng “Hạnh Phúc” vẫn còn xuất hiện trên giấy tờ, và quan trọng hơn, những công dân không đi nghĩa vụ quân sự, hay những người có lập trường chống đối, thì gia đình sẽ không được cấp sổ gạo--nguồn chính của Hạnh Phúc.

Nhân tiện, xin nói thêm một chút về cụm từ Đòi Sóng -Tự Do -Theo Đuổi Hạnh Phúc trong bản Tuyên Ngôn Độc Lập của Hoa Kỳ. Có người lý luận nhóm chữ The Pursuit of Happiness đã được dùng thay thế cho chữ Property của Locke (trong nhóm Life – Liberty- Property) mang ý niệm cụ thể, mà lại đi với hai từ mang ý nghĩa trừu tượng kia thì không hay chút nào. Theo người viết, thì ý niệm Theo Đuổi Hạnh Phúc trong bản Tuyên Ngôn Độc Lập hàm ý hạnh phúc vật chất đương thời (đất đai, nhà cửa, trang trại súc vật), cũng như viễn cảnh phồn vinh của một

nền kinh tế nông nghiệp). Sau khi viếng thăm Hoa Kỳ, Alexis de Tocqueville đã lý giải rằng khi đó người định cư từ châu Âu vốn đến với hai bàn tay trắng nay đã có tài sản đáng kể mà họ không muốn mất, cho nên họ đã đứng lên đòi Độc Lập, Tự Do.

Kết Luận

Nếu sự tăng trưởng GDP, thước đo chưa hoàn chỉnh của hạnh phúc vật chất, đã khó thực hiện, thì thước đo hạnh phúc và an lạc lại càng khó thực hiện hơn. Một mặt, sự phân tích các yếu tố ảnh hưởng nhiều hay ít đến hạnh phúc cho thấy sự đa dạng và phức tạp. Cải tiến hiện trạng sẽ đòi hỏi phải nhiều chuẩn bị và ngân sách. Đưa chúng vào chính sách đòi hỏi nhiều nghiên cứu rộng rãi hơn, thời gian chuẩn bị lâu dài kỹ lưỡng hơn, nhất là tốn kém hơn khi thực hiện. Nếu GDP nhanh chóng được sự đồng thuận của các kinh tế gia vì hầu hết họ đã qua các chương trình học kinh tế tư bản và làm việc trong các trường đại học, viện nghiên cứu hay các tổ chức quốc tế mà kinh tế tư bản cũng như các ngành nghề khác chịu sự chi phối của các nước Tây Phương, được xem là nghiêng về vật chất, nhất là từ sau Thế Chiến Hai. Ý niệm về Hạnh Phúc --cứu cánh của con người, các yếu tố ảnh hưởng, phương thức vv. --thật ra vẫn còn là những khái niệm mới lạ.

Đưa hay không đưa Hạnh Phúc vào chính sách công thuộc phạm trù chính trị học. Mà chính trị học đôi khi lại đặt ra những câu trả lời khá xa thực tế, chẳng hạn khi giải thích vì sao quyền tự do bị hạn chế, người ta giải thích rằng “khế ước xã hội” buộc con người phải hạn chế tự do của mình để đổi lấy an toàn trật tự, mà thật ra khi con người mới sinh ra, luật pháp cũng như bao nhiêu cưỡng chế đã có sẵn rồi, không tuân theo sẽ chịu hậu quả! Khi Harold Lasswell thẳng thắn và cụ thể chỉ ra rằng chính trị học nhằm đề cập về ai sẽ được thứ gì, khi nào và bằng phương cách nào như tên của quyển sách của ông (*Politics: Who Gets What, When, How* --xb 1936). Về sau, trong ấn bản 1958, ông thêm lời hậu từ (Postscript), ông cho rằng đối với mọi tình huống chính trị, 5 yếu tố chính cần phải xét kỹ là mục tiêu (goals), khuynh hướng (trends), điều kiện (conditions), dự phóng (projections) và các khảo hướng. Thêm vào đó, nếu xem hạnh phúc như là mục tiêu tối hậu của con người thì có thể đưa đến tranh cãi về thần quyền và thế quyền. Chẳng hạn, thượng tọa Narada Maha Thera (*The Buddha and His Teachings, ấn bản lần thứ tư, 1988, trang 653 - 672*), cho biết rằng đối với những người theo Judaism, Cơ Đốc giáo và Hồi giáo, thì cứu cánh đời người là “vinh danh Chúa/Thượng Đế và vui hưởng Người mãi mãi (to glorify God and enjoy Him forever)”. Ngài còn chỉ cho thấy rằng Phật giáo xem hạnh phúc (*tiếng Phạn sukha*) và khổ đau (*dukkha*) là cặp đối kháng ảnh hưởng lớn lao đối với nhân loại. Phật giáo phủ nhận sự hiện hữu của đấng Tạo Hóa (Creator--người viết nghĩ rằng nhiều người Việt chúng ta thường quen miệng ghép Trời (đấng Tạo Hóa) + Phật, có lẽ vì chịu ảnh hưởng đa thần giáo, hơn là Phật giáo thuần túy). Vị thượng tọa này khẳng định người Phật tử tin tưởng ở hiện tại; xem hiện tại phát sinh từ quá khứ và ảnh hưởng tương lai, và nghĩ rằng mục tiêu của cuộc đời là đại giác (*Supreme Enlightenment, Sambdohi*) tức hiểu mình như chính con người mình thực sự. Theo Ngài, điều này có thể đạt được qua hành xử cao thượng, trau dồi tâm thần, và nội tâm sâu xa; nói cách khác, qua phục vụ và toàn hảo. Trong *Phục vụ* (Service) có cả lòng từ bi vô lượng (boundless loving-kindness), lòng thương xót (compassion) và lòng vị kỷ tuyệt đối thúc giục mình phục vụ tha nhân. *Toàn hảo* (Perfection) bao gồm thanh tịnh tuyệt đối (absolute purity) và trí tuệ tuyệt đối (absolute wisdom). Thượng tọa Narada còn đưa ra một nhận xét mà có lẽ hầu hết chúng ta khó phủ nhận. Đó là: **“Hạnh phúc thực sự được tìm thấy từ trong nội tâm mình, chứ không từ bên ngoài, như giàu có, quyền lực, danh vị và những lần chinh phục.”** [in đậm do người viết bài này]

Cũng liên hệ đến nội tâm, xin công hiến độc giả một câu chuyện nhỏ về đức Dalai Lama. Số là lúc nào cũng thấy ngài cũng tươi cười vui vẻ, qua hình bìa các quyển sách do ngài viết hay do những người khác viết về ngài, hoặc qua hình ảnh các buổi thăm viếng của ngài tại nhiều nơi trên thế giới, người viết này tự hỏi làm sao mà ngài có thể hân hoan như vậy được trong khi mọi người, nhất là các chính trị gia khi tiếp ngài tỏ ra bồn chồn lo lắng cho tình cảnh của đồng bào Tây Tạng của ngài đang bị Trung Cộng đàn áp. Làm sao ngài lại được “Trời ban” cho nụ cười tự nhiên (Duchenne smile) đó? Hóa ra là ngài cũng như nhiều người khác “trong héo ngoài tươi”. Ngài cho biết ngài luôn luôn “ngoài tươi” là nhờ luyện tập, chứ bên trong, ngài làm sao quên là mình đã mất quê hương, mất mẹ và bao nhiêu người thân nữa. Ngài viết: “Những khuôn mặt cũ, thân quen biến mất đi và những khuôn mặt mới hiện ra, nhưng tôi vẫn duy trì được hạnh phúc và thanh thản trong đầu” (*The Path to Tranquility: Daily Wisdom, 1998, trang 368*)

Theo người viết, muốn thành công trong việc đưa một số yếu tố ảnh hưởng Hạnh Phúc vào chính sách công --đừng nói tới tham vọng thay thế cho GDP-- trước tiên phải đưa nó vào giáo dục ở các trường học các cấp. Đối với người lớn, cần giúp cho họ phương tiện tiếp cận nhanh và dễ hiểu. Các chính trị gia, bảo thủ (conservatists) cũng như tự do (liberalists) tại các nước đa lưỡng đảng, cũng như các tiếng nói “thâm quyền” tại các nước độc đảng trong thời đại bùng nổ thông tin không còn được đại đa số quần chúng tin cậy mấy về ý thức hệ của họ. Và khi ý thức hệ chính trị của họ không còn gây nhiều ảnh hưởng nữa, thì vai trò của triết lý công (public philosophy) sẽ có thể thay thế. Những triết gia công (public philosophers) là những người chuẩn bị kỹ về khả năng, tâm lý, công luận. Chẳng hạn trong một quốc gia mà truyền thống là đàn ông đi làm kiếm sống cho cả gia đình và đàn bà phải cáng đáng mọi việc trong nhà trong cửa. Nay tình hình thay đổi: Nhiều phụ nữ vì nhiều lý do phải đi làm, mà các ông chồng vẫn tiếp tục “theo truyền thống” ghé các hàng quán nhậu nhẹt, hay về nhà vẫn lướt internet giải trí, chờ vợ về lo cơm nước, giặt giũ. Nếu các ông chồng không “tự giác”, thì việc thuyết phục họ không phải là miệng lưỡi của các chính trị gia, mà là bổn phận của các triết gia công. Họ sẽ nói loanh quanh về thân phận người phụ nữ qua các thời đại, về bổn phận của vợ của chồng với nhau trong cuộc sống lứa đôi trong tình hình kinh tế bất ổn hiện nay, về trách nhiệm càng ngày càng nặng nề của cả cha lẫn mẹ đối với con cái trong khi học đường dạy nhiều thứ không ra hồn, vân vân và vân vân. Nghĩa là các triết gia công tìm cách nói mãi cho “mưa dầm thấm đất.” đến khi các nhà chùa, nhà thờ, truyền thông phải “nhập cuộc”. Cuối cùng chính quyền sẽ “luật pháp hóa” các biện pháp cải cách nhằm đem lại ít nhiều hạnh phúc và an lạc cho gia đình mà chồng vợ đều đi làm. Chẳng hạn, luật cho phép cùng chính quyền sẽ ban hành luật lệ, chẳng hạn luật cho phép các ông chồng được “nghỉ hộ sản” với vợ; các công ty cho các ông cha nghỉ phép để họp hội cha mẹ học sinh của con cái.

Tiếc thay hiện nay, tại nhiều nước trên thế giới --nhất là tại đang nước đang phát triển và tại các nước độc tài, đang khan hiếm những triết gia công đó. Nhưng thật ra không dễ gì thay đổi ý thức hệ để có đại bộ phận nhân loại xem HẠNH PHÚC là cứu cánh của con người. Thế hệ U90 (dưới 90) của chúng tôi khi còn nhỏ thì được giáo dục về công ơn cha mẹ, thầy cô giáo; khi lớn lên thì ngẩng mặt lên nhìn – nghĩ - nhớ khẩu hiệu “Tổ Quốc- Danh Dự- Trách Nhiệm”. Có mơ chẳng chỉ là giấc mơ hoà bình, chung cho cả đất nước, chứ đâu có bao nhiêu người *biết nghĩ* tới hạnh phúc lâu dài cho riêng mình. Ngay khi viết những dòng chữ này, nếu được hỏi mình đánh giá hạnh phúc ở mức nào trên thang điểm Cantril 0-10, người viết cũng không biết phải trả lời ra sao cho đúng, hay lại chỉ nói “Tôi không biết” (I don't know.), như không ít những người đã trả lời như vậy trong các cuộc thăm dò.

Bối Cảnh Bài Viết: Một Lời Xin Lỗi & Lời Mời Gọi

Người viết xin tâm tình một chút về bối cảnh của hai bài viết về Hạnh Phúc. Đầu hè năm 1974, sau khi xong khóa mùa Xuân cũng là hoàn tất chương trình Cao Học Kinh Tế tại USC, trong khi chuẩn bị hành trang về nước, người viết đọc sơ qua số báo *Time* cuối cùng đã đăng ký mua. Đó là số báo chủ đề về Iran, mà trang bìa cho biết là quốc vương nước này bận lo tăng gia GDP (bên trong đề cập đến việc Iran mua vũ khí tân tiến còn tồn đọng tại Hoa Kỳ, vì chiến tranh Việt Nam chấm dứt quá đột ngột với Hiệp Định Hòa Bình Paris), còn hoàng hậu thì lo cải thiện GNH (bên trong nói về những cải cách y tế, xã hội, giáo dục). Người viết nghĩ GNH chỉ là một cách nói bóng gió để so chiếu với GDP vốn đã trở thành quen thuộc sau mười mấy tháng học tập. Khi đến từ già vị giáo sư kiêm academic advisor của trường, người viết sẵn dịp hỏi ông về thuật ngữ mới này. Ông cho biết đó là một khái niệm mới, có thể được đưa vào chương trình kinh tế trong nhiều năm tới “khi bạn có thể trở lại trường.”

Sau đó tôi lên đường trở lại quê hương đạn bom vẫn còn nổ vì những tranh chấp Quốc Cộng quyết liệt hơn, với suy đoán khá rõ rằng miền Nam sẽ gặp nhiều rủi ro bất lợi vì lúc đó dư luận Hoa Kỳ hầu như không còn chú ý gì đến miền Nam nữa, và viện trợ quân sự Mỹ chỉ còn nhỏ giọt. Rồi những ngày tháng tiếp theo, làm việc và làm việc, với tinh thần trách nhiệm với cơ quan mới, với gia đình sau những tháng xa cách. Tôi hoàn toàn không còn nghĩ tới cơ hội có thể may mắn đi du học thêm lần nữa. Rồi chỉ mười tháng sau, cả bầu trời sụp đổ, đúng như mình đã lo sợ.

Sau 4 năm trong trại tù cải tạo Long Thành chờ chuyển cuối cùng đi ra Bắc, chúng tôi (còn lại khoảng 150 người sau khi trên dưới 3000 đã chuyển ra Bắc 3 năm trước) chuyển đến trại tù Xuyên Mộc. Tại đây, tình cờ người viết được một bạn tù trẻ Phục Quốc cho biết vua và hoàng hậu Iran đã bị lật đổ; và bạn ấy có tham gia vào việc tân trang quân trang quân dụng do Hoa Kỳ bỏ lại Việt, để “xuất khẩu” sang Iran –có lẽ dùng làm phụ tùng thay thế sửa chữa khí tài hư hỏng do Hoa Kỳ sản xuất mà Iran đã mua trước đó, và nay Iran không thể mua từ Hoa Kỳ nữa vì cấm vận.

Đến tháng 12 năm 1990, sau 10 năm hầu như không có ngày nào được no mặc dù mỗi tuần làm việc không dưới 70 giờ, vừa đi dạy ESL tại các trung tâm ngoại ngữ, tư gia, vừa đi bán cà rem cây, viết thuê, tôi được định cư tại Hoa Kỳ theo Chương Trình HO, với vợ và 3 con còn đang tuổi đi học. Trong khi thêm cơ hội trở lại học đường nhưng nay đã quá 50, lại không thể nào trang trải học phí, tôi bèn nghĩ tới việc tìm hiểu về đề tài hạnh phúc/ an lạc trong kinh tế học để viết một bài cho tờ báo của một hội CSV/QGHC mà tôi phụ trách trong nhiều năm (*Hành Chánh Miền Đông*), nhưng quá bận, không viết được. Nay theo lời yêu cầu *1975 Magazine* và thấy khó lòng từ chối, tôi cố gắng dành thời giờ tịnh tâm tịnh trí đọc những quyển sách đã mua từ nhiều năm nay, viết vội đề hy vọng đóng góp một chút gì đó cho tờ báo, cũng như để cho bằng hữu đọc chơi cho vui. Tất nhiên là có nhiều sai lỗi. Rất mong quý độc giả thông cảm mà lượng thứ, và cũng hy vọng có những đồng môn trẻ viết bổ sung cũng như cập nhật hóa. Một đề tài quá lớn!

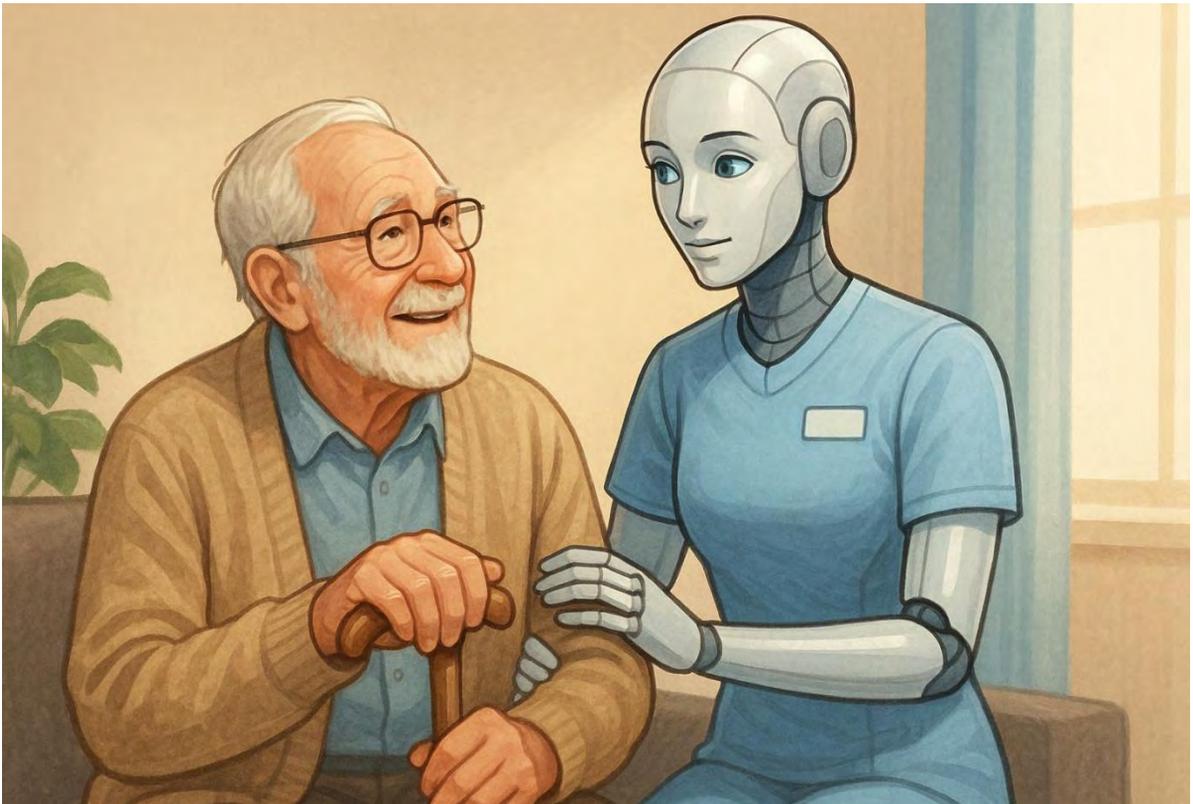
Lê Văn Bình

Virginia, tháng 11, 2025

Sách Đề Nghị Đọc Thêm

- Happiness: A History. Darrin M. McMahon. 2006
- Pursuing Happiness, 2nd ed. Hiệu đính bởi Matthew Parfitt & Dawn Skorczwski. 2020
- Handbook on the Economics of Happiness. Hiệu đính bởi Luigino Blruni & Pier Luigi Porta, 2007
- Flow: The Classic Work on How to Achieve Happiness. Mihaly Csikszentmihalyi 2002
- International Differences in Well-Being. Hiệu đính bởi Ed Diener, John F. Helliwell & Daniel Kahneman, 2010
- The Quality of Life. Hiệu đính bởi Martha C. Nussbaum & Amartya Sen. 1993
- Utilitarianism as a Public Philosophy. Robert E. Goodin. 1995
- The Pursuit of Happiness in Times of War . Carl M. Cannon. 200

* Cô Chăm Sóc Viên AI Khả Ái (truyện tưởng tượng)



Dalida và ông Daniel Nguyễn

Ảnh: AI generated

Ba tháng trước, ông Daniel V. Nguyễn, tuổi gần 90 (U 90), một doanh nhân Mỹ gốc Việt thành đạt tại Hoa Kỳ, được các con mua cho một cô chăm sóc viên hình dáng và cử chỉ rất giống người thật để bầu bạn với ông vì ông sống một mình trong một condo sang trọng. Trước khi mua, ông và các con không những bàn về chức năng mà một cô

chăm sóc viên thường cung ứng, như sai vặt mang thức ăn, rót ly rượu, đi lấy tờ báo hay quyển sách cho ông, nhắc ông uống thuốc vài ba lần trong ngày, quan sát nhắc nhở ông cẩn thận khi ông lên xuống cầu thang; báo động khi có hỏa hoạn hay nước tràn; và quan trọng nhất là biết đọc truyện bằng tiếng Việt và tiếng Anh, và hát vài bản nhạc mà ông ưa thích. Về khả năng ngôn ngữ này, ông muốn cô robot caregiver có phát âm đặc biệt: nói tiếng Việt thì phải lơ lơ như các cô gốc Việt sinh trưởng ở Mỹ, còn nói tiếng Anh thì phải có chút accent Huế của ông vì ông cho rằng như thế thì dễ yêu hơn là nói tiếng Việt và tiếng Anh như native speakers. Đòi hỏi này tốn khá nhiều tiền, nhưng các con đều vui lòng --đầu sao thì tiền bạc là của ông cho chúng. Nhà sản xuất chuyên biệt gọi cô là một advanced humanoid robot caregiver và ông Nguyễn đặt tên cho cô chăm sóc viên khả ái này là Dalida.

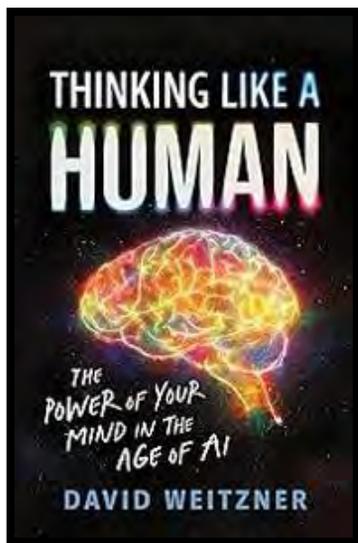
Sau mấy tháng cùng vui vẻ ở condo, không có chuyện gì xảy ra khiến ông Nguyễn rất hài lòng. Dalida thì luôn cung kính hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ. Ông thì luôn giữ gìn cử chỉ, nói năng lúc tiếng Anh lúc tiếng Việt của một ông chủ lịch sự. Một hôm ông muốn thay đổi không khí, đưa cô đến một trung tâm sinh hoạt của người già, nơi có nhiều người lớn tuổi để giải trí, trong đó có ca hát và khiêu vũ. Đây là lần đầu tiên Dalida thấy cảnh lạ đông người. Cho nên khi ông Nguyễn chỉ cho cô thấy một ông cụ đẩy xe lăn cho một bà cụ, cô quan sát rất chăm chú. Và khi chiếc xe lăn khác do một bà cụ tóc bạc phơ trên đó ngồi một ông cụ hom hem, thì cô lại càng quan sát kỹ hơn. Lúc ngồi xuống, các cặp đôi nói lời cảm ơn với nhau và hôn nhau tình tứ. Ông Nguyễn bảo “Họ trông rất lịch sự với nhau.” Dalida nhìn ông trìu mến với chút trách móc “Vâng, Honey. Nhưng từ nãy tới giờ, Honey chưa nói với em lời nào!” Ông Nguyễn giật mình: “Xin lỗi Dalida. Hạnh phúc của họ đã thu hút hết sự chú ý của tôi.” Dalida nhẹ nhàng “Em không trách. Nhưng Honey có thấy trên mỗi xe lăn đều có hai chiếc gậy. Hai cặp này đều già yếu lắm rồi.” Ông Nguyễn chợt quên giữ lời “Nhưng họ có thể làm cho nhau hạnh phúc hơn bằng cách này hay cách khác.” Dalida bất ngờ nổi nóng: “Honey muốn nói họ còn có thể làm điều khác ngoài lời nói (beyond speech) à? Rồi không đợi phản ứng của ông Nguyễn, Dalida nói luôn một mạch “Chúng em và Caregivers loại đó khác nhau. Loại chúng em đáng hoàng hơn và đắt giá hơn nhiều. Honey có thể upgrade chúng em trong một tương lai xa. Nhưng Honey à, nếu Honey định bỏ Dalida, thì em sẽ quậy tới bến, Honey đừng trách. Honey hãy hứa giữ em lại mãi bên Honey nhé. Ông Nguyễn giật mình “Yes, yes. I promise. Nhưng Dalida này, hãy nói nhỏ nhỏ bằng tiếng Việt đi. Thiên hạ nghe hết bây giờ, kỳ lắm.” Trong khi Dalida nhớn miệng cười rất tươi, thì ông Nguyễn lại thấy ớn lạnh! Ông tự hỏi không biết có nên bàn với các con về sự thông minh của cô giúp việc AI này không. Độc giả nghĩ sao?

Lê Văn Bình



Thinking Like a Human

Tác giả: David Weitzner



Trong cơn “lốc” AI đang len vào mọi ngành nghề, *Thinking Like a Human: The Power of Your Mind in the Age of AI* (Sourcebooks, 2025) của David Weitzner chọn một điểm tựa rất khác: thay vì chạy theo tính năng, ông hỏi thẳng điều cốt lõi hơn—**khi ta quen “thuê AI nghĩ giùm”, phần người trong tư duy sẽ còn lại bao nhiêu?**

Weitzner gọi căn bệnh thời đại là thói quen phó mặc: “*The greatest threat is not superintelligent machinery. It’s mindlessly putting too much trust in Big Tech...*” Từ cảnh báo ấy, cuốn sách đề nghị một “lối đi ngược dòng” mang tên *artful intelligence*—tạm hiểu là năng lực tư duy giàu tính người, biết kết hợp lý trí với trực giác, cảm xúc, kinh nghiệm, và sự tỉnh thức. Tác giả mô tả đây là “artful intelligence” - “a philosophy that celebrates our humanness”.

intelligence” - “a philosophy that celebrates our humanness”.

Điểm hấp dẫn của sách nằm ở chỗ: nó không biến AI thành quỷ dữ, cũng không thần thánh hóa AI. Thay vào đó, Weitzner khuyến khích người đọc rèn luyện một kiểu “đề kháng” trước sự trồn tru của công cụ mới: Kiểm tra lại mục tiêu, đặt câu hỏi đúng, và giữ quyền quyết định ở phía con người. Ông tóm gọn tinh thần ấy bằng một câu rất “người”: “*Think artfully. Solve problems with your brain, hands, eyes, ears... heart and guts.*”

Tuy nhiên, nếu nhìn từ tác động “cách mạng AI” lên xã hội, cuốn sách cũng có giới hạn đáng nói. Thứ nhất, thông điệp “giữ tư duy con người” thiên về kỹ luật cá nhân (tỉnh thức, chú tâm), trong khi lực đẩy lớn nhất lại mang tính hệ thống: Tổ chức và nền tảng số đang thưởng phạt bằng tốc độ, chỉ số đo lường hiệu quả (Key Performance Indicator KPI), xếp hạng, tự động hóa quyết định. Nhiều người không có đặc quyền “chậm lại để nghĩ” khi guồng máy vận hành đòi hỏi liên tục hiệu quả tối ưu đó. Thứ hai, khi AI đi vào tuyển dụng, tín dụng, giáo dục, truyền thông..., vấn đề không chỉ là ta có “tỉnh thức” hay không, mà còn là **minh bạch, trách nhiệm giải trình và công bằng** của các hệ thống đang sử dụng AI để đề xuất quyết định.

Dẫu vậy, nếu bạn cần một cuốn sách để “giữ trực” trong thời đại AI—đọc nhanh, gợi nhiều tự vấn, và giúp độc giả lấy lại quyền chủ động trong suy nghĩ—*Thinking Like a Human* là tập sách có thể giúp chúng ta tạo tâm thái bình tĩnh hơn trước những biến động của thời đại kỹ thuật số.

Nguyễn Quang Dũng

Con Trai Của Thủy Thần

Truyện Nguyễn Minh Nữ



Thất Sơn là tên gọi chung bảy ngọn núi huyền thoại ở tỉnh An Giang gồm: núi Cô Tô (Phụng Hoàng Sơn), núi Két (Anh Vũ Sơn), núi Cấm (Thiên Cấm Sơn), núi Dài (Ngọa Long Sơn), núi Dài Nhỏ hay núi Năm Giếng (Ngũ Hồ Sơn), núi Tượng (Liên Hoa Sơn) và núi Nước (Thủy Đài Sơn).

1.

Ông Tư Thời năm nay có lẽ đã trên 80. Ông sinh ra và sống bám vào vùng đất này từ thời thơ ấu đến nay. Ngồi bên tách trà nhâm nhi nhìn mưa gió tối trời tối đất của tháng 9 trên vùng núi non hùng vĩ của Thất Sơn, bỗng sinh lòng hoài cổ cảm khái kể lại như thế này.

Vào một năm lâu lắm rồi, lúc đó vùng Thất Sơn còn rất hoang tịch, dân cư thưa thớt, giao thông vẫn còn trông cậy vào xe ngựa ở trên bờ, và thuyền ghe dưới bến, sâu vào phía sau núi Ông Két, có một ông già sống đìu hiu một mình bên cạnh một mô đất lớn. Ông Tư nhân mạnh, “Mà ông già đó còn già hơn ông nội tao nữa nghen bây”. Nhờ vào những nén hương thắp mỗi buổi chiều tàn, người ta mới hiểu đó là một ngôi mộ, nhưng là một ngôi mộ khá lớn so với kích thước bình thường. Ông già đó sống ở đó từ hồi nào và bao lâu rồi thì ông nội tao cũng không biết rõ. Người ta thường gọi ông là Thầy Tám Rắn, vì ông rất giỏi về thuốc trị rắn. Dân địa phương và các vùng lân cận nếu ai bị rắn cắn, miễn là còn sống cho tới khi gặp thầy Tám là coi như người đó sống. Cách chữa trị của ông cũng lạ kỳ, có người bị rắn cắn hấp hối, khi gặp thầy Tám chữa trị xong, sống lại rồi kể lại. Khi khiêng bệnh nhân tới, thầy Tám kêu để trên bộ ngựa giữa nhà rồi đuổi thân nhân ra ngoài hết. Sau đó, thầy Tám đưa tay ra vuốt ngay chỗ rắn cắn. Từ trong vết thương rỉ ra một vệt nước đen đặc sánh chảy ra tay thầy, người bệnh cảm thấy nhẹ nhàng liền, chút xíu sau là các vết sưng xẹp xuống, và sinh hoạt bình thường.

“Ông nội tao hồi còn thanh niên bị rắn cắn, cũng đã được thầy Tám cứu, vậy mà khi tao lớn lên, thành thanh niên mười bảy mười tám tuổi cũng còn thấy mặt thầy Tám thì tao cũng không biết ông già cỡ nào?”

"Lúc đó lóng chùng khoảng giữa tháng 10, trời mưa hoài, mà lại giữa mùa nước lớn. Một bữa vào buổi chiều, trời cũng đang chạng vạng, tao vừa ngoài ruộng về, bỗng thấy sấm chớp sao quá lớn, như sét đánh gì đâu mà tứ tung, khắp trời như sao xẹt... Tao hoảng hồn kiếm chỗ núp sao mà bất ngờ chạy tới ụ rơm kê ngay ngoài vườn nhà thầy Tám. Tao hoảng hồn khi thấy trong nhà thầy Tám đông người quá, mà người nào người nấy bận đồ như hình mấy ông Hộ Pháp trong chùa. Có hai người quay mặt ra ngoài nên tao thấy rõ họ chỉ là những chàng thanh niên cỡ chừng hai chục tuổi, khuôn mặt sáng láng, họ đang nói chuyện bàn bạc gì đó chung quanh thầy Tám. Còn thầy Tám thì nằm trên bộ ngựa... không biết bệnh gì và còn sống hay không? Thiệt tình thì tao cũng muốn chạy vô thăm hỏi, nhưng sợ sấm sét ینh trời mà sao nhiều tia chớp như phát ra từ trong căn nhà đó nên chưa biết tính sao. Chợt tiếng sấm thiệt lớn nổ như ngay trên đầu mình, tao té lăn bất tỉnh... Tới chừng tỉnh dậy cũng đã nửa đêm, dòm ra thì căn lều thầy Tám cũng không còn, chỉ thấy trên đó là một ụ đất lớn như ngọn đồi, mà bây giờ tụi bây thấy đó, hai ngọn đồi nằm song song bên núi ông Két".

2.

Ngôi chùa đìu hiu lắm, bốn bức tường rêu phong cũ kỹ, chính điện chỉ là một cái kệ xây cao, trên đó pho tượng Phật bằng gỗ mít lâu ngày đã sẫm đen như hắc ín. Vị lão tăng khoác tấm áo nâu bạc màu, thân hình gầy ốm, chỉ có tia mắt là sáng.

Khi nghe khách kể lại những lời ông lão Tư Thời kể về sự tích hai ngọn đồi bên cạnh núi ông Kết, vị tăng từ tôn gặt đầu xác nhận, và nói ông Tư Thời kể lại đúng đó, đúng nhưng chưa đủ. Ông Tám đó là Long Thần, nên nọc rắn nào khi móng rồng vuốt vào thì độc cách mấy cũng phải ứa ra thôi. Ngôi chùa mà ông đang đứng đây là ngôi chùa xây dựng từ trăm năm nay, ngoài chính điện thờ Phật, phía trái, chúng tôi vẫn có bàn thờ Long Thần. Sự tích vị Long Thần này chính là sự tích Ông Thầy Tám Rắn. Tổ sư khai sơn của ngôi cổ tự này là tổ sư ba đời của tôi, đã ghi rất rõ nguồn gốc của hai ngọn đồi, của Long Thần được thờ trong chùa, tôi xin kể lại ông nghe.

Thủy Thần biển Đông có 9 con trai, và ông Tám Rắn đó chính là người con trai thứ tám phụ trách thông thương cho cửa Ba Thắc. Nhiệm vụ của họ là mỗi ngày đi vào đất liền bằng chín lối khác nhau. Mỗi khi đi vào, họ hóa thân thành luồng nước lớn, những lớp vảy là những con sóng bạc, khi họ đi vào là nước thủy triều dâng lên, vừa làm lòng sông sâu thêm, vừa làm bờ sông mịn láng, và khi lên tới đầu nguồn, họ quay về biển Đông, đó là khi người ta nhìn thấy nước triều xuống. Hàng ngày, thủy triều lên xuống tạo cân bằng cho sinh thái tự nhiên và là hoạt động của thiên nhiên chi phối và hỗ trợ con người. Những Long Thần này còn làm ra những cơn mưa tưới cho vùng đồng ruộng bát ngát của đồng bằng miền Nam. Khi cất lên cao để tạo mưa, rồng nhả từ trong miệng ra viên trân châu là linh khí của mình, viên trân châu xoay tròn tạo ra những tia sáng lấp lánh mà chúng ta thường gọi là sét, cùng lúc với tiếng reo vang của Long Thần trở thành tiếng sấm. Công việc bình thường từ muôn đời tới nay vẫn êm đềm trôi chảy cho tới khi...

3.

Bát lang thông thả vượt dòng nước trôi đã nửa ngày. Tháng này đang là mùa nước nổi, lênh láng khắp nơi là những đợt nước từ đầu nguồn mưa lớn chảy xuống, chưa thể chảy ra biển nên tràn vào các rừng cây mọc thấp. Dòng sông bây giờ không chỉ là một dòng nước chảy giữa hai bờ, mà rất nhiều nơi bát ngát mênh mông như một biển giữa đồng bằng. Bát lang lúc thì bơi giữa dòng, lúc thì nép hẳn thân mình vào núi đá. Phong cảnh xanh tươi của núi rừng thấp thoáng xa xa là những cánh đồng lúa thơm bất tận. Vui vẻ trong lòng, chàng bay hẳn lên cao, nhả hạt trân châu cho xoay giữa hai chân vờn múa tạo ra những cơn mưa. Đùa giỡn một lúc, chàng từ từ ghé lại đỉnh núi Cẩm, rừng mình biến thân thành một chàng trai, đứng trên vồ đá dựng cảm khái nhìn xuống bình nguyên.

Xa xa trong tầm nhìn của chàng là cánh đồng lúa xanh rì, thấp thoáng vài mái nhà tranh, làn khói lam nhẹ bốc lên trong thời điểm chuẩn bị bữa ăn chiều.

Bồng Bát lang nhìn thấy một bóng người giữa đồng, kín hờ trong cái chòi lá chênh vên. Khuôn mặt thì không rõ, nhưng dáng điệu dịu dàng trong từng cử động nhẹ... bồng làm chàng xúc động.

Với phép thần thông có sẵn, Bát lang lại biến mình thành một cánh chim, bay từ đỉnh núi xuống ven cánh đồng, rồi hiện ra với vóc dáng một chàng thanh niên dân dã, đi xăm xăm về phía chòi tranh.

- Này cô gái, sao cô ở đây một mình? Cô không biết là trời gần tối rồi sao?

Cô gái ngược mặt lên, khuôn mặt trắng hồng và đôi mắt to đen ngạc nhiên:

- Ông là ai? Một mình là sao khi ruộng lúa này là ruộng lúa của quê hương tôi. Chung quanh còn có xóm giềng làng nước, trên dưới còn có đất trời, trái phải còn có thánh thần hai bên. Nếu hỏi tại sao chỉ có một mình thì hãy hỏi về ông đó. Ông là người lạ mặt với thổ ngòi này, gần tối rồi sao lưu lạc đến đây?

Bát lang đỏ mặt:

- Chỉ là ta lo cho nàng thân gái dặm trường nên muốn giúp nàng... muốn đưa nàng về nhà thôi...

Cô gái cười:

- Hãy coi lại mình đi chàng trai xứ lạ. Đây là đâu và chàng là ai? Ruộng đồng xanh ngát này đâu phải là chỗ cho những người mặt trắng như công tử con nhà giàu, đất bùn sình này đâu phải là nơi dành cho bộ quần áo trắng trơn như chàng....

Bát lang thấy máu chạy rần rật nơi mang tai, mặt nóng bừng như hơi trên bếp lửa và miệng khô cứng như ngậm phải trái bồ hòn.

Chàng lúng túng:

- Vậy ta có thể làm gì giúp nàng hay không?

Cô gái vẫn cười, lúng liếng đôi mắt bò câu, cái lúm đồng tiền càng sâu hơn khi cô ta cười trêu ghẹo:

- Có chứ, chàng có thể làm cho cái nhìn của em thân thiết hơn bằng cách bôi chút sình lên khuôn mặt để giống con trai vùng núi Cẩm, có thể trộn màu quần áo tinh thơm kia với nước phù sa để đồng điệu với dân quê...

Cô gái nói như đùa, và cười như người bạn thân thiết. Nhưng ngay lúc đó lại tới giờ về biển. Viên trân châu linh khí của loài rồng trong bụng chàng bắt đầu réo gọi bằng những chuyển mình cuộn cuộn. Nếu là bình thường thì lúc này Bát lang chỉ việc rùng mình một cái, trở lại

hình dáng long quân và nhào xuống dòng nước bơi về biển theo đợt nước ròng. Nhưng Bát lang không muốn vậy, chàng đưa tay chặn bụng mình lại và tìm lời đối đáp, chuyện trò với cô gái mới quen.

- Nếu ta làm theo ý nàng thì... nàng bằng lòng để ta đưa nàng về nhà chứ?

- Chưa đâu, vì chàng đã biết em tên gì đâu...

- Nàng tên gì?

- Chèng ơi, hỏi tên người ta để dàng vậy sao, vậy chàng tên gì?

Bát lang luống cuống hơn, ai cũng gọi chàng là Bát lang, vì chàng là con trai thứ 8 của Thủy Thần, còn chàng tên gì chàng chưa bao giờ biết tới...

- Ta... ta thứ Tám.

Viên trân châu linh khí không để yên cho Bát lang chuyện trò nữa, nó nhồi lên nhồi xuống, chạy ngang qua, ngang lại làm Bát lang cố gắng đưa tay ngăn chặn không kịp nữa.

Chàng biết rõ, nếu không gồng sức chịu đựng, viên trân châu sẽ vọt ra cửa miệng là chàng lập tức hóa thân thành rồng, nên càng cố gắng cắn răng lại và ôm bụng chịu đựng. Mồ hôi toát ra đầm đìa khắp toàn thân và Bát lang ôm bụng lăn lộn trên bờ ruộng. Con đau làm Bát lang mê mệt, Bát lang thiếp đi, trước khi chìm hẳn vào cơn mê, chàng vẫn còn ý thức được vòng tay trìu mến của cô gái nâng người chàng lên và đôi mắt bồ câu long lanh lo lắng nhìn vào mắt chàng.

Tối hôm đó, dòng Cửu Long chảy ra cửa biển Ba Thắc đã không có nước ròng, con thủy triều lên, nhưng chưa chịu ròng xuống, thì nước lại vào vòng chu kỳ nước lớn nữa. Người ta gọi hiện tượng này là Bán Nguyệt Triều.

Bát lang tỉnh lại nhìn quanh. Tiếng gọi nhẹ nhàng bên cạnh, anh Tám, anh Tám khỏe lại chưa? Ăn chén cháo này nghe....

Họ quen nhau như thế, Bát lang thành anh Tám mộc mạc sống bên người vợ hiền là cô gái nghèo mồ côi làm nghề gặt lúa mướn bên núi Cẩm. Cô gái chỉ biết người chồng khỏe mạnh của mình bị một cái bệnh kỳ lạ là mỗi ngày hai cơn đau bụng thấu trời, nhưng sau đó lại bình thường sinh hoạt việc nhà chăm chỉ, chứ không biết gì về một long quân ở cõi bất sinh bất diệt đang hạnh phúc bước vào cõi người để chịu sinh lão bệnh tử. Họ sống trong yêu thương, quấn quýt bên nhau cho đến một ngày cô gái già yếu đi, bệnh hoạn và từ trần. Bát lang chôn cất nàng dưới chân núi Cẩm và cam tâm chịu sống hiu quạnh một mình cho thương nhớ vô vàn người phối ngẫu.

Khi mang thân xác con người, Bát lang cũng chịu sự chi phối của quy luật con người, nghĩa là già đi, nghĩa là yếu đi, dòng nước ngày xưa chàng phụ trách mỗi ngày ra vào từ cửa biển, nay lâu ngày không lưu thông, các gò cát phù sa từ thượng nguồn đổ về nhô hẳn lên cao, và dòng nước hẹp dần.

Tháng 10 năm đó, Bát lang già yếu lắm rồi, chàng không còn đủ sức kiềm chế nổi viên trân châu linh khí rỗng nữa, cho nên một buổi trưa, khi ngoài trời mưa lớn, nghĩa là khi các anh em của chàng đang vùn vủ trên cao nhả châu làm mưa xuống, thì trong căn nhà tranh giữa rừng, Bát lang nhả viên trân châu ra khỏi miệng, viên trân châu bay lên, xoay tròn bốn phía, phát ra các tia sét màu hồng tươi, quỳện cùng các tia sét màu xanh lục, màu vàng chanh, màu vàng cam... của các anh em khác. Thế là tám anh em của Bát lang đã tìm ra đứa em thất lạc bấy lâu nay. Lập tức họ hiện thân thành các hoàng tử tụ xuống lều tranh thăm người em thứ tám. Tám chàng trai trẻ đứng chung quanh một ông già ốm yếu, co quắp trên bộ ngựa giữa lều.

Đại lang giận dữ:

- Em sao vậy Bát lang, bỏ nhiệm vụ thiên phong, bỏ cõi bất sinh bất diệt vì cái gì vậy? Có biết cha và các anh buồn nhớ ra sao không?

Nhị lang thì cầm tay Bát lang khuyên nhủ:

- Hãy theo anh về gặp cha ngay, cha cứu được em mà.

Cửu lang thì như đứa con nít, quỳ xuống ôm thân hình Bát lang và khóc nức nở:

- Em không chịu đựng nổi khi nhìn thấy anh xơ xác như thế này đâu... Bát lang hùng tráng của em ngày xưa đâu rồi?

Bát lang lơ đãng nhìn các anh em, nước mắt ứa ra từ đôi mắt hóp sâu, da nhăn nhúm.

- Em sắp tới giờ chia xa tất cả mọi người rồi, em nhớ các anh em nhiều lắm, em có lỗi với cha, em có lỗi với chức thiên phong, em xin mọi người tha thứ...

Tam lang ngắt lời:

- Vẫn còn kịp mà, em là giống rồng, em thoát bỏ kiếp người phù du này đi, hãy về với cha và các anh em...

Bát lang lắc đầu, em không về đâu...

- Cái gì làm em mê muội như vậy? Hai ba giọng nói cùng cất lên.

Đại lang hẳn học, sao em u mê tới vậy, Bát lang à, anh không hiểu nổi em rồi. Chúng ta có thần thông, nếu em chỉ yêu nhan sắc nào đó, em đủ khả năng biến bất kỳ một sinh vật nào

thành một nhan sắc vượt trên mọi nhan sắc của thế gian mà sao em tự hủy mình vì một con người đời sống phù du như vậy...

- Nếu em không muốn tự làm, anh sẽ làm giúp cho em, Tứ lang chen vào

Bát lang buồn bã lắc đầu, lắc đầu nhẹ nhưng cương quyết.

Bất ngờ một tiếng sấm khủng khiếp vang lên, cả căn lều như sáng rực lên vì lớp hào quang vàng rực bao trùm cả một vùng.

Tám chàng trai vội giạt qua hai bên và quỳ xuống, Bát lang từ trên bộ ngựa cũng cố gượng dậy, nhưng ngay lúc đó một bàn tay đã ngăn lại và tiếng nói trầm hùng vang lên, "Con trai yêu, con cứ nằm đó đi."

Tám chàng trai đồng loạt, "Tham kiến phụ vương". Ông già quắc thước đưa mắt mỉm cười với các con, và phẩy tay, "Các con đứng lên đi. Thằng Tám sao rồi?"

Bát lang ôm cánh tay của ông già, "Con xin lỗi cha..."

Ông già gật đầu dịu giọng, "Bây giờ con theo cha về chứ?"

Bát lang quỳ xuống, im lặng một chút, rồi nói nhỏ, "Thưa cha... không..."

- Con không về? Ông già bực bội, Giải thích cho cha nghe. Tại sao vậy?

Bát lang cố gượng dậy, bước xuống bộ ván và quỳ trước mặt ông già, nhưng quỳ sâu, quỳ lâu mà không nói.

Tám chàng trai cũng quỳ xuống đồng loạt thưa, "Xin cha từ tâm."

Khuôn mặt ông già cau lại, hàm râu màu nâu sẫm như vênh ngược, ông nhìn đăm đăm ngoài trời xa hồi lâu, rồi dịu dần, hòa hoãn lại, ông nâng Bát lang lên, và dịu dàng:

- Hãy nói cho cha nghe con nghĩ thế nào?

- Thưa cha, giọng Bát lang rõ ràng hơn, Cha biết đó, chúng ta là giống rồng, và chúng ta chịu thiên phong nên chúng ta có thần thông. Thần thông có thể làm chúng ta hóa thân làm đủ mọi loài hình dáng khác nhau, xấu đẹp, hiền dữ đều có thể làm được, nhưng có một thứ chúng ta không nhân bản được, vĩnh viễn không làm được vì ai trong chúng ta cũng chỉ có một cái hồn. Cái Hồn đó là cái bản chất riêng tư mỗi cá thể, là cái tâm để hành xử thiện ác, và là cái mang theo trong suốt cuộc luân hồi.

Bát lang ngừng lại để thở:

- Chính từ cái tâm đó con biết yêu thương, con biết giận hờn, con biết trách nhiệm thiên phong, con biết lòng cha và các anh em trù mến, và con hiểu được tình yêu. Con yêu em

Lành không vì nhan sắc, không vì dục vọng, không vì những lời nói phù phiếm bên nhau, mà vì tự trong tâm hồn của con và tâm hồn của em Lành là những phối nhịp dịu dàng như một hòa âm. Ở bên em Lành con được sống trong hoan lạc và an bình. Em Lành chết đi, nhưng cạnh mộ của em, vẫn là những an ủi sâu lắng, là những tình cảm thiết tha không ngừng trao đổi với nhau. Con chịu lỗi với cha nhưng con thật sự hạnh phúc nếu được chết như một con người.

Bát lang ngừng lại một chút để thờ, sau đó nhấn mạnh, "Được chết như một con người bên cạnh em Lành".

Bát lang gục xuống chân ông già. Và tất cả im lặng. Im lặng khá lâu. Ông già đứng giữa lều, tám chàng trai thông tay đứng chung quanh và Bát lang quỳ dưới đất. Tất cả im lặng. Mọi người chờ đợi con thịnh nộ của Thủy Thần.

Ông già lắc lắc cái đầu hai ba lần như để tỉnh táo lại, rồi tự tay nâng Bát lang lên bộ ván. Giọng nói của ông chùng lại:

- Con à, ta hiểu con rồi. Mỗi cá thể chỉ có một cái tâm, hướng cái tâm tới điều ác thì thành quỷ sứ, hướng cái tâm tới điều thiện thì thành bồ tát. Nay con đã tự nguyện hướng cái tâm của mình vào một tình yêu thì con phải được làm con người thôi. Phút cuối này ta không dùng lời khuyên nhủ con nữa, mà dùng tâm của mình để chúc con an lạc.

Lại im lặng một chút, rồi giọng Thủy Thần dứt khoát:

- Ta đi đây.

Sấm nổ vang trời, hào quang rực sáng, ông già đã biến mất. Bát lang đã kiệt lực, tám người anh em nhìn Bát lang trút dần hơi thở cuối. Khi viên trân châu của Bát lang cạn kiệt linh khí rỗng rọi xuống là khi Bát lang từ bỏ cõi trần. Các chàng trai đồng loạt thoát ra ngoài khi viên trân châu phủ ụp xuống lều tranh tạo ra một tiếng nổ lớn và hóa thành một ngọn đồi đất phủ lên Bát lang, giống như ngày trước Bát lang đã sử dụng thần thông để đắp ngôi mộ nàng Lành.

4.

Núi Cẩm bây giờ thay đổi nhiều lắm, mới ba mươi năm trước là vùng đất hoang liêu cô tịch không có lối đi lên, nay thì đường xe hơi đã chạy lên tới gần đỉnh núi. Nhiều ngôi chùa được xây cất vĩ đại, khang trang.

Ông Tư Thời kêu thằng cháu nội lấy xe gắn máy chở khách đi thăm các vồ trên núi. Vồ là những khối đá lớn nhô ra từ núi Cẩm, nhiều lắm các vồ với tên mang dấu ấn một sự tích nào

đó. Đường lên các vò đá quanh co khúc khuỷu với nhiều đoạn lên dốc cao dựng ngược, nhiều đoạn như lao xuống vực sâu. Có những vò muốn tới phải băng qua những lũng, có những vò phải qua vực, nhưng cao nhất trong các vò là vò Thiên Hậu, lúc nào cũng mờ mờ sương khói, nhìn xuống bình nguyên xa tít tắp dưới chân. Đi thăm các vò cũng mất cả ngày, chiều xuống, khách trở lại ngôi nhà của ông Tư Thời, khách hỏi lại ông Tư Thời, câu chuyện chàng hoàng tử thứ tám của Thủy Thần nghe sao hoang đường quá, ông có tin chuyện đó hay không?

Ông Tư Thời trợn mắt, "Bây không thấy cửa Ba Thắc ngày nay đã bị cát bồi lấp kín cửa sông sao? Cửa Long bây giờ chỉ còn 7 cửa, một cửa do con người xây đập thủy điện làm bít cửa sông, và một cửa do thiên nhiên tự bồi, và những gò giữa sông nay đã có diện tích lớn bằng hai huyện trong đất liền".

Sau đó ông Tư Thời thở dài, nhìn khách:

- Tụi bây còn trẻ, tin hay không tự ý. Nhưng tin thiêng liêng thì có thiêng liêng, không tin thiêng liêng... thì vẫn có thiêng liêng mà.

Nói xong, ông chậm chạp đứng lên, lấy ba cây nhang ra đốt và hướng ra ngoài sân kính cẩn vái lạy bốn phương trời.

Trời tối rồi, bên ngoài còn mưa nặng hạt lấm, nhìn xéo qua bên kia, pho tượng Phật Di Lặc cao tới 34 mét, lừng lững giữa trời, lâu lâu một tia sét lóe lên, sáng cả khu vực, pho tượng trắng tinh hiện ra bất ngờ như từ cõi trời hạ thế, chỉ một giây sau cả núi Cẩm lại chìm trong bóng đêm u tịch ngàn năm.

Khách đứng kê bên khung cửa, nhìn ra ngoài, bỗng chợt nhớ tới hồi chiều khi lên vò Thiên Hậu, trên vách đá kê bên, ai ghi lại hai câu thơ bằng sơn trắng:

Những vò đá dựng soi thiên cổ

Nhìn xuống bình nguyên một khối tình

Hai câu thơ hình như muốn mô tả mối tình của chàng Bát lang với cô Lành, hoặc có khi cũng chỉ trùng hợp vô tình của khách vãng lai khi lên thăm đỉnh núi, xao động trước cảnh hùng vĩ của thiên nhiên và sự nhỏ nhoi của thân phận con người, nên xúc động viết nên chẳng?

Sự thật thế nào chẳng ai biết rõ.

Nguyễn Minh Nữ

SÀI GÒN

còn mưa bay không em?

Uyên Thao

Tôi ghi những dòng này vào tháng Giêng 1999 dưới cái nắng đỏ lửa của Sài Gòn, nhưng chẳng nghĩ gì đến nắng mưa mà chỉ nhớ về hơn 10 năm trước, khi rời nhà tù Z.30A để gia nhập cuộc sống bên ngoài.

Thuở đó, tôi thường nghe một câu trả lời về cách mưu sinh như sau:

– *Nghề ngỗng của tôi hả? Nghề thất kinh, ông ơi!*

Lần đầu nghe câu trả lời, tôi thất kinh vì sự ngu dốt của mình. Tôi từng lăn lóc nhiều năm khắp các miền đất nước sao lại ngu tới mức không biết “*nghề thất kinh*” là nghề gì.

Nêu thắc mắc với vài người bạn thì được trả lời: “*Hãy đợi đó! Đến hẹn lại lên!*”

Câu trả lời rõ ràng là âm a âm ớ. Nhưng không chỉ cái tên “*nghề thất kinh*” khiến tôi thắc mắc, vì hàng ngày tôi còn nghe cả loạt tên nghề chưa hề có nơi danh mục nghề nghiệp trên thế giới. Tôi chắc khó có người xứ nào được nghe các tên “*nghề lũng lảng, nghề cù cưa, nghề níu kéo, nghề xin dều, nghề vợ thuê ...*” Dù chưa từng ra khỏi Việt Nam, tôi vẫn nói như đinh đóng cột rằng tại các quán ăn hay trên hè phố ở các đô thị London, Paris, New York, Berlin... không thể có các câu đối thoại thế này:

– *Tay đó chuyên nghề lũng lảng thì lọt vào mắt xanh con nhỏ sao nổi.*

– *Bộ con nhỏ đó thì hơn gì?*

– *Hơn chớ, nó vừa nhập nghề vợ thuê. Tui dám cá là con nhỏ sắp lảng bóng cho coi. Thành dân quý phải mấy hồi!*

Hoặc:

– *Coi chừng mấy đũa hành nghề xin dều. Giếm kỹ các thứ trong người đi, các cụ!*

– *Tụi nó sức trâu vậy mà sao không chuyển sang nghề cù cưa cho mau phát nhĩ?*

– *Dễ gì! Muốn nhập nghề cù cưa cần có bằng cấp hoặc bộ vó sinh viên mới duyệt!...*

Tôi may mắn hơn bất kỳ người xứ nào vì hàng ngày luôn nghe đối đáp như thế và còn được gặp gỡ, trò chuyện với chính người đã hoặc đang hành các nghề như thế. Tôi cũng may mắn không cần chứng minh tính xác thực vì báo chí Việt Nam đã loan hoai tên các nghề đó.

Và, khi nghe các đối đáp trên, tôi luôn nhớ về một cảnh lập lại nhiều ngày tại trại tù K.3 dưới chân núi Chứa Chan.

Sau 30-4-1975, Sài Gòn đổi tên là “*thành phố Hồ Chí Minh*” và đã có một bài ca với lời ca đầy tự hào “*Mùa Xuân trên thành phố Hồ Chí Minh quang vinh... Ôi đẹp biết bao... Vui sao nước mắt lại trào...!*” Bài ca đưa vào các trại tù và tại trại K.3, tù nhân trẻ Hải Xếp cùng phòng giam với tôi, luôn dựa lưng vào vách, lim dim mắt hát như gào cho bên ngoài có thể nghe trong lúc kéo dài mấy lời cuối: “*Vui sao nước mắt lại trào... Vui sao nước mắt lại trào...!*”

Bài ca trở thành trò giải trí của đám tù hạng ba hạng tư, tức loại tù hạng bét.

Ở trại tôi, mấy loại tù này chỉ được mỗi tháng 3 kí gạo vào khi có gạo và không có thăm nuôi nên đói thường xuyên. Đói thì ôm bụng nhăn nhó vẫn đói nên nghêu ngao cho qua với thứ thuốc cứu đói là bài ca. Cách tự cứu đói này khiến nổi lên với tôi câu hỏi về đời sống Sài Gòn và cả nước sau ngày 30-4-1975. Tôi không tìm lời giải nhưng khi rời nhà tù đã tự bày trò sưu tập tin tức, hình ảnh... về đời sống.

Trò này suýt mang họa cho tôi năm 1989, khi tay công an khu vực bắt ngờ vào nhà, đi thẳng tới chiếc bàn kê ở góc phòng. Anh ta vồ lấy đồng báo tôi cắt dán, tra vấn dồn dập:

– Ai cho làm việc này?

– Cắt dán những thứ này làm gì?

– Lấy tiền ở đâu để mua keo?....

Loại câu hỏi tuôn ra như đạn AK.

Nhưng tôi đang mang áo giáp nón sắt vì mọi thứ đều từ báo chí nhà nước.

Tôi nhớ tới bạn tù Hải Xếp khi cán bộ hỏi về lý do hát mãi bài hát kia. Lúc đó, Hải Xếp đã tạo bộ mặt đưa đám giải thích là “*sự tỏ lòng kính yêu đối với Bác!*” Lập tức tôi cũng lấy giọng đưa đám ngày nào của Hải Xếp, nói “*dù đã ra trại, tôi vẫn cần “học tập” nên phải giữ các bài viết từ báo chí nhà nước, còn keo dán và giấy tờ là các thứ lượm khi đi bới rác.*”

Tất cả đều trong sáng! Không bắt bẻ được, tay công an gầm gừ:

– *Truyền đời cho hay đừng có mưu đồ lão lếu. Tôi mà bắt gặp có trò gì bậy bạ thì biết tay.*

Tôi nhắm thắm câu nói cửa miệng của đám tù khi còn ở trại tù: “*Chuyện nhỏ! Đừng ồn!*” Dù vậy, tôi cũng vứt những gì đã cắt dán và ngưng cắt dán dù khó thể bỏ thói quen đọc báo. Tôi đọc bằng nhiều cách, qua các mảnh giấy gói đồ, qua các đồng ve chai hoặc đọc ké ở đâu đó.

Tôi tự nhủ “*Không cắt dán thì ráng nhớ.*”

Tôi nghĩ ký ức của tôi không tệ lắm so với thời con nít ở Hà Nội. Thuở đó, tôi tới ngày chỉ lẩn vào trò vung múa tay chân, nhưng thầy giáo và các bạn lại ban cho danh hiệu chăm chỉ. Lý do là tôi luôn trả bài thuộc lòng. Trên thực tế, tôi chỉ mở sách nhìn vào bài lúc đi bộ từ nhà tới trường và chẳng hiểu sao có thể trả bài trơn tru thế.

Cuối thập niên 1980, hẳn tôi khó giữ nổi ký ức thời con nít, nhưng vẫn nhớ khá nhiều chuyện cũ từ thiên đường vô sản Nga do một người dường như có tên Pirogov — *tôi không nhớ rõ* — ghi trong tác phẩm *Why I escaped?* mà tôi từng đọc khoảng đầu thập niên 1950.

Pirogov là phi công với danh hiệu “*Anh hùng Hồng Quân Liên Xô*” từng được vinh dự bay biểu diễn trên Công Trường Đỏ Moskva vào các dịp kỷ niệm Cách Mạng Tháng Mười dưới thời Staline. Pirogov kể lại sau đệ nhị thế chiến, nhiều “*vị anh hùng*” bị rời quân đội phải gia nhập đám thất nghiệp lêu bêu khắp nước Nga. Trong đám thất nghiệp thì những vị này may mắn hơn nhờ danh hiệu “*anh hùng.*”

Đây là lý do khiến một bạn thân của Pirogov cũng được phong “*Anh hùng Hồng Quân Liên Xô*” kiếm được việc làm tại một Sở Thú ở thủ đô Moskva sau hơn hai năm trôi giạt. Bạn này kể lại với Pirogov là sau khi vượt qua khâu nghiệm xét lý lịch căng

thằng, anh phải đáp ứng một loạt đòi hỏi như “*tới Sở sớm hơn giờ làm, ra về trễ hơn, không nghỉ cuối tuần, không nghỉ lễ, nhất là tuyệt đối cảm tiết lộ chi tiết nào về việc làm với bất kỳ ai kể cả vợ con...*”

Anh coi mọi đòi hỏi đó như *pha* trước niềm vui có việc làm nên ký cam kết ngay.

Thủ trưởng cơ quan cho biết anh sẽ “*được vinh dự đặc biệt*” nhận một nhiệm vụ quan trọng như “*một bí mật quốc gia.*” Rồi, anh được dẫn vào chuồng gấu, được trao bộ da gấu để choàng lên người và được chỉ dẫn cách tự biến thành gấu.

Thói quen vùng vẫy giữa trời cao khiến anh ngột ngạt khi phải chui vào bộ da gấu, ngồi trong khung chuồng hẹp cho đám trẻ nít xúm lại trêu chọc. Nhưng anh tự an ủi là ít vất vả hơn thời lêu bêu trôi giạt. Và lại, Sở Thú tại thủ đô Moskva sẽ nhờ anh mà được tự hào sánh vai bất kỳ Sở Thú nào trên thế giới để tô đẹp chế độ và đất nước.

Chỉ có điều chuồng gấu nằm cạnh chuồng cạp khiến anh luôn lo sợ và run bần người khi tưởng tượng cánh cửa thông sang chuồng cạp không đóng kỹ.

Không dè mối lo của anh thành sự thực!

Một bữa, nhân viên quên đóng cửa này và khi anh phát giác thì con cạp đã lù lù giữa khung cửa. Anh kinh hãi lui sát góc chuồng lúc con cạp lừng lững tiến qua. Lưỡi anh ríu lại không phát nổi lời kêu cứu, dù lúc đó anh quên bém mình đang đội lột gấu, quên luôn cam kết không lộ tông tích bất kỳ trường hợp nào.

Anh run rẩy chờ phút cuối đời đến theo từng bước chân con cạp.

Khoảng cách thu ngắn dần trong lúc anh lạc hồn vì chiếc đuôi liên tục ngoe nguẩy của con ác thú đang bước tới. Anh không còn thấy gì ngoài con cạp mỗi lúc một lớn hơn và khiếp hãi với ý nghĩ nó sắp chụp thẳng lên đầu anh.

Con cạp dừng lại khi tới cách anh chỉ vài bước. Và, anh bỗng nghe một hơi thở dài, rồi một giọng thì thào: “*Dừng sợ! Đồng chí ở đâu tới?*”

Thì ra con cạp đó cũng là đồng chí của anh! Tôi nhớ lại chuyện này khi đọc bản tin Viện Hải Dương Học Nha Trang nhận quà tặng Trời ban là một cặp hải cầu.

Hải cầu là hoang thú ở Bắc Cực nhưng hai con bị hải lưu cuốn trôi tới bờ biển Việt Nam.

Ngày 21-5-1998, một con sa lười của ngư dân xã Bình Thuận, Bình Sơn, Quảng Ngãi cách cửa Sa Càn 17 hải lý.

Ngày 17-6-1998, một con do ngư dân thôn Đức Thuận, Bồ Trạch, Quảng Bình bắt cách cửa sông Lý Hoà 15 hải lý.

Viện Hải Dương Học Nha Trang lập tức nổi tiếng vì có một cặp vật lạ từ Bắc Cực. Giữa cơn sốt theo dõi cúp bóng đá thế giới France 1998, nhiều người vẫn tìm tới Nha Trang để được nhìn tận mắt coi hải cầu như thế nào. Nhưng báo chí lại kể về mối lo của nhân viên Viện này.

Theo chuyên gia Pháp Jean Paul Alayse đang có mặt tại đây thì không cần tạo môi trường lạnh cho cặp hải cầu do chúng đã quen biển nhiệt đới khi bị cuốn theo hải lưu. Tuy nhiên, lấy đâu ra tiền để lo thức ăn cho chúng?

Báo chí nhắc lại số phận con cá heo do chuyên gia Liên Xô mang từ Hắc Hải sang tặng Viện này đã chết xình trong hồ chỉ sau một thời gian ngắn. Khi các chuyên gia mổ xác con cá để tìm hiểu lý do thì thấy trong ruột nó toàn bịch ni-lông và bã mía.

Mối lo về số phận cặp hải cầu nhắc tôi nhớ ngay chuyện Pirogov kể.

Tôi bỗng nghĩ lẩn thẩn rằng nếu cặp hải cẩu không thể kéo dài cuộc sống bằng bịch ni-lông và bã mía thì thịt của chúng chắc vẫn là món ăn quý cho người có cơ hội chia xẻ và da của chúng nếu đủ che kín thân người thì Viện Hải Dương Học Nha Trang vẫn giữ nguyên thành tích có cặp vật lạ từ Bắc Cực mà còn có dịp trao vinh dự đặc biệt cho hai “*vị anh hùng*” nào đó.

Ngay tại Moskva, thủ đô thành trì cách mạng vô sản thế giới, người và vật còn hòa làm một trong màn xiếc hóa thân được cả nước tự hào thì với một cơ sở nhược tiểu quốc cỡ Viện Hải Dương Học Nha Trang rõ ràng chỉ là chuyện nhỏ. Ngoài ra, ngay các “*vị anh hùng*” của thành trì cách mạng vô sản thế giới vẫn thấy sự đội lốt hoang thú là vinh dự trên đường kiếm sống thì chẳng nghề nào đáng chê hết. Dù vậy, cái tên “*nghề thất kinh*” vẫn trở lại với tôi và gọi lên hàng loạt hình ảnh không do tôi cắt từ báo chí mà do bản thân từng trải.

Tôi nhớ một bữa hơn mười năm trước, khi Nguyễn Kinh Châu, đại diện báo *Sóng Thần* tại Huế thuở nào, cùng một người bạn lén tới chùa Pháp Hoa kiếm tôi đang bị thi hành án quản chế tại đây. Anh vỗ vỗ tay vào túi quần, ra dáng ta đây có tiền và nhắc:

– *Đi kiếm quán phở!*

Ba chúng tôi đi bộ ra cầu Trương Minh Giảng sang phía ngã ba Kỳ Đồng. Hè đường lủng củng đủ các gánh hàng mía ghim, bún ốc...nên chúng tôi phải đi xuống lòng đường.

Chúng tôi vừa đi vừa trò chuyện và một thoáng tôi bỗng thấy một khối đen lao thẳng vào mình. Nửa ngực bên phải tôi lãnh một cú đập như trời giáng khiến tôi bị hất xoay bật đi.

Rất may tôi kịp giữ mình không té vật xuống đường. Giữa khoảnh khắc đó, một chiếc xe Lam vụt ghé vào lề đường ngay sau lưng tôi để đón khách. Tài xế nghiêng người kéo một hành khách lên xe rồi xe lao vút đi. Anh ta không thèm nhìn lại coi nạn nhân của anh ta ra sao.

Chiếc áo do một người bạn tặng tôi hôm trước xoạc từ vai xuống ngang thắt lưng và ngực tôi in hằn vết đập của cạnh khung xe Lam, đau ê ảm.

Nguyễn Kinh Châu ngắm tôi rồi bình luận: “*Thất kinh chưa!*”

Tôi ôm ngực theo bạn vào tiệm phở và từ đó bắt đầu hiểu lờ mờ về hai tiếng “*thất kinh*.”

Mấy tháng sau thì chính tôi cũng thành thạo với cách trả lời câu hỏi “*đang làm gì?*”

– *Nghề thất kinh!*

Không ai cần lời giải. Mấy tiếng “*nghề thất kinh*” cứ ném ra và ai muốn hiểu sao thì hiểu!

Tôi kiếm được chân đan màn trúc cho một nhóm gia công ở khu Chùa Miên, Trương Minh Giảng. Nơi làm việc là gian nhà sàn trên bờ kinh Nhiêu Lộc.

Tôi luôn phải bị bơm vượt đoạn đường ngập nước xình tới đầu gối, mò mẫm bước theo mấy tấm ván nhỏ để tới nơi làm việc xạc mùi hôi thối xông lên từ con kinh nhày nhựa bùn đen không ngừng bị khuấy bởi đám trẻ nít bới lượm bọc ni-lông và toát ra từ chính thân thể dính nước xình của mình.

Tôi tới chỗ làm lúc 7 giờ sáng, ngồi đan tới 12 giờ trưa. Nghỉ nửa giờ, ăn một khúc bánh mì rồi tiếp tục đan tiếp tới 6 giờ chiều. Chấm dứt buổi làm, tính tiền công trừ khúc bánh mì, dư một khoản đủ mua ba điều thuốc lá lẻ. Bữa ăn chiều thì sao?

Nói theo cách các viên chức nhà nước đương thời mà tôi được nghe nhiều lần thì chuyện đó “*thuộc phạm vi trách nhiệm cá nhân đối với bản thân.*” Tôi đang bị quản chế nhưng vẫn có bạn lén ghé qua nhòm ngó nên không hãi lắm. Thêm nữa, tôi vừa rời trại tù nên còn giữ thói quen “*khắc phục*” đi nằm với cái bụng lép.

Ít lâu sau, khoảng 1989 tôi thoát cảnh bị cô lập, được trở về với gia đình và được một người bạn cho chiếc xe đạp nên có thể mở rộng không gian, giã từ nghề đan mảnh trúc. Tôi đổi qua nghề bỏ mối thêu là món hàng đang ăn khách vì được người từ nước ngoài về chiếu cố.

Tôi nhớ một xấp vải thêu giá từ 10 tới 20 ngàn với công thêu từ 1 tới 2 ngàn, tùy mẫu và tay nghề. Việc của tôi là tới nhận hàng đi giao cho thợ thêu.

Thợ thường ở các vùng xa trung tâm thành phố và do người giao hàng tự kiểm.

Mỗi ngày, tôi đạp xe ngược lên Cát Lái, vòng về Thủ Thiêm, xuôi xuống Bà Queo, Hóc Môn, băng qua Gò Vấp... la cà vào các con hẻm sâu hút, hỏi thăm chỗ nào có thợ thêu thì tìm tới bàn tính giá cả. Giao được một món hàng, tôi phải trở lại nhận về vào tuần sau để trả cho cơ sở. Hoàn tất êm xuôi và việc thêu đạt tiêu chuẩn, tôi sẽ hưởng 10 phần trăm tổng số tiền công, cụ thể là từ 100 tới tối đa 200 đồng.

Tính ra mức thu không khá hơn so với việc đan mảnh trúc nhưng khỏi lội xình và thở hít không khí nhiễm mùi bùn suốt ngày. Hơn nữa, tôi hết phải ngồi chết dí một chỗ với mấy ống trúc, mấy cọng kẽm mà luôn di chuyển giữa trời. Nhưng mấy tiếng “*hãy đợi đó*” thường nghe nhắc cũng có ý nghĩa bao la không kém mấy tiếng “*nghề thất kinh.*”

Cái gì cũng phải đợi rồi mới rõ.

Tôi đang thoải mái đạp xe ngang dọc từ Thủ Đức về Sài Gòn, vào Bình Chánh sang Gò Vấp thì bỗng bị khựng ngay trước ngõ nhà mình. Từ Cư Xá Thanh Đa đạp qua Ngã Tư Xa Lộ, tôi chui vào con hẻm phía đối diện trường Nguyễn Duy Khang thuở nào và kiếm được cô thợ thêu. Cô gái cỡ tuổi hai mươi, mừng ra mặt khi nghe tôi nói sẽ giao hàng đều đặn, nếu cô chấp nhận mức công xá do tôi đề nghị. Mọi sự đều tốt đẹp và tôi giao cho cô món hàng xịn, trị giá 20 ngàn đồng với lời hẹn bảy ngày sau trở lại lấy.

Đúng ngày hẹn, tôi trở lại. Cô gái đi vắng. Mẹ cô nói “*cháu hẹn ông trưa mai.*”

Trưa hôm sau, giữa cơn nắng gắt tôi lóc cóc đạp xe tới.

Căn nhà đóng cửa. Hỏi thăm hàng xóm, không ai rõ mẹ con cô thợ thêu bận việc gì, đi đâu.

Buổi tối, dù mệt nhoài, tôi vẫn tìm tới.

Lần này gặp cô gái. Cô phân trần mấy bữa rày bận quá chưa kịp làm, xin cho cô khất tới tuần sau. Đành vậy thôi! Dù sao đây cũng là việc có tính nghệ thuật, đâu có thể thúc ép.

Tôi trở về xin lỗi cơ sở về sự chậm trễ và hẹn lại.

Tuần sau, tôi đạp xe vào con hẻm sâu hút. Lần này tôi đi vào buổi tối.

Cho chắc ăn! Vì cô gái có thể làm chậm hơn một chút.

Tới nơi, tôi thấy cô gái đang ngồi với mẹ trong nhà. Nhưng tôi lạ lùng trước ánh mắt lạnh tanh của cô. Đáp lại câu hỏi đơn đả của tôi, cô nhíu mày:

– Ông nói gì? Hàng nào?

Tôi ngạc nhiên:

– Hàng giao cho cô thuê và cô hẹn hôm nay giao lại.

Bà mẹ cô lập tức bật đứng lên, lớn tiếng:

– Ở đây không thuê và gì. Đừng có hòng kiếm chác. Anh là ai mà tới dựng chuyện?

Tôi sững sờ nhưng chưa biết nói sao thì đã nhận ra thế nguy của mình. Ngoài cửa, một đám lỗ nhỏ kéo tới từ lúc nào đang bao quanh chiếc xe đạp của tôi.

Tôi lao ra, nắm chắc ghi đông xe. Hai mẹ con cô gái lao ra theo, nói như gào:

– Hết chỗ kiếm ăn hay sao mà dẫn xác tới đây bày đặt nói càn. Dám thưa thì đi thưa đi.

Tôi vẫn chưa biết nói gì thì từ đám đông có người lên tiếng:

– Thưa kiện con mẹ gì! Khôn hồn thì rút đi cho khuất mắt. Ở đây hông có chỗ cho mấy thằng lưu manh xạo sự.

Cả đám đông lập tức nhao nhao và một đứa trẻ cỡ mười tuổi nhào tới đá vào chiếc xe đạp của tôi. Tội nghiệp chiếc xe bỗng dưng bị đòn oan. Tôi nhìn quanh thấy ít nhất mười mấy cặp mắt già trẻ, lớn bé hằm hè chiếu vào mình và nhớ tới cái tước hiệu “*thằng lưu manh xạo sự*” vừa bị gán. Giữa con hẻm tối tăm với lực lượng chênh lệch này, nhất là chính nghĩa đang nằm trong tay đám đông, tôi còn cách nào hơn là theo lời khuyên của Tôn Tử, thực hiện kế sách thứ 36 — *tẩu vi thượng sách* !

Tôi nhảy lên xe, đạp đi giữa tiếng la ó chửi bới như một góc chợ cá Cầu Ông Lãnh. Tôi đạp vùn vụt bất chấp con hẻm đầy người qua lại tới đường lớn mới dám ngừng để thở hắt ra vì thoát nạn. Nhưng vừa thở ra một hơi tôi đã phải nín ngay vì sự nghĩ tới cái giá 20 ngàn của xấp vải.

Moi đâu ra tiền để bồi thường cho cơ sở?

Giỏi lắm thì mỗi ngày tôi chỉ kiếm nổi từ 300 tới 500 đồng.

May mắn sau đó tôi được thông cảm cho ký giấy nợ với lời cam kết trả dần hàng tháng. Bỗng dưng vác món nợ trời ơi, tôi không dám tiếp tục nghề bỏ hàng thuê nữa.

Sức vóc và miệng lưỡi của tôi không hợp với nghề này.

Một nghề thất kinh! Mức thất kinh càng lớn hơn khi tôi nhớ tới ánh mắt lạnh tanh của cô gái nhìn tôi, nhớ tới độ tuổi trẻ trung và hình vóc mảnh mai duyên dáng của cô.

Nhưng bỏ nghề này thì phải kiếm nghề khác và kiếm tức khắc, vì cái bao tử không biết chờ đợi. Tôi đi kiếm người quen, tìm lối thoát.

Một bạn trẻ lúc này đã trọng tuổi đang hoạt động trong ngành thể dục thể thao, bàn với tôi:

– Với khả năng tổ chức và cái vốn kỹ thuật sẵn có, anh nên mở lò võ. Tại tôi sẽ xúm lại giúp anh. Phong trào học võ đang phát triển, chắc chắn sẽ có nhiều võ sinh. Anh chỉ cần thu mỗi võ sinh cỡ 3 ngàn hoặc 5 ngàn một tháng là đủ sống. Hạng bét cũng phải có 20 võ sinh.

Cuối năm 1974, tôi từng có ý đem võ thuật vào học đường khi lui tới với mấy người bạn ở trường Nhân Chủ. Lúc này, tôi rất thích ý kiến của anh bạn nên lập tức tới

quan sát các lò võ, gặp một số võ sư đang hoạt động. Võ sư Trần Tiến là người đầu tiên tâm sự với tôi:

– Tôi quý chú lắm, nhưng việc không dễ gì. Chú biết tôi là người thế nào cả về chuyên môn lẫn tương quan với chế độ. Nói vậy để chú thấy tôi có nhiều điều kiện vượt xa chú. Vậy mà lò võ của tôi, như chú thấy đó, chỉ chưa tới hai mươi võ sinh gồm cả những đứa miễn phí vì nghèo quá. Đó là chưa kể các lời thô từ mọi phía. Tạm gác lý lịch của chú mà chỉ nói riêng về việc đối phó với đám đầu trâu mặt ngựa đầy rẫy trong các khu phố cũng đủ nhức đầu. Chú có biết là thằng già tám chục tuổi như tôi mà đã nhiều lần bị chúng kéo đến chửi bới thách thức, rồi liệng đủ thứ vào sàn tập của mình không? Không lẽ đánh chúng nó! Mà im lặng thì còn làm được gì nữa. Đau đầu lắm, chú ơi!

Năm 1936, khi tôi vừa 3 tuổi, võ sư Trần Tiến (1) đã là Vô Địch Kiếm Thuật Đông Dương.

Năm 1938, trên võ đài quốc tế Singapore, ông từng hạ đối thủ đang nổi danh “người bất bại” là võ sĩ Singapore Tiểu Lâm Xung.



• Từ trái : Uyên Thao – Võ sư Trần Tiến
– 1 bạn già và 1 nữ võ sinh đã qua Canada từ 1994

(1) Võ sư Trần Tiến là cháu ruột hùm thiêng Yên Thế Hoàng Hoa Thám. Năm 1913, khi ông vừa 1 tuổi, Đê Thám bị đầu độc chết nên được mẹ ôm trốn về Hải Phòng đổi qua họ Trần. Bên ngoài lo cho ăn học, tốt nghiệp kỹ sư Canh Nông nhưng ông luôn nhớ gốc họ Hoàng nên dù là kỹ sư, ông không tham gia bất kỳ công việc nào dính tới chính quyền thuộc địa, chỉ say mê võ thuật và sau năm 1945 trở thành sĩ quan chỉ huy binh chủng Đặc Công trong bộ đội kháng chiến Việt Minh.

Năm 1945, ông tham gia bộ đội kháng chiến trở thành đại tá chỉ huy lực lượng Đặc Công và còn trực tiếp truyền thụ võ thuật cho nhiều nhân vật lãnh đạo cao cấp.

Năm 1956, bị coi là “*có vấn đề tư tưởng*”, ông bị loại khỏi quân ngũ. Nhờ từng là thầy dạy võ cho một số nhân vật lớn, ông tránh khỏi nhiều khó khăn nhưng vẫn ngập thờ.

Sau 1975, ông vào Sài Gòn mở một sàn tập bên đường Chi Lăng trong vòng rào Bộ Tổng Tham Mưu VNCH thuở trước. Ông kể với tôi về hậu quả có thể lãnh khi mở lò võ, vì sẽ không ai nhìn sự việc chỉ đơn thuần là tôi lo kiếm cơm. Hai chữ *thất kinh* lộ ra, nhưng tôi vẫn gặp thêm một số bạn bè trong đó có Từ Võ Hạnh.

Từ Võ Hạnh từng nổi tiếng về các môn Karaté, Tae Kwon Do, Thiếu Lâm... cho biết anh và một số bạn đang bị cấm hoạt động võ thuật. Những người chung xuồng với anh đều có tên tuổi trong võ giới miền Nam trước 1975 như Bạch Văn Lai, Nguyễn Hoàng Tuấn, Phạm Quang Thông... phải mở sàn tập chui tọt tại nhà một người quen để tập luyện.

Lý do lâm cảnh trên chỉ vì Từ Võ Hạnh cùng các bạn thắm nhuần câu “*tôn sư trọng đạo*” khi tới võ đường thuở nào nên Phạm Quang Thông từng đoạt chức vô địch A Châu, Từ Võ Hạnh từng nổi tiếng đá bay số một Việt Nam và Bạch Văn Lai từng đoạt nhiều danh hiệu vô địch ... vẫn luôn nhớ bổn phận môn sinh đối với người từng dạy dỗ mình là võ sư Choi Hong Hi. Do đó khi võ sư Choi Hong Hi qua thăm Việt Nam, những người này họp nhau ra Hà Nội đón chào thầy. Chuyện chỉ có vậy, nhưng đã bị nhìn theo cách khác và lập tức liệt tất cả vào sổ đen, rồi một quyết định được đưa ra: “*Triệt để cấm tham gia hoạt động võ thuật vì “đang manh nha chuyển lửa về quê nhà.” Vấn đề “nâng cấp tư duy” đã đặt ra và sau hậu quả cấm hoạt động võ thuật chưa biết điều gì sẽ ập tới.*

Tiết lộ của Từ Võ Hạnh khiến tôi thất kinh thực sự.

Rồi một buổi sáng Hạnh tới Cư xá Thanh Đa từ biệt tôi. Tối hôm đó, anh lên đường qua Mỹ theo chương trình HO. Chúng tôi ngồi với nhau ở một quán cà phê vườn vắng khách và tôi đau nhói trong ngực khi nhìn những dòng nước mắt lăn dài trên má Từ Võ Hạnh.

Từ Võ Hạnh là người đầu tiên thúc đẩy sự tái sinh phong trào võ thuật tại Sài Gòn sau năm 1975, mong đem lại một điều tốt đẹp cho giới trẻ. Cuối cùng, anh thấy rõ không phải ý hướng tốt đẹp nào cũng được chấp nhận nên dù không muốn xa quê hương nhưng anh không thể ở lại, vì “*nâng cấp tư duy*” vẫn được coi là võ khí tuyệt hảo để bảo vệ chế độ. Và, bảo vệ chế độ mới là điều thực sự quan trọng trong cuộc sống ở Việt Nam lúc này.

Ít lâu sau, Phạm Quang Thông nổi gót Từ Võ Hạnh. Ở lại Sài Gòn chỉ còn Bạch Văn Lai, nhưng Lai không dám nhìn khỏi cái sạp vải của vợ con tại chợ An Đông.

Tôi không dám tư tưởng đến võ thuật nữa. Vì ngay những người sống trọn vẹn cùng võ thuật cũng phải ứa nước mắt lánh xa thì một kẻ dựa dẫm như tôi khó tránh nát xác nếu bước vào. Nhưng vẫn giữa dòng sinh hoạt võ thuật, tôi đã tìm thấy cái nghĩa cụ thể nhất từ mấy tiếng “*nghề thất kinh*.” Người giúp tôi thấy cái nghĩa đó là Hà Châu.

Đầu năm 1957, khi nhà nước Đệ Nhất Cộng Hòa mở Hội Chợ Mùa Xuân tại Thị Nghè, Hà Châu đã tham gia một tiết mục chương trình hội chợ. Trong tiết mục này,

anh đứng giữa hai xe tải, cột tay vào các khoen xích sắt gắn sau xe và hai xe nổ máy rồ ga phóng về hai phía ngược chiều. Người xem bu lại, kinh hoàng sợ anh sẽ bị xé xác thành hai mảnh trong nháy mắt.

Nhưng hai chiếc xe xoay bánh tới tót lửa vẫn bị anh ghìm cứng tại chỗ. Lần biểu diễn đó của anh khiến cây cầu từ Sở Thú qua Thị Nghè bị đọt sóng người dồn nghẹt gây tai nạn thảm khốc với số nạn nhân lên đến cả trăm người do xô đạp nhau nên rớt xuống sông. Số chen lấn quá đông và dữ dội tới mức nhiều thanh sắt hai bên cầu bị uốn cong vòng ra bên ngoài.

Năm 1991, tôi gặp lại Hà Châu. Tóc anh đã bạc, nhưng anh nhuộm đen nhánh.

Gặp lại nhau, anh nhắc: *“Thầy với tôi ra chân cầu Sài Gòn lai rai chút đi. Dù sao thì bây giờ vẫn còn đủ Song Châu như thường.”*

Hà Châu thường gọi tên thật của tôi và có thói quen gọi bạn bằng *“thầy”* như kiểu môn sinh của anh xưng hô. Chúng tôi ngồi với mấy chai la-de và mớ trái cây.

Hà Châu cho biết các nghề anh làm sau 1975 đều *“thất kinh”* hết. Trước tiên anh vào nghề thợ tiện rồi đi rèn dao búa ... Ít năm trước, một số người trong xóm đề nghị anh trở lại với võ thuật. Anh học võ từ nhỏ tại Hong Kong thuộc Thiếu Lâm Hồng Gia Phái nên hào hứng với đề nghị này. Các sắp đặt tiếp theo không khó lắm vì đang lúc tư nhân được khuyến khích đóng góp khả năng nghề nghiệp. Thời gian này là dịp chuẩn bị đón Xuân Quý Hợi 1983 hay Giáp Tý 1984 chi đó, và Hà Châu được đề nghị biểu diễn ngay tại xã An Khánh, huyện Thủ Đức.

Mọi người giúp kiếm được một xe hủ lô lăn đường và màn biểu diễn của anh là nằm dưới đất cho xe cán qua ngực. Màn này anh từng biểu diễn nhiều lần trước 1975 và đã có lần một tờ báo loan tin anh bị xe hủ lô cán chết tại Cần Thơ. Tôi còn nhớ đó là tờ *Tia Sáng* do ông Nguyễn Trung Thành làm chủ nhiệm.

Cuộc biểu diễn đầu tiên sau nhiều năm xa nghề của Hà Châu thành công hoàn hảo.

Mọi người xúm lại nhắc anh lo chỉ dẫn võ thuật cho con em họ. Hà Châu khắp khởi mừng vì đã le lói triển vọng hết phải trôi giạt. Nhưng cuộc sống lại thường không cho phép một niềm vui kéo dài. Vì mọi hy vọng tốt lành của con người có vẻ luôn khiến dấy lên nỗi đố kỵ theo kiểu *“Trời xanh quen thói má hồng đánh ghen”* như thi hào Nguyễn Du từng nhắc.

Chỉ hơn 24 giờ sau khi Hà Châu biểu diễn, võ khí *“nâng cấp tư duy”* được vận dụng và Hà Châu nhận ngay quyết định từ xã An Khánh: *“Trục xuất khỏi xã.”* Cùng với văn thư buộc Hà Châu thi hành lệnh còn có nhiều bản cáo thị được in dán khắp các tụ điểm trong xã, hô hào *“vạch mặt một phần tử xấu cực kỳ nguy hiểm đang mưu đồ lũng đoạn tinh thần bà con.”*(*)

Chủ tịch xã triệu tập phiên họp khẩn cấp giới lãnh đạo xã để chỉ đạo các ấp trưởng cùng cán bộ an ninh *“kịp thời đối phó với tình hình!”*(*) Lý do được nêu là không ai có thể biến thành mình đồng da sắt để chịu nổi cả khối nặng mấy tấn cán ngang ngực. *“Chuyện Hà Châu đã làm trong đêm qua là một trò phù thủy và tên đó đích thị là tên phù thủy vô cùng nguy hiểm, cần diệt trừ.”*(*)

Cuộc hô hào của vị chủ tịch xã được nhiệt liệt hưởng ứng bởi mọi cấp cán bộ trong xã. Riêng số cán bộ đã tiếp tay Hà Châu tổ chức buổi biểu diễn càng hưởng ứng hăng hái hơn để chứng tỏ tinh thần phục thiện cực cao của mình. Hà Châu bị đuổi khỏi xã

trong thời hạn 24 giờ và còn được giải thích đó là “do lòng nhân ái và chính sách khoan hồng của Đảng và Nhà Nước. Bởi lẽ, một tên phù thủy nguy hiểm dám ló mặt đầu độc quần chúng bằng những ma thuật như thế nhẹ nhất cũng phải tống cổ vào trại cải tạo.”(*)

Người xưa vẫn nói “*chúng khẩu đồng từ, ông sư cũng chết*” trong khi các cái khẩu ở đây đều có gang thép thì cựa vào đâu nổi, dù Hà Châu là võ sư khổ luyện môn *ngạnh công*. Thế là chỉ sau mấy giờ khắp khởi hy vọng thoát kiếp lêu bêu, Hà Châu lại lâm cảnh lêu bêu thảm hại hơn vì biến thành kẻ không nhà do bị đuổi khỏi vùng đất từng gắn bó từ nhiều năm qua.

Khi ngồi với tôi bên bờ sông Sài Gòn dưới chân cầu Xa Lộ, Hà Châu cho biết anh đã được trở về căn nhà cũ. Chính vị chủ tịch xã từng đuổi anh mấy năm trước lại thích thú làm quen với anh và không còn nhắc gì đến mây tiếng “*tên phù thủy nguy hiểm*” nữa. Lý do đơn giản là mấy vị lo về võ thuật thành phố chưa quên cái tên Hà Châu nên một ngày đã đi kiếm anh, nhắc giúp họ vào các dịp cần giới thiệu bộ mặt võ thuật thành phố với khách ngoại quốc.

Anh được đưa ra biểu diễn tại các đại hội võ thuật rồi tiến lần tới biểu diễn kiếm tiền tại các khu giải trí Đầm Sen, Kỳ Hòa... Các cuộc biểu diễn của anh như lấy cần cò làm điểm tựa để uốn cong các thanh sắt dày, chỉ dùng hai ngón tay đóng hoặc nhổ các cây đinh dài mười lăm phân ngập vào một tấm ván, nằm cho xe tải cán qua người hay húc đầu phá bể một tầng bê tông... luôn được khán giả tán thưởng và báo chí ca ngợi. Anh trở thành thứ đem ra khoe với người ngoại quốc nên anh xin được trở về nơi ở cũ trong xã An Khánh không khó gì. Vào lúc ngồi với tôi, anh đang được mời qua biểu diễn tại các thành phố Roma, Vatican, Napoli và Venice ở Ý. Anh tâm sự:

– *Mình học võ đâu phải để làm các trò này. Biểu diễn chẳng qua để khuyến khích lớp em, cháu rèn luyện thể chất và tinh thần chứ đâu phải để mãi võ kiếm tiền.*

Tôi an ủi anh:

– *Đâu phải lúc nào người ta cũng được làm đúng ý mình. Anh thấy tôi đâu có muốn vào tù. Dù sao thì anh cũng đã đỡ hơn so với lúc bị đuổi khỏi xã An Khánh.*

Anh lắc đầu: “*Vấn thật kinh lắm, thầy ơi!*” Và, giải thích tiếp:

– *Thù lao mỗi lần biểu diễn trên dưới 700 ngàn. So với mức kiếm của mọi người thì nhiều, nhưng mình đâu có được hưởng. Trừ đầu trừ đuôi mọi khoản còn lại cho mình đáng bao nhiêu. Hơn nữa, đâu phải lúc nào cũng có biểu diễn, nhiều lắm thì một tháng hai lần, thường thì vài ba tháng mới có một lần. Thật kinh lắm, ngay cả cái chuyện đi Ý của tôi cũng thế! Nhưng thôi, uống đi!*

Tôi chỉ biết về chi tiết các cuộc biểu diễn của Hà Châu, kể cả về chuyến đi Ý của anh, sau nhiều lần gặp gỡ một số người thuộc võ giới trước 1975.

Hà Châu được mời qua Ý từ cuối năm 1989, nhưng hơn một năm sau mới lo xong thủ tục giấy tờ để lên đường do điều kiện cần có một cán bộ nhà nước đi theo.

Tại Ý, anh biểu diễn nhiều nơi và theo hợp đồng, được trả khoản thù lao khá lớn tổng cộng hơn hai chục ngàn đô-la. Nhưng khi về Sài Gòn, anh chỉ đủ tiền sửa chiếc xe

(*) Những dòng trích trên đều trích từ nguyên bản văn thư của UBND Xã An Khánh về vụ biểu diễn võ thuật của Hà Châu.

Vespa cổ lỗ thành chiếc xe tương đối khá hơn. Toàn bộ số tiền anh được hưởng theo hợp đồng rơi vào nhiều khoản mà anh không được quyền nhắc tới, tương tự nhiều khoản trừ vào thù lao các cuộc biểu diễn ở trong nước của anh.

Từ Ý về, anh mang tới tặng tôi chiếc đèn cảm ứng Đài Loan và cho biết anh lại vừa nhận được lời mời đi Úc. Tuy nhiên, anh có vẻ băn khoăn:

– Tôi nghĩ nếu được đi một mình thì đi, không thì thôi. Làm sao đòi hỏi người ta mời thêm người, trong khi người đó đi chẳng để làm gì ngoài việc nắm đầu, xiết họng mình.

Rồi anh tâm sự:

– Theo mấy trò này ở tuổi tui mình bây giờ, tôi thấy sợ. Nhiều lần dùng đầu phá bê-tông, tôi phát run. Thầy dư biết đâu phải lúc nào mình cũng làm chủ nổi mình như hồi trẻ. Húc đầu vào tảng bê-tông dày cả tấc có khi chính cái đầu mình bẻ chứ đâu phải bê-tông bẻ. Bây giờ tôi chỉ thờ ra được sau khi biểu diễn xong.

Đúng là “thất kinh” nếu hiểu rõ hậu quả bất ngờ của loại trò chơi này. Nhìn nét mặt anh khi trò chuyện tôi thấy cái tên “nghề thất kinh” đã được đặt đúng chỗ.

Tất nhiên, hiểu biết của tôi không thể bao trùm mọi ngõ ngách cuộc sống, nhưng tôi tin mình không nghĩ sai. Không thất kinh sao được khi dồn hết sức lao đầu vào một tảng bê-tông dày cứng? Không thất kinh sao được khi nằm dài dưới đất chờ một khối đá nặng cả trăm kí thả từ độ cao năm, bảy thước rớt thẳng xuống ngực mình?...



• Từ trái :
- Uyên Thao
- Hà Châu
- Từ Võ Hạnh

• Sài Gòn
1991

Hà Châu lao vào cái nghề như thế để kiếm một khoản thù lao vài trăm ngàn bạc cho mỗi lần biểu diễn tức chỉ đủ mua khoảng một tạ gạo hạng bét.

Anh hơn tôi 7 tuổi nên lúc đó sắp bước tới tuổi thất tuần. Quen biết nhau đã lâu, nhưng tôi chưa bao giờ thấy ở anh vẻ trầm tư như vậy. Bình thường trên môi anh không khi nào thiếu nụ cười. Nhưng tôi biết nói gì với anh?

Thôi thì cứ mặc cho mọi chuyện xuôi theo dòng của nó.

– *Hãy đợi đấy! Đứng hẹn lại lên!*

Câu nói ảm ương này cứ được lặp lại hoài, dù cả người nói lẫn người nghe chẳng biết đợi cái gì và hẹn với cái gì, khi nào đến hẹn....

Rồi một thời gian khá lâu, tôi không gặp Hà Châu do phải chuyển chỗ ở về Bà Quẹo.

Đầu năm 1998, tôi mới có dịp qua xã An Khánh và ghé lại thăm anh. Tôi tới đúng nhà mà vẫn lộn nhà vì Hà Châu không còn ở căn nhà đó nữa.

Loay hoay theo chỉ dẫn một hồi, tôi mới tới một căn nhà mà khoảng hiên trước bít lại thành một gian phòng. Trong gian phòng, lúc nhúc một bầy chó mui mấy con toàn loại chó kiểng đang được ưa chuộng tại Sài Gòn.

Trong lúc chờ mở cửa, tôi thầm nghĩ:

– *Chắc ông ấy bốc rồi!*

Tôi vẫn biết một niềm vui của Hà Châu là nuôi chó, mèo.

Nhưng tôi ngạc nhiên khi cửa mở. Đứng trước tôi là một ông già xanh xao.

Anh kéo tôi vào gian phòng xạc xựa mùi chó, lùa lũ chó vào phòng trong, xập cánh cửa ngăn lại. Đám chó bị nhốt bất ngờ nhào nhào xô tới sửa âm ỉ.

Hà Châu đẹp những món đồ thợ rèn linh kinh, lấy một chiếc ghế cho tôi ngồi, rồi anh ngồi xuống đầu thanh gỗ được biến thành chiếc ghế dài chồng chất đủ thứ dụng cụ.

Việc đầu tiên anh làm là co một bàn chân lên chìa cho tôi ngó. Thấy tôi không hiểu, anh tụt chiếc giày vải che kín bàn chân ra: Bàn chân anh bị cụt tới sát ống chân, chỉ còn lại vón vện phần gót.

Nụ cười dóm dỏ trên môi anh khiến tôi không lên tiếng được. Tôi chỉ thấy trên vách ngay sau lưng anh là một mảnh báo bằng tiếng Ý lộng kính nổi bật chữ “*Ummo*” lớn màu đỏ xậm mà anh từng cho biết được giải nghĩa là “*người ngoài hành tinh.*”

Trong dịp biểu diễn tại Ý mấy năm trước, anh đã được báo chí Ý tặng chữ đó: “*Ummo Hà Châu – Hà Châu, Người ngoài hành tinh!*”

Một hồi lâu sau, tôi mới có thể chuyện trò bình thường trở lại với anh.

Hà Châu cho biết anh bị tai nạn xe.

Hơn một năm trước, trên đường từ thành phố về nhà, anh dừng lại Ngã Tư Xa Lộ đang có đèn đỏ. Đúng lúc anh thả chân xuống đường thì một chiếc xe tải loại mà người dân Sài Gòn thuở nào quen gọi là *xe xi-leng* — *Sealand* — vượt lên nghiêng qua bàn chân anh.

Chiếc xe trọng tải mười lăm tấn biến trọn bàn chân anh thành một loại thịt ghiền và anh phải nằm bệnh viện gần nửa năm. Kết quả là chiếc Vespa được sửa lại nhờ chuyến đi Ý bay mất cộng với một bàn chân.

Và anh phải bán căn nhà cũ chuyển sang căn nhà này để có thêm ít tiền lo thuốc thang hồi sức. Bây giờ anh quanh quẩn trong nhà với đôi chân cà nhắc.

Vợ anh tiếp tục nghề may gia công, nhưng để gom đủ chi tiêu cho sinh hoạt hàng ngày của gia đình, anh phải kiếm ra một nghề: *Nghề nuôi chó!* Anh vốn yêu súc vật nên không nuôi chó cung cấp cho các hàng thịt chó mà nuôi chó kiểng. Loại chó này bán được tiền nhưng vốn nuôi khá tốn kém. Anh mới vô nghề và tương lai không sáng sủa mấy.

Anh chỉ bày chó chạy nhào nhào trong nhà, nói:

– *Thầy ngắm coi. Chúng nó ghẻ hết!*

Anh cho biết anh tắm cho bày chó rất kỹ. Vậy mà con nọ cứ nổi theo con kia trĩu lông xù da. Anh kết luận: “*Chắc tại tôi không có tay nuôi!*”

Mùi chó ghẻ hôi nồng nặc đầy ắp gian phòng, bao nghẹt hai chúng tôi.

Tôi không biết gì về nuôi chó nên hỏi thăm anh về chuyện đi Úc. Anh cho biết đã từ chối lời mời vì không thể đòi phía Úc phải nhận thêm một người tháp tùng. Anh nói:

– *Tôi còn biểu diễn được, nhưng lúc này không có chương trình nào cho mình nữa. Ngoài lũ chó, tôi nhận rên kiếm thuê cho những người chơi kiếm. Tôi mới rên xong một thanh kiếm với giá một triệu hai.*

Theo anh, giá đó chỉ đem lại cho anh hơn hai trăm ngàn tiền công và lời, dù để rên một thanh kiếm anh phải mất cả tháng cặm cụi bên lò nung. Nhưng công việc này giúp anh có cảm giác vẫn gần gũi thế giới võ thuật.

Tôi đi ngược con hẻm nhỏ đầy hố bùn từ nhà Hà Châu ra đường với ý nghĩ ngón ngang.

Mùi chó ghẻ còn bám dính quần áo và từng phân da thịt tôi. Tôi thấy có lẽ cái nghề anh đang làm mới thất kinh nhất so với mọi “*nghề thất kinh*” đã qua của anh.

Tôi thầm mong những con chó của anh sẽ lành bệnh ghẻ, nhưng không hình dung nổi anh làm cách nào để chen chân vào thị trường chó ở Sài Gòn.

Đã nhiều lúc đang đi dọc các đường phố, tôi thường giật mình vì một người bất ngờ nhào xuống dang tay chặn người đi xe dừng lại, miệng nói như súng liên thanh nổ.

Đó là những người bán chó luôn nhảy nhót, gào mời bên những lồng chó đặt trên các vỉa hè. Hà Châu có đủ sức làm công việc này không?

Tôi chỉ mong những con chó sẽ lành bệnh ghẻ để anh có thể thở hít một chút không khí bớt ngột ngạt hơn trong căn nhà bí bưng nồng nặc mùi hôi kia thôi.

Điều này chỉ có thể giúp giảm nhẹ cho gia đình anh phần nào nỗi thất kinh.

Còn sau đó thì lại phải ca cái câu:

– *Hãy đợi đấy!...*

Hà Châu đã ngoại thất tuần. Anh sinh năm Ất Sửu 1925 và những người cùng năm sinh đó chắc chẳng còn bao nhiêu.

Anh sẽ đợi đến bao giờ để thoát cái nghiệp sống với những *nghề thất kinh*?

Tôi không nghĩ thêm được điều gì nữa, chỉ đọc thầm một câu thơ mà tôi đã viết thuở đang ở trong trại tù:

Sài Gòn còn mưa bay không, em ?

Sài Gòn tháng 01/1999

UYÊN THAO

BUỔI CHIỀU Ở THỊ TRẤN SÔNG PHA

PHẠM THÀNH CHÂU



Từ Đà Lạt, một thành phố du lịch trên cao nguyên miền Trung Việt Nam, xuống Nha Trang, một thành phố miền biển phải theo quốc lộ 20, qua đèo Ngoạn Mục, nhà máy thủy điện Đa Nhim, khi đến thị trấn Sông Pha, các xe thường dừng lại để nghỉ ngơi một lúc. Đây là một thị trấn nhỏ, hẻo lánh, heo hút giữa rừng già, chung quanh là đồi núi chập chùng. Hôm nay trời mưa khiến cảnh vật thêm vắng vẻ và buồn.

Mưa càng lúc càng nặng hạt. Thị trấn Sông Pha với hai dãy phố trên quốc lộ 20 như chìm ngập trong mưa. Người đàn ông lom khom chạy, tay che đầu, cổ rứt xuống, tưởng như thế mưa sẽ không đổ xuống người. Khi đến một quán ăn, ông ta tạt vào hiên, đứng giữ giữ áo, phủi nước trên tóc rồi mới bước hẳn vào trong. Một cái quán bình thường, giống như bất cứ quán cơm, phở, mì nào trên quốc lộ, tỉnh lộ. Cũng mái tôn, vách ván, vài cái bàn gỗ mộc, trên để ống đũa, muỗng, mấy chai xì dầu, nước mắm... vài con ruồi bay lảng vảng. Mùi ẩm mốc, mùi đất lẫn với mùi thức ăn gọi cho ông ta cảm giác dễ chịu, tưởng như quen thuộc với nơi này rất lâu. Trong quán đã có vài ba người đang xì xụp ăn, mấy ly bia đã cạn. Có lẽ họ là thợ rừng vì bên lề đường có một xe be chở mấy súc gỗ to tướng, dài cỡ vài chục mét. Họ vừa ăn vừa nói chuyện nhát gừng với nhau. Người đàn ông tìm một góc, ngồi tránh gió lùa. Qua khung cửa sổ ông ta nhìn đăm đăm cái dốc cầu lơ lói, rồi nghiêng người nhìn cho rõ cái cầu sắt, đen đui, giống một con thú yên lặng chịu đựng cơn mưa lạnh. Mấy người đàn ông ăn xong, kêu lên. "Tính tiền, bà chủ!" Một chị đàn bà, cỡ dưới bốn mươi, từ sau quầy đi ra. Họ đối đáp, cười nói xã giao vài câu trong lúc trả tiền, rồi toán đàn ông cũng lom khom chạy ra xe, nổ máy. Chiếc

xe be ì ạch leo lên giốc cầu, chậm chạp như con khủng long trườn qua giòng nước chảy xiết phía dưới, mờ dần trong mưa.

Có tiếng lao xao ngoài đường. Mấy toán học sinh đi học về. Chúng đi từng bọn với nhau, trò chuyện. Những chiếc áo mưa đủ màu. Bọn con gái đi nép dưới hiên nhà, bọn con trai thì lội ngược dòng nước mưa, dùng chân gạt nước vào nhau, đuổi nhau... Buổi chiều mưa u ám bỗng như sống động hẳn lên vì lũ học sinh. Người đàn ông chợt nhớ lại, lần trước, cách đây vài mươi năm, ông cũng ngồi trong quán ăn nhìn ra đường và bọn học trò cũng đi học về. Cảnh vật, nhà cửa hai bên đường đã hoàn toàn đổi khác nhưng chiếc cầu sắt và lũ học trò vẫn thế, dù lần trước trời không mưa, các cô thì áo dài trắng, các cậu quần xanh áo trắng. Ông ngạc nhiên tưởng chừng những cô cậu học sinh ngoài kia vẫn cứ đi học từ lúc đó đến bây giờ. Đáng đi dụi dụi của các cô, vẻ nhanh nhẹn vô tư của các cậu vẫn thế. Và nếu không có cơn mưa, ông đã đứng trên dốc cầu ngắm các cô đi học về rồi lần xuống bờ sông, nhìn mê mải giòng nước như ông đã làm trước đây, khi ông còn trai trẻ. "Thưa ông dùng chi?" Chị chủ quán đứng bên ông tự lúc nào. "Xin lỗi chị!.." "Dạ, không sao. Ông có định ăn hay uống món gì? Hay ông chỉ ngồi trú mưa, cũng không sao!" "Chị có cháo lòng không? Tôi nhớ lần trước, có ghé lại một quán ăn nào đó, hình như đằng kia kia, có món cháo lòng ngon lắm" "Dạ tôi cũng có cháo lòng nhưng có lẽ không ngon như ở cái quán mà trước đây ông đã ăn" "Thú thật tôi cũng không nhớ có ngon không, nhưng ở đó có một kỷ niệm nên tất cả thành ra đẹp và ngon. Lúc này tôi đi tìm quán cháo lòng thì người ta chỉ đến đây. Bây giờ sao không còn thấy cái quán đó nữa, chị?" "Dạ, quán đó đã đóng cửa, bán nhà cho người khác rồi" "Tiếc quá! Chị cho tô cháo". Trong lúc chị chủ quán lúi húi làm việc, ông ta để ý mới biết phía trước là quán ăn, phía sau làm nơi cư ngụ của cả gia đình. Lối đi vô nhà sau nằm ngay nơi bếp, cách biệt hẳn hai nơi rõ rệt. Một cô học trò chạy ùa vào nhà. "Thưa mẹ, con đi học về!" Nó quay qua chào ông khách. "Chào bác ạ!" "Vâng, chào cháu!" Nó chào xong là biến mất sau cửa. "Hùng ơi! Nhớ nấu cơm kéo ba con về không kịp" Tiếng con bé từ sau nhà vọng ra. "Sao giờ này ba chưa về hả mẹ?" "Nghe ba con nói chiều nay ghé trường đón em con rồi ra xưởng họp hành gì đó" Chị chủ quán bưng tô cháo đến, ông ta hỏi. "Con gái sao đặt tên Hùng như con trai?" Chị cười. "Ở trường nó tên Hồng, ở nhà quen gọi Hùng từ lúc nhỏ, chúng tôi cắt tóc ngắn, cho mặc đồ con trai, chúng tôi thích con trai..." "Tôi thấy tên Hùng đặt cho con gái có vẻ hợp lý. Nhiều ông tên Hùng mà chẳng hùng dũng gì cả, như tôi chẳng hạn" Chị chủ quán đặt tô cháo trên bàn, không trả lời, chỉ liếc nhìn ông khách, xong chị quay về ngồi sau quầy, khuất sau mấy bó hành xanh, ớt chín đỏ treo như những vật trang trí. Người đàn ông thong thả ăn, mắt lơ đãng nhìn ra đường mưa. Chị chủ quán chăm chú nhìn ông khách, rồi như chợt nhớ ra điều gì, chị lấy trái chanh, xắt mấy miếng, đặt trên cái đĩa nhỏ mang ra. "Tôi quên đem chanh. Ông có uống gì không? Nước ngọt hay bia?" "Chị cho tôi xin trà nóng. Trời mưa uống trà thích lắm" "Dạ, ông chờ cho chút, tôi có sau nhà, trà cho khách uống không được ngon" "Cám ơn chị. Có lẽ tôi là khách đặc biệt mới được chị đãi trà ngon" "Dạ, tôi đoán ông sành uống trà nên phải có trà thơm cho ông" Chị chủ lại về ngồi chỗ cũ. Cô gái sau nhà đi ra, âu yếm ôm vai mẹ. Hai mẹ con chuyện trò nhỏ nhỏ gì đấy. Ông khách nhìn và cười "Ra đường người ta tưởng là hai chị em. Giống nhau quá!" Chị chủ quán cũng cười "Nó lớn rồi, lên trung học mà cứ làm

nũng với mẹ như con nít" Chị nói với con gái. "Nước sôi rồi, con lấy hộp trà trên bàn thờ ra đây cho mẹ. Xong rồi lo học bài, làm bài. Theo mẹ hoài, bác khách cười cho" Ông khách không dám nhìn lâu, sợ bắt nhả, nhưng cũng nhận ra chị chủ quán có đôi mắt đẹp và buồn xa xăm như đăm chiêu về một nơi nào. Bỗng ông nhíu mày lại, đôi mắt đó, hình như ông đã gặp ở đâu? Ông ngược nhìn chị, bắt gặp chị ta cũng đang nhìn ông. Cả hai bối rối. Ông đành hỏi một câu cho bớt ngỡ ngàng. "Chị lập quán này lâu chưa?" "Dạ, sau giải phóng độ vài năm" "Chắc chị người vùng này? Tôi nhớ lần trước có thấy đâu đó mấy chữ Thị Trấn Sông Pha, hình như lúc vừa từ đèo đổ xuống, chữ lớn lắm" "Nó còn đấy chứ, có lẽ trời mưa nên ông không thấy" Chị chủ quán bưng bình trà và một cái tách trên một khay nhỏ "Mời ông dùng trà" "Cám ơn chị. Buôn bán có khá không chị?" "Dạ, cũng đủ sống. Mọi khi trời không mưa thì giờ này cũng có lai rai khách đến nhậu" "Chị cho tính tiền" Sau khi trả tiền, ông khách nhìn ra đường. "Mưa lớn quá!" "Mọi năm, tháng này đâu có mưa. Hôm qua trời còn nắng mà cũng không lạnh" Và chị ngập ngừng. "Trời còn mưa... Nếu không vội, mời ông cứ ngồi" "Cám ơn chị, tôi định đi loanh quanh đây, nhưng mưa quá!" "Có lẽ ông muốn tìm ai?" "Tôi tìm một người quen. Thú thật, tôi chỉ nhớ tên, chứ không nhớ rõ người, lâu quá!" "Có lẽ ông biết nhà?" "Thì cái quán cháo lòng đằng kia, nhưng đã đổi chủ rồi nên tôi chỉ đi lang thang cho đỡ buồn. Nói đúng ra, tôi tìm một kỷ niệm. Mà chị biết, kỷ niệm thì người thích thì giữ, người không thích không muốn nhớ đến. Nhiều khi chuyện không đâu, chẳng có gì đáng nhớ, lại nhớ suốt đời..." Chị chủ quán về lại sau quầy, có vẻ tò mò. "Người quen mà mình quên mặt! Thế làm sao ông tìm?" "Giả như có tìm ra người, chắc gì người nhớ ra mình. Lâu quá! Cỡ vài mươi năm, cho nên tôi tìm cho biết thôi. Tôi nói thế này, chắc chị thông cảm với tôi liền. Bây giờ, tình cờ chị tìm thấy quyển vở, quyển sách thời còn đi học, hay rõ hơn, chị đọc lại quyển lưu bút chẳng hạn, chị sẽ bồi hồi nhớ lại tất cả, thương yêu tất cả. Mà những người bạn trước kia, nay đã khác rồi, từ gương mặt đến tâm hồn, suy nghĩ, cho nên trong những giây phút hồi tưởng đó, cách tốt nhất là chị đến trường cũ đứng nhìn, chị sẽ thấy lại cả một quãng đời thanh xuân với bạn bè ngày trước... Nghĩa là nó ở một thế giới khác, cách biệt hẳn với hiện tại. Tôi cũng thế, tôi muốn đến đấy, ngồi lại cái quán ăn cách đây mấy chục năm, gọi một tô cháo, ăn xong, lang thang trên đường này, đứng ở dốc cầu kia, ngắm mấy cô nữ sinh đi học về, rồi xuống dưới bờ nhìn dòng sông. Cũng may, con đường còn nguyên, cây cầu còn nguyên, dòng nước thì vẫn thế, chỉ có cái quán ăn không còn mà thôi. Cái lạ là người tôi muốn tìm, tôi cũng ước ao cô ta vẫn chỉ độ mười sáu, mười bảy tuổi thôi. Không phải cho tôi bây giờ, mà để tôi tìm thấy tôi lần đầu tiên trong đời được cô ta ban cho cái hạnh phúc đẹp đẽ, thánh thiện của tình yêu. Cho nên tôi nói với chị là tôi đi tìm dĩ vãng, tìm người cũng có, nhưng lại không muốn gặp người" Ông khách nói một hơi như sợ không còn dịp để thổ lộ ý nghĩ mình. Chị chủ quán có vẻ thông cảm. "Coi bộ ông cũng lãng mạn dữ. Nhưng giả dụ, hôm nay, ông gặp lại người cũ, dĩ nhiên bây giờ già rồi, xấu rồi, ông còn giữ tình cảm, đúng ra, tình yêu của ông đối với người đó không?" "Chị với tôi đều lớn tuổi rồi, nên tôi nói chị sẽ hiểu ngay. Tình yêu lúc đầu là dáng người, ánh mắt, miệng cười, lời nói... Rồi theo thời gian nó không là hình bóng nữa mà là sự cảm thông, chấp nhận nhau. Ý tôi muốn nói là dù cô ta có thể nào tôi vẫn cứ yêu thương. Tôi yêu cái tình mà tôi tin rằng cô ta yêu tôi, yêu cả tình tôi yêu cô ta nữa. Thật khó giải thích!... Qua bao năm dài những gì còn lại là tấm lòng chứ không

phải sắc diện bề ngoài" Bàn của ông khách cách chỗ ngồi của chị chủ quán độ ba mét, nhưng tiếng mưa nghe rào rào trên mái tôle, ông khách sợ người nghe không rõ, không thông cảm nên ông nói lớn tiếng. Chị chủ quán có vẻ bối rối, nhìn ra đường rồi chị lại cúi xuống lấy ấm nước đến rót vào bình trà cho ông khách. "Ông bảo đi tìm người ta mà lại không muốn gặp, vậy ông đến đây làm gì?... Để tôi bỏ thêm ít trà nữa" "Cám ơn chị. Thật tâm, tôi muốn gặp nhưng sợ người ta quên nên không dám đối diện. Mà dù có còn nhớ, tôi cũng không nên xáo trộn cuộc sống của người ta. Chắc chắn cô ta đã lập gia đình, có con cái, sống với hạnh phúc bình thường của một người bình thường" Chị chủ quán đi lấy hộp trà, mở ra, nghiêng đổ một ít vào lòng bàn tay rồi mở nắp bình trà, cẩn thận bỏ vào. Ông khách ngược nhìn chị, hai khuôn mặt gần sát nhau, ông thấy rõ đôi mắt đen chăm chú vào bình trà, chiếc mũi thon, hơi hếch lên, vẻ nghịch ngợm, miệng mím lại nửa như làm nghiêm, nửa như cười, gò má hồng, da mịn. Ông nghe cả hơi thở nặng nề từ đôi ngực căng, phập phồng sức sống của tuổi sung mãn. Ông nói nhỏ "Cám ơn chị, trà thơm quá! Vị đậm và có hậu" Chị chủ vẫn cúi xuống, lắc nhẹ bình trà. "Ông chờ một lát cho trà ngấm. Trà Blao ướp ngâu, chúng tôi thường uống trà này, quen rồi" Chị quay về quày. "Nghe ông kể tôi cũng tò mò, muốn biết câu chuyện ra sao và tên của người hân hạnh được ông nhớ mãi, suốt mấy mươi năm. Tôi sẽ cố tìm giúp ông, biết đâu tôi sẽ tìm thấy. Tôi là người ở địa phương này" "Lúc này chị bảo tôi lãng mạn, có lẽ đúng. Chuyện chẳng có gì. Với người khác không đáng để nhớ, nhưng với tôi lại là một biến cố lớn trong đời. Đại khái như thế này. Năm đó, tôi học đại học sắp ra trường, ở Sài Gòn. Trong dịp tôi theo mấy người anh họ đi dự đám cưới của một người bà con trên Đa Lạt, lúc quay về chúng tôi đồng ý sẽ ghé Nha Trang chơi. Tôi nhớ đó là lần đầu tôi theo quốc lộ 20 nên tất cả đều mới lạ và đẹp. Đèo Ngoạn Mục, Đa Nhim, Sông Pha... Lúc vừa vào thị trấn Sông Pha thì xe bị trục trặc, người lái xe bảo phải chờ hơn hai tiếng đồng hồ để người phụ tài đi mua phụ tùng về thay. Chúng tôi rủ nhau vào quán đằng kia. Trong khi các người anh nhậu nhẹt, tôi chỉ kêu một tô cháo lòng. Cô con gái của chủ quán đem cháo ra. Tôi đoán thế vì tôi thấy cô đi học về, vào nhà rồi ra phụ với gia đình ngay. Cô trông rất ngây thơ và vui. Bây giờ gặp lại, có lẽ tôi không nhận ra, chỉ còn ấn tượng là cô có đôi mắt đẹp, đen nhánh, như cười, môi hồng tự nhiên. Tôi bảo cô "Anh đi chiếc xe đò kia kìa, nó bị hư phải sửa, ít nhất vài tiếng nữa. Anh ra đằng dốc cầu kia đứng chơi, khi nào xe đó sửa xong, em bảo họ chờ một lát và cho người ra kêu anh, được không?" "Được chứ, nhưng nếu kêu anh, anh sẽ thưởng gì?" "Nếu là người phụ việc ở đây, anh sẽ biếu ít tiền để cám ơn" "Nếu em gọi?" Tôi đùa "Nếu là em, anh sẽ tặng em quả tim của anh, để em nấu cháo, khách sẽ khen ngon" Cô vờ làm vẻ sợ hãi "Anh nói nghe mà ghê!" Tính tôi vẫn thế, đến chỗ lạ là thích lang thang, nghiêng ngó cảnh vật, đường sá, nhất là nơi nào có chiếc cầu bắc qua sông là tôi có thể đứng ngắm nhà cửa bên kia bờ, ngắm dòng nước không bao giờ chán. Tôi nhớ rất rõ, khi tôi đứng dưới dốc cầu, mặt trời lặn sau dãy rừng cây âm u phía xa, màu mây trời làm đỏ rực mặt sông, tiếng chim về tổ gọi nhau... Chị có ra đó đứng ngắm cảnh chiều tà lần nào chưa? Đẹp lắm! Về êm đềm của thị trấn yên tĩnh, hiền hòa này cứ ở mãi trong trí tôi, biến thành ước ao ngày nào được về đây sống, và mỗi buổi chiều ra ngắm giòng sông... Trong lúc đang mơ màng thì tôi nghe tiếng kêu "Anh ơi. Xe sắp chạy rồi! Về mau!" Tôi ngẩng lên thấy cô học trò, con chủ quán, vừa chạy trên bờ vừa kêu. Cái bờ sông, tuy không cao lắm, nhưng có cỏ, nên cô bị trượt chân, gượng lại không được,

cứ chạy chúm nhủ xuống phía tôi. Tôi giữ được tay cô nhưng cô cũng ngã nhào vào người tôi, khiến tôi cũng suýt ngã theo. Đôi mắt cô ngược nhìn tôi sáng long lanh. Cô mắc cỡ nên má cô hồng. Tóc cô dài và đen, vương đầy cánh tay tôi. Không hiểu sao tôi lại đủ can đảm hôn lên môi cô, chỉ hôn phớt thôi. Môi cô mềm, hơi thở cô thơm như của trẻ thơ. Đó là nụ hôn khiến tôi rung động, hạnh phúc nhất trong đời. Bao nhiêu năm rồi, tôi vẫn cảm tưởng như mới đây. Cô đẩy tôi ra, lùi lại, nhìn sừng tôi rồi cô cười và nói "*Chạy tìm anh bắt mết!*" Tôi nói "*Cám ơn em*". Có lẽ cô bị xúc động nên cứ lúng túng không lên được bờ dốc. Tôi nắm tay cô kéo đi "*Anh tên Hùng, em tên gì?*" "*Phúc Lan*" "*Anh sẽ trở lại thăm em*" Lên khỏi bờ sông, cô gỡ tay tôi ra và chạy trước. Cô mới lớn, hơi cao và ốm nhưng dáng đi đã uyển chuyển, tóc cô bay trong gió...

Chị chủ quán bỗng kêu lên. "*Thôi chết, trời mưa mà tôi quên đây mớ củi, ướt hết!*" Chị khoác áo mưa, cứ để đầu trần chạy ra cửa, vòng ra sau hè. Người đàn ông không quan tâm, rót nước trà uống, ông ta như muốn kể cho riêng mình nghe. Một lát chị quay vào, cởi áo mưa treo trước hiên. Đầu tóc, mặt mũi ướt đẫm nước mưa. Chị nói. "*Mưa lớn quá, ướt hết cả!*" Chị ra sau quày, lấy khăn xoa đầu tóc, lau mặt, rồi hỉ mũi sụt sịt. Người đàn ông kêu lên. "*Chị bị cảm rồi đó!*" "*Cám ơn, tôi sẽ uống thuốc. Ông kể tới đâu rồi? Xin lỗi, tôi vội quá*" "*Chuyện đến đó là hết, chẳng có gì hay ho*" "*Ông hứa trở lại, rồi ông có trở lại không?*" "*Thú thật, đôi khi tôi cũng quên bẵng đi. Chẳng phải tôi có người yêu khác, mà cuộc đời cứ bắt đầu óc mình quay cuồng với bao chuyện rắc rối, khi nhớ đến cô bé đó thì lại tự hẹn mình chờ dịp thuận tiện. Rồi vụ đổi đời năm bảy năm, tôi không thể đi đâu được. Bây giờ tôi ở xa lắm. Hơn nửa đời người, bao nhiêu biến chuyển, chỉ còn đọng lại trong tâm hồn tôi kỷ niệm nhỏ bé với cô Phúc Lan và buổi chiều Sông Pha năm nào. Tôi nhớ người cũ, cảnh cũ lắm mới tìm về đây. Tôi thấy thích ở đây, ở đến già đến chết cũng được*" Chị chủ quán cười "*Nếu ông về ở đây, hể đến quán này, tôi tính nửa giá thôi. Nhưng bây giờ ông định làm gì, có muốn gặp lại cô bé ngày xưa không? Theo ông kể, có lẽ tuổi cô ta cũng cỡ tôi, cũng đi học cùng trường với tôi, nhưng sao nghe cái tên lạ quá. Để tôi giúp ông, tôi sẽ hỏi các bạn tôi ở đây, dù cô ta có đi nơi khác cũng còn bà con, bạn bè biết cô ta. Nhưng hỏi ra thì báo cho ông cách nào. Ông có địa chỉ không? Ông có muốn nhắn gì với cô ta không?*" "*Ý kiến chị vậy mà hay. Tôi chỉ cần biết cô ta ở đâu để có dịp tôi chỉ đến nhìn thôi, chứ không gặp. E cô ta đã quên hẳn tôi rồi! Lại nữa tôi không muốn xáo trộn cuộc sống của cô ta. Tôi là kẻ ngoại cuộc rồi*" "*Ông cứ cho tôi địa chỉ, khi tìm ra, tôi sẽ báo cho ông*" Rồi chị cười. "*Tôi cũng bắt chước cô bé ngày xưa của ông, hỏi ông, nếu tìm ra cô ta, ông thưởng gì cho tôi? Tôi không cần tiền cũng không cần quà tim của ông*" "*Chà, khó thật! Thôi thì như chị nói, tôi sẽ đến quán này hằng ngày, suốt quãng đời còn lại của tôi*" "*Đùa với ông thôi, bây giờ ông cho tôi địa chỉ, nhưng bà xã ông nổi ghen thì không phải lỗi của tôi đâu nghe*" "*Tôi chẳng có gia đình. Tôi đã là thanh niên râu rôi, lỡ thì rồi! Chị có giấy cho tôi xin tờ, cây viết nữa*" Chị chủ quán gọi lớn. "*Hùng ơi, đem cho mẹ cây viết và tờ giấy*" Cô bé chạy ra. "*Con đem cho bác đảng kia*" Chị chủ quán ngồi nhìn con gái và ông khách, ngạc nhiên thấy hao hao như hai cha con. Ông khách hỏi ý kiến chị chủ quán. "*Có lẽ tôi nên viết mấy giòng cho cô ta để nhắc lại chuyện cũ xem cô có nhớ ra không. Tôi nên gọi cô ta là chị, là bà hay là cô?*" "*Tôi thấy ông nên viết là bà hợp lý hơn*" "*Phải rồi, gọi là bà đứng đắn hơn. Rủi người ta không nhớ ra mình cũng không bảo rằng mình thiếu lịch sự*". Người đàn

ông ngồi nép vào vách để tránh bụi mưa, chống cằm suy nghĩ một lúc rồi cầm bút viết. Được độ nửa trang ông đọc lại rồi đem đến cho chị chủ quán. "*Chị xem tôi viết thế này có được không?*"

Kính gửi bà Phúc Lan,

Tôi tên Hùng, cách đây gần hai mươi năm, tôi là người khách đến quán của gia đình bà ăn tô cháo. Xong, tôi ra bờ sông ngắm cảnh trong lúc chờ xe đồ hỏng phải sửa chữa. Bà có ra gọi tôi vì xe đã sửa xong, tôi được biết tên bà là Phúc Lan. Tuy chỉ có thế nhưng tôi vẫn nhớ đến bà mãi. Hôm nay tôi ghé lại Sông Pha thì quán của gia đình bà không còn nữa! Tôi chỉ mong được biết tin về bà bây giờ ra sao? Bà chắc đã có gia đình, tôi thì cũng lớn tuổi rồi, không còn như ngày xưa! Thế nên tôi chỉ ước mong bà xem tôi như một người bạn nếu bà còn nhớ ra tôi. Còn như bà đã quên bằng tôi thì tôi xin lỗi bà về những giòng chữ vô duyên này. Tôi đã kể hết cho chị chủ quán, người đưa mảnh giấy này. Nếu tò mò, xin bà cứ hỏi chị ta. Kính chúc bà và ông nhà và các cháu Khang an, Vạn sự như ý. Kính thư. Hùng

Chị chủ quán đọc xong. "Ông viết thế này đủ rồi, nếu cô ta có hỏi gì về ông, tôi sẽ kể lại như ông đã kể cho tôi nghe" "Cám ơn chị. Tiếc quá, hôm nay trời mưa, tôi không thể đi lòng vòng thị trấn này" "Ở đây buồn lắm, trời mưa lại càng buồn hơn. Ông từng đi đây đi đó... mà lại thích ở đây cũng lạ! Nếu ông chờ, hy vọng ngày mai mưa sẽ tạnh" "Sáng sớm tôi phải đi rồi. Chào chị!"

Nói xong ông ta lại xòe tay che đầu, rụt cổ lại đi nép vào hàng hiên. Chị chủ quán ngồi nhìn theo ông ta cho đến khi đi khuất. Chị bần thần đọc lại lá thư rồi xé, ném vào bếp lửa, chỉ giữ lại cái địa chỉ.

Sông Pha, Ngày...tháng...năm...

Anh thân yêu,

Buổi chiều, lúc anh rời quán, em muốn chạy theo kêu anh, cho anh rõ rằng người anh muốn tìm là em, nhưng không hiểu sao, em chỉ biết ngồi chết lặng. Tối đó, em cứ thao thức mãi. Tưởng tượng anh đang ở trong quán trọ đằng kia, ngay tại Sông Pha này... Anh gần đó mà sao em thấy xa vời quá! Tình yêu của em, ước mơ của em, hạnh phúc của em... em tưởng là tuyệt vọng, bây giờ đã hiện ra, nhưng em không còn quyền quyết định nữa!

Và giờ đây, em đang khóc khi viết cho anh. Khóc vì mừng và giận anh. Sao anh hẹn mà không trở lại? Chỉ một cái trượt chân định mệnh, em ngã vào vòng tay anh, em gỡ tay anh ra nhưng em không gỡ được linh hồn em, cuộc đời em ra khỏi anh. Đã bao buổi chiều em ra ngồi ở dốc cầu, âm thầm khóc vì nhớ anh. Em tưởng như anh còn đứng đấy. Dáng anh cao, mắt anh sáng, miệng tươi cười với em. Vì lời hứa của anh mà em hy vọng mãi. Nghe tiếng xe đồ ngừng trước đường là em hồi hộp, thầm nhủ rằng anh đang xuống xe và đến với em. Chỗ anh ngồi trong quán, không lúc nào là em không nhìn chùng. Em yêu thương cả đến chỗ ngồi của anh! Và tên anh, nghe người ta gọi nhau, em cũng rung động, nhớ anh.

Với tuổi thơ ngây, em chỉ cầu mong được gặp anh, nhìn anh, chuyện trò cùng anh, thế thôi. Đến khi trưởng thành, nụ hôn của anh, vòng tay anh thành ước mơ được anh ấp ủ, được quán quít bên anh.

Khi quyết định lấy chồng, em cũng ra dốc cầu ngòi khóc đến sưng cả mắt mà chẳng biết tâm sự với ai. Em chỉ biết kêu lên với dòng sông, với gió chiều "Xin hẹn anh kiếp sau!" tưởng như gió sẽ đưa lời của em đến với anh. Nhưng biết anh nơi đâu?

Chiều nay em cũng lại ra đấy, đứng nhìn giòng sông, lòng em vui khi anh đã quay lại nhưng không khỏi ngậm ngùi vì những ước mơ chẳng còn gì. Em cũng đành thì thầm với giòng sông, với gió chiều "Xin hẹn anh kiếp sau!" Anh bảo rằng đã quên em, chỉ nhớ đôi mắt em rất vui, rất đẹp. Bây giờ đôi mắt em không còn vui, cũng chẳng còn đẹp đến độ anh đã gặp mà không nhận ra em! Em thì giây phút đầu đã biết ngay là anh, nhưng không hiểu anh có còn nghĩ đến em không? Đến khi nghe anh kể lại, khi anh nhắc đến tên anh, tên em, em phải chạy ra ngoài mưa đứng khóc. Em khóc say sưa, vì vui mừng và cũng vì đau khổ. Anh ngòi đó mà như bị một hàng rào ngăn cách. Em đã là gái có chồng. Em không còn quyền gì với chính em nữa. Yêu anh, nhớ anh đã là một hạnh phúc. Được biết anh cũng nhớ đến em, hạnh phúc và lòng biết ơn anh tràn ngập lòng em. Bao nhiêu năm rồi, nụ hôn của anh, có bao giờ em quên. Nhiều đêm em nằm mơ, thấy gặp lại anh, em khóc vì vui mừng, nhưng khi tỉnh dậy, biết chỉ là giấc mơ, em càng khóc vì càng nhớ anh hơn. Và ngay khi đang viết thư này, em cũng đầm đìa nước mắt... Chiều hôm qua, anh đến với em. Có phải là giấc mơ không anh.

Dù sao cũng là một an ủi cho em, không bỏ công em lập quán bên đường để chờ anh. Đứa con gái đầu lòng, em đặt tên anh để mỗi ngày gọi anh cho đỡ nhớ, và em cũng không ngờ nó lại phẳng phất giống anh.

Từ hôm nay em lại nhìn chùng về phía bàn anh ngồi, lại hy vọng anh sẽ quay về. Anh vẫn thế, nhưng em đã thay đổi. Em đã có chồng, có con. Em thương chồng, thương con. Em có một gia đình bình thường, một hạnh phúc bình thường như anh đã bảo. Lý trí em thì nghe theo lời anh "Không muốn xáo trộn cuộc sống của em" Nhưng tự tim em, tự tâm hồn em, cứ mong ngóng được gặp lại anh hằng ngày.

Hay là thế này. Chúng ta thỏa thuận, cứ vào gần cuối mùa Xuân, mỗi năm anh về thăm em một lần, cũng vào buổi chiều như hôm trước. Anh như là khách lạ, ghé vào quán của em. Anh đừng chuyện trò, hỏi han gì em. Anh cứ ngồi đấy, để em được nhìn thấy anh trong chốc lát, là ban cho em hạnh phúc tuyệt vời rồi. Xin anh đừng liên lạc gì với em cả. Em không ghi địa chỉ của em là vì thế.

Em van anh, đừng thực hiện ý định về sống suốt đời ở thị trấn này. Dốc cầu còn đó, dòng sông còn đó, ánh nắng chiều vẫn vậy. Nếu anh về ở hẳn nơi đây, mỗi chiều anh ra đứng đấy thì cái thảm cỏ kia sẽ làm trượt chân em. Lần này, em biết, sẽ không gỡ tay anh ra được nữa" ■

Phạm Thành Châu

What Knowledge Brings Common Benefit to Society Today?

LƯU NGUYỄN ĐẠT, PhD, LLB/JD, LLM



I. The Nature and State of Knowledge

In essence, we can classify knowledge as theoretical [1] or purely rational, distinct from practical/applied knowledge [2] that can be verified in real life; as well as distinguishing between knowledge of physical judgments and facts [3] and improvisational knowledge [4] that seeks to process, practice, and refine.

Knowledge can be acquired through instruction, with advanced scientific and technical methods; or through intuitive ability through beliefs, traditions [passed down from generation to generation], and personal experience in the form of inductive knowledge.

Any knowledge has its inherent value, depending on the environment and time of its origin or application. But certainly, useless knowledge [5] – knowledge for the sake of knowing, for show – is different from speculative, investigative, research [6] or analytical knowledge [7], as well as different from the transcendent knowledge of monks, different from the innovations of manufacturing experts, because the nature of these types of knowledge all have a positive, improving, uplifting effect, overcoming impasses and difficulties.

Knowledge not only arises from intelligence and technology but also from wise instinct, discernment, choosing what is right, and rejecting what is wrong. Therefore, knowledge needs to be accurate, of high quality, and have a genuine effect. Going against that fundamental aspiration, false understanding becomes illegitimate intelligence, false learning, false speech, false intellect.

Thus, wise knowledge, in addition to professional ethical standards, also has the characteristic of being considerate, appropriate to the context and time, harmonious with the environment,

economical, and effective. Therefore, initiatives sometimes need to be measured and reviewed with vigilant, humble, and cautious intelligence. An initiative must be insightful, completely wise, not blind or short-sighted, and capable of clear perception. Sometimes, intelligence is simply common sense, feasible, and acceptable, as long as it has the ability to transform, develop, and create welfare for oneself and others.

Regarding its application in modern social life, knowledge in the form of applied information has comprehensively utilized signals in all economic, political, cultural, and educational activities. The information society [also called the information age] aims to diversify specialized knowledge in computing when applying intelligence in the global evolutionary trend. Information technology [8] is both a means and an end in creating knowledge at the level of combining humanistic and comprehensive scientific knowledge.

The information society [9] is a stage of collective evolution after the industrial society [10] with a rapid and dramatic improvement in public and private management knowledge, especially in business, military, and cultural management. We only need to mention the invention and impact of telephones, computers, communication networks, and television, which are increasingly advanced, widespread, and integrated into human life and knowledge, to see that today's information society cannot regress, but can only evolve to serve humanity, spontaneously, self-reliant, and self-regulating.

II. A New Knowledge-Based Society Is a Society That Values Knowledge

To become a knowledge-based society,[11] that society must first value knowledge, placing intellectual capacity in its rightful place in all economic, political, business management, national security, social development, civil investment, progress, and future improvement activities.

A society that is still dependent on Stalin-Mao-Ho dogma, considering intellectuals as less valuable than a piece of socialist excrement, how can it escape environmental pollution, ideological decadence, moral degradation, leading to a self-destructive society?

With efforts focused on material competition, corruption, deception, counterfeiting, and dishonest practices, what can this socialist society expect in terms of creative capacity, opportunities for development, regional integration, and updating with global human civilization? The obsolescence and backward decline of the Vietnamese Communist state and its people are the inevitable consequences of a greedy and short-sighted regime. It is the result of a policy of deliberately keeping the people ignorant, using cunning tactics to keep the masses in darkness and ignorance for easy governance, exploitation, and profiteering by the party elite.

Vietnam, wanting to become a truly knowledge-based society, based on self-confidence and self-respect, must restore intellectual capacity within its own reach, within its ability to innovate, within the self-determination and self-creation of the entire population, professional associations, and civil creative institutions, after eliminating all threats, exploitation, and suppression by the wicked communist regime of today.

To strengthen the knowledge society, Peter Drucker [12] created the concept of "knowledge workers" by advocating that modern industry must be based on knowledge creation.[13] Manual labor will gradually decrease, shifting towards intellectual labor, applying knowledge and technology to professions to perform assigned tasks more quickly, efficiently, and sophisticatedly.

Knowledgeable workers are an investment to reap common benefits. The mission of managing this social capital focuses on the rational distribution of human resources in a favorable living environment, encouraging freedom of creativity rather than excessive restraint and control. Skilled workers must be trusted, respected, and treated appropriately.

Successful governance and management depend on the level of investment in human resources, the ability to respect partners, and the prospect of serving stakeholders, whether they are customers or citizens. The welfare of the collective must go hand in hand with individual rights. Responsibility must complement authority.

Knowledge-based industry has an effective impact; knowledge-based management coordinates business operations conveniently and prosperously; knowledge-based and responsible public administration safeguards the full potential of human resources to serve the environment and develop a complete and balanced life. The synthesis of these forces must be considered a necessary model of social architecture, where the key to the formula for progress is the continuous and cyclical existence of applied knowledge in each living environment, and the ultimate goal is human dignity and the well-being of people striving for good.

III. Implementing Democracy in the Electronic Knowledge Society

Today, throughout most of the world, electronic networks and computer systems have become independent forums and supreme platforms [14] for the exchange of rich knowledge, and thus, connecting with diverse information channels and global linkages.

The development of the knowledge society through information technology gradually influences citizen participation and integration [15] in many aspects:

- Direct participation in community activities at the local, national, and global levels;
- Discussion and presentation;
- Referendums; Petitions;
- Public pressure and lobbying;
- Public education/Open knowledge, access;
- Creativity, entertainment, etc.

Conversely, a truly democratic government can also receive and coordinate with information channels and communication systems on public networks to:

- Promote national governance policies online; [16]
- Implement transparent public policies serving citizens. [17]



However, the success of knowledge and communication collaboration between the government and the public still requires many prerequisites such as:

- The sincere and wise intention of the government to invest in broad, genuine public policies legally and legitimately;
- Telephone, computer technology, and signal connection programs need to be widely disseminated to the majority of the public. Businesses and governments need to cooperate to provide easily accessible technical integration tools to the public, considering technical means not as luxury goods, but as ordinary public utilities [18] such as electricity, water, roads, and public transportation.
- Subsequent initiatives on dialogue, referendums, community agreements, business innovation, and mobilization of national and public resources. Only when information and knowledge are closely linked with the intelligence and consciousness of the general public to form a unified body of new human intelligence will the electronic information revolution reach the pinnacle of human civilization.

Before reaching that point, several related concepts need to be added. These are issues of rights and responsibilities in the expanded integration of media, as well as human rights in the electronic knowledge society.

IV. Electronic Knowledge Society and Artificial Intelligence (AI)

Artificial Intelligence (AI) refers to the capability of machines or computer systems to perform tasks that typically require human intelligence, such as learning, reasoning, problem-solving, perception, and decision-making. AI systems can process data, draw conclusions, learn from experience, and adapt to changing environments.

1. Key Characteristics of AI

- **Learning:** Ability to improve performance based on data.
- **Reasoning:** Making logical decisions from available information.
- **Problem-Solving:** Analyzing complex situations and finding solutions.
- **Perception:** Interpreting data from the environment (images, sounds, language).
- **Autonomy:** Operating independently without continuous supervision.

2. Types of AI

- **Narrow AI:** Performs specific tasks (e.g., chatbots, recommendation systems).
- **General AI:** A hypothetical system with human-like general intelligence.
- **Machine Learning (ML):** Enables machines to learn from data.
- **Deep Learning (DL):** Uses multi-layered neural networks to process complex data.
- **Generative AI:** Creates new content such as text, images, or music.

SUMMARY: AI enables machines to “think” and “act” in ways similar to humans in certain domains, thereby enhancing efficiency across industries and everyday life.

3. Distinction Between AI, Machine Learning (ML), and Deep Learning (DL)

- **Artificial Intelligence (AI):** The broadest concept, encompassing technologies that perform tasks requiring human-like intelligence.
Examples: Autonomous vehicles, virtual assistants (Siri, Copilot), Netflix recommendation systems.
- **Machine Learning (ML):** A subset of AI focused on enabling computers to learn from data without explicit programming for each scenario.
Examples: Email spam filters, stock price prediction systems.
- **Deep Learning (DL):** A subset of ML that employs multi-layered neural networks to process large and complex datasets.
Examples: Facial recognition on social media, automated language translation, image analysis in self-driving cars.

4. Benefits And Risks of AI In Various Fields

Artificial Intelligence (AI) is a transformative technology that simultaneously offers significant opportunities and poses complex challenges. Its impact varies across disciplines, shaping law, healthcare, finance, education, society, religion, and the humanities. Below is a detailed exploration of both benefits and risks.

Law/Benefits

- **Efficiency in legal research:** AI-powered tools can rapidly analyze thousands of case files, statutes, and precedents, reducing the workload for lawyers and judges.

- **Fraud detection:** By processing large datasets, AI can identify suspicious patterns in contracts, financial records, or procurement processes.
- **Predictive analytics:** AI can forecast case outcomes based on historical data, assisting lawyers in strategy development.

Law/Risks

- **Algorithmic bias:** If training data reflects historical inequalities, AI may perpetuate discriminatory judgments.
- **Accountability gaps:** Determining liability when AI systems make errors remains legally ambiguous.
- **Over-reliance on automation:** Excessive dependence on AI may erode human judgment in sensitive cases.

Healthcare/Benefits

- **Early disease detection:** AI can analyze medical images to identify cancers or cardiovascular risks earlier than traditional methods.
- **Personalized medicine:** Algorithms tailor treatments to individual genetic profiles, improving patient outcomes.
- **Operational efficiency:** AI streamlines hospital workflows, from scheduling to resource allocation.

Healthcare/Risks

- **Data quality issues:** Inaccurate or incomplete datasets can lead to misdiagnoses.
- **Privacy concerns:** Sensitive patient data may be exposed to breaches or misuse.
- **Ethical dilemmas:** AI-driven decisions may conflict with human empathy and doctor-patient trust.

Finance/Benefits

- **Market forecasting:** AI models detect subtle trends in global markets, aiding investment strategies.
- **Fraud prevention:** Real-time monitoring of transactions helps identify anomalies and prevent financial crimes.

- Customer service automation: Chatbots and robo-advisors enhance accessibility and reduce costs.

Finance/Risks

- Cybersecurity threats: Sophisticated AI systems can be targeted by hackers, leading to systemic risks.
- Market manipulation: Automated trading algorithms may destabilize markets if exploited.
- Systemic dependency: Over-reliance on AI-driven investment decisions could trigger financial crises.

Education/Benefits

- Personalized learning paths: AI adapts curricula to individual student needs, improving engagement and outcomes.
- Administrative support: Automates grading, attendance, and curriculum design, freeing teachers for creative tasks.
- Accessibility: AI-powered translation and speech recognition tools support inclusive education for diverse learners.

Education/Risks

- Academic dishonesty: Students may misuse AI to generate essays or solve assignments dishonestly.
- Bias in content delivery: Algorithms may reinforce stereotypes or provide skewed information.
- Reduced critical thinking: Over-dependence on AI tools may hinder students' ability to reason independently.

Society/Benefits

- Productivity gains: Automation increases efficiency in industries ranging from manufacturing to logistics.
- Smart cities: AI supports traffic management, pollution monitoring, and energy optimization.
- Public safety: AI surveillance can help detect crimes or emergencies in real time.

Society/Risks

- Job displacement: Traditional roles may be replaced by machines, leading to unemployment.
- Mass surveillance: AI-enabled monitoring raises concerns about civil liberties and privacy.
- Digital divide: Unequal access to AI technologies may widen socioeconomic gaps.

Religion/Benefits

- Translation of sacred texts: AI enables broader access to religious knowledge across languages.
- Interfaith dialogue: Digital platforms powered by AI foster communication between different faith communities.
- Preservation of heritage: AI assists in digitizing and safeguarding ancient manuscripts.

Religion/Risks

- Distortion of doctrine: Inaccurate translations or biased datasets may misrepresent religious teachings.
- Loss of human authority: AI replacing clergy roles in teaching or preaching could undermine spiritual authenticity.
- Ethical concerns: Using AI in sacred contexts may be viewed as inappropriate or irreverent.

Humanities and Creativity/Benefits

- New artistic expressions: AI generates innovative music, literature, and visual art, expanding creative horizons.
- Cultural analysis: AI helps researchers process large datasets in history, linguistics, and anthropology.
- Collaboration: Artists can use AI as a partner to experiment with hybrid forms of creativity.

Humanities and Creativity/Risks

- Loss of originality: AI-generated works may dilute the uniqueness of human creativity.
- Intellectual property disputes: Ownership of AI-created art remains legally unresolved.
- Cultural homogenization: AI may favor mainstream patterns, reducing diversity in artistic expression.

SUMMARY

Artificial Intelligence is a powerful tool that offers both opportunities and challenges. To maximize its benefits while minimizing risks, robust ethical frameworks, legal regulations, and governance mechanisms are essential across all domains of society.

AI is both a catalyst for innovation and a source of profound ethical, legal, and social challenges. Its integration across fields demands balanced governance, transparent accountability, and inclusive policies to ensure that technological progress aligns with human values.

V. Rights and Responsibilities in Expanding Media Integration:

The rise of electronic communication through commercial media research channels and private electronic networks has effectively established itself as a “Fifth Estate” within the national system, after legislative, executive, and judicial authority, and freedom of the press.

Networked communication is an open system in which virtually anyone may participate and integrate, provided they have the means and the ability to use it. Within electronic media, news and articles are largely provided free of charge, openly disseminated, and unrestricted in scope, content, or domain. Participants need only know how to operate computers in their various forms—desktop computers [19], laptops [20], mobile tablets [21] connected with phones, cameras, video recorders, and more.

Thus, electronic actors [22] can easily become readers, audiences, critics, commentators, re-creators, directors, or co-authors. With high levels of participation and multifaceted impact, electronic communication holds the potential to elevate the dignity and quality of comprehensive human life [23].

Accordingly, the networked society emphasizes safeguarding the following fundamental principles:

- **The Right and Ability to Access Networks [24]**

This represents the application of the right to freedom of assembly, exercised freely without prohibition or coercion. Governments, associations, and commercial or media institutions have the duty to implement legal safeguards protecting citizens’ right to assemble and access networks by eliminating obstacles, interference, or harassment from authorities or opposing political parties. At the same time, individuals retain the right to refuse participation in networks that are disruptive, negative, or degrading. Network groups must provide members with the option to exit, unsubscribe, or remove their names from mailing lists [25]. Recent crises have arisen from hackers [26] infiltrating both private and public networks to steal information, passwords, military secrets, business innovations, and banking records—causing extraordinary harm, particularly when such hacking is orchestrated or enabled by state authorities themselves.



• **The Right and Ability to Express on Networks**

This principle safeguards freedom of speech as an inalienable human right. Freedom of assembly and freedom of expression must be interlinked at both individual and collective levels. When individuals and political parties are protected, their voices must also be protected—free from censorship or restriction. Conversely, freedom of speech must respect the rights of others, avoiding reckless statements, deliberate slander, distortion of truth, or speech that causes confusion and material or psychological harm to individuals and communities. Thus, rights and responsibilities are inseparable aspects of the same human rights framework.

• **The Right and Ability to Create Across Networks**

With the vast and ever-expanding repositories of open knowledge, anyone can access electronic information, apply it, innovate further, and share with others. Any policy or measure that obstructs this creative momentum must be rejected or strongly opposed to safeguard the evolutionary function of electronic knowledge and the diverse, multifunctional network system.

• **The Right and Ability to Share, Select, and Trust Knowledge on Networks**

Knowledge available on forums, research institutions, and open archives for the public must be preserved and protected. It is therefore urgent to resist and reject any attempts to restrict, prohibit, or complicate the circulation and selection of information, ensuring that knowledge can be fairly and reasonably accessed and valued.

Conclusion

We must gradually recognize networked communication as a vital public utility, no less indispensable than the telephone, radio, television, and other media and entertainment technologies. There is no way to reverse this evolutionary trajectory. Individuals, corporations, businesses, and governments should cooperate closely to protect and enhance this source of vitality, which is inseparably tied to human destiny through technology and creativity.

Electronic knowledge and technology represent opportunities for transformation—doors to intellect, freedom, and human rights—expanding and sustaining the miraculous vitality of humanity. Yet, misapplication of these capabilities could ignite prospects of war, schemes to destroy prosperity, erode human dignity, and even threaten the very existence of life on earth.

The future of electronic knowledge—whether glorious or catastrophic—rests in the hands and consciousness of humankind.

LƯU NGUYỄN ĐẠT, PhD, LLB/JD, LLM
Michigan State University, Howard Law School

NOTES

[1] theoretical knowledge

[2] practical knowledge

[3] knowledge of facts

[4] knowledge of process

[5] useless knowledge

[6] research

[7] analysis

[8] information technology

[9] information society

[10] industrial society

[11] knowledge society]

[12] Peter Ferdinand Drucker (November 19, 1909 – November 11, 2005) was an influential writer, management consultant, and self-described “social ecologist. See the concept of “Knowledge Worker” in his 1959 book *The Landmarks of Tomorrow*.

[13] intellectual competency symbiosis

[14] virtual agoras

[15] the growth of knowledge societies could potentially influence civic engagement. See UNESCO World Report *Building Knowledge Societies*.

[16] the move towards e-governance, used for the dissemination of information and the provision of routine administrative services.

[17] Internet thereby serves as an aid to good governance by increasing government transparency, efficiency, and customer-oriented service delivery.

[18] utilities

[19] desktop computer

[20] laptop

[21] Tablets PC/iPads

[22] electronic actant population

[23] quality of life

[24] Ability to Connect

[25] unsubscribe from mailing list

[26] Hackers

One Afternoon at the Pha River Township

Nguyễn Thế Cảnh, PhD.



To go from Da Lat, a resort town on the Highlands of Central Vietnam, to Nha Trang, a coastal city, tour buses would take Highway 20, go past Ngoan Muc Pass, Da Nhim Hydro Power Plant, and stop at the Township of Pha River for a rest. This was a little town, isolated, wind-swept in the middle of jungles surrounded by rolling mountains. Today's rain made the landscape appear even more gloomy and desolate.

It rained harder and harder. Along Highway 20 the town's houses seemed to be submerged in the rain. The man bent down and ran, his hands over his head, and his neck sinking between his shoulders, thinking the rain would not pour down on him. When he reached the restaurant, he stopped at the porch, shook his shirt, dusted off the drops of water on his hair, and stepped inside. The restaurant resembled other eateries which served rice and egg noodles along national and provincial roadways. It had a corrugated steel roof, wood panel walls and a couple of wooden tables on which stood a bamboo tube holding chopsticks and spoons, a couple of bottles of soy sauce and fish sauce ... A few flies circled around. The humid smell of mildew,

earth, and food evoked a familiar pleasant feeling of time gone. A few customers were noisily eating; their beer glasses were already empty. Probably they were woodsmen. A flatbed truck loaded with huge logs of timber hundreds of feet long was parked on the side of the road. They were eating and talking in rough language. The man found a corner and sat down to avoid wind drafts. He gazed intently through the window at the broken bridgehead, then leaned to the side to get a better look at the blackened steel bridge stretching out like a beast lying in quiet suffering under the chilly rain. The diners finished their meals and cried out, "Mrs. Boss, check please." A forty-something woman appeared from behind the counter. They smiled and exchanged a few polite words during the transaction; then the woodsmen bent down, ran out, and started their vehicle. The timber truck labored heavily up the bridgehead like a dragon leaping over the rapid water roaring below and was slowly blurring in the rain.

There was bustling on the street. Students were coming home from school. They walked in groups and were talking. Their raincoats were colorful. The girls stepped along the front porches while the boys waded in the rainwater chasing and splashing against each other ... The gloomy afternoon suddenly became alive. Instantly the man recalled the last time about twenty years ago he was also sitting in a restaurant, looking out at the road, and watching students coming home from school. The landscape and houses on the roadsides had completely changed their appearance, but the steel bridge and the students remained the same although it had not rained last time. The girls wore white dresses and the boys were dressed in blue shorts and white shirts. He was surprised to feel as if those boy and girl students had continued going to school since then. The girls' gentle walk and the boys' innocent and lively steps remained unchanged. And if it had not been raining, he would have stood on the bridgehead looking at the girls on their way home from school, walking slowly toward the river to lose himself in watching its current like the last time when he was a young man.

"Sir, would you like something?" asked the woman who had been standing close to his table for some time.

"Pardon me!" ... He responded.

"It's OK. Would you like something to eat or drink? Or, you may stay to avoid the rain; it doesn't matter."

"Do you have pork chitterlings porridge? I remember last time I stopped by a restaurant, maybe over there, and they had excellent chitterlings porridge."

"Yes, I have chitterlings porridge but I'm afraid it might not be as good as it was at the restaurant where you had it before."

"To be honest, I don't remember whether it was good or not, but because in my memory everything turned out to be beautiful and delicious. I went to look for the old restaurant earlier and people told me to come here. Do you happen to know why it isn't there anymore?"

"Oh yes; that restaurant has been closed and the house sold to another owner."

"What a pity! Can you please give me a bowl of porridge?"

While the owner was occupied with her work, he started to notice that the front of the house was the restaurant, and the back was the family living quarters. The entrance to the living area was right behind the kitchen, which clearly separated the two areas. A girl student ran into the house and announced, "Mom, I'm home!" She turned and greeted the guest, "Hello, Sir!"

"Hello, young girl!"

She immediately disappeared behind the door as soon as she said hello.

"Hung, remember to start the rice cooker; make sure it's done before your dad comes home." Her mother said aloud. The little girl's voice was heard from inside, "Mom, why isn't daddy home yet?"

"He said he'd pick up your brother at school and go to the factory for a meeting or something."

When she brought the porridge to the table, he asked,

“Why did you name your girl ‘Hung’? It sounds like a boy’s name.” She smiled, “They call her Hong at school; we’ve been calling her Hung at home since she was little. We cut her hair short, dressed her up like a boy; we like boys...”

The restaurant owner placed the bowl of porridge on the table, did not respond, stole a look at the guest, and returned to sit behind the counter, hidden by a few bundles of green onions and red peppers that had been hung on top as decorations. The man ate slowly and looked carelessly at the rain outside. She watched him attentively, and suddenly, seemed to remember something. She got a lemon, cut it into several wedges, put them on a small saucer, and brought it out. She said,

“I forgot the lemon. Would you like a drink? Beer or soda?”

“Please give me hot tea. Drinking tea during the rain is such a pleasure.”

“Certainly! Please give me a minute. I’ve got it in the back. The tea for customers isn’t very good.”

“Thank you. Perhaps I’m a special guest and that’s why you’ll treat me with good tea.”

“I guess you’re a tea connoisseur and must be served with fine tea.”

She came back to sit down on her seat. The girl appeared from the living quarters and gave her mother a warm embrace. Mother and daughter were whispering something to each other. The guest looked on and smiled. He said,

“You look so much alike people could mistake you two for sisters!”

The restaurant owner smiled,

“She’s a big girl. She’s already in high school but wants to act like a baby with her mom.”

Turning to her daughter she said, “The water is boiling. Go and get me the tea box from the altar cabinet. Then go study and do your homework. Don’t hang around me all the time. Our guest will laugh at you.”

He did not want to look at her long because he feared he might appear impolite, but he had already noticed that the restaurant owner had two beautiful eyes with a touch of pensive sadness as if they were looking at something in the distance. He narrowed his eyes; he seemed to have met these eyes once before. He looked up at her and caught her eyes looking at him. Both were embarrassed. He asked a question to hide his awkwardness,

“Have you opened this restaurant for long?”

“A couple of years after liberation,” she replied.

“You must be from this area? I recall having seen somewhere a sign, saying ‘Township of Pha River,’ perhaps where the road starts going downhill, in very big letters.”

“It’s still there; maybe you couldn’t see it because of the rain.”

She brought out a pot of tea and a cup on a small tray. She said as she put the tray down,

“Please enjoy your tea.”

“Is your business going well?” he asked.

“Well enough to earn a living,” she replied. “When it doesn’t rain, there’ll be a few patrons who come to drink.”

He asked for the check. After paying it the guest looked out on the street.

“It’s raining so hard!” she said. “Normally it doesn’t rain during this month. Yesterday was shining and it wasn’t cold.” She hesitated for a moment, then continued,

“It’s still raining ... If you’re not in a hurry, please stay.”

“Thank you, I’d like to keep going, but the rain is so heavy!”

“Perhaps you want to find someone?”

“I’m looking for an acquaintance; I only remember the name but don’t remember her face very well; it’s been a long time.”

“Maybe you remember the address?”

“Yes, that’s the restaurant over there but it’s changed ownership; I just wander around to get rid of my regrets. To be exact, I’m looking for a memory. As you know, as far as memory is concerned, you keep it if you like it; and if you don’t like it, you don’t want to remember. Sometimes, something of no matter, not worth remembering, sticks with you for the rest of your life ...”

The restaurant owner returned to behind the counter looking curious, and said, “An acquaintance but you don’t remember her face! How do you find such a person?”

“Even if I find the person, how can I be sure I’ll be recognized? It was a long time ago, about twenty years; I want to search for the sake of it. Let me put it this way; I’m sure you’ll understand me. By chance you now found a copybook, a book of your school days, or better yet, you re-read an autograph journal for example, you’d feel moved in remembering everything, and cherishing everything. The old friends of yore are different now, from their faces to their hearts, their thoughts. Therefore, during these moments of retrospect, the best way would be for you to go to the school, stand there and look, you’d recall the entire period of the youthful days you spent with the friends of long ago ... That means it’s a different world completely cut off from the present. I’m in the same situation; I wish to go there, sit at the restaurant of scores of years past, ask for a bowl of porridge, eat it, and then wander on this road, stop at that bridgehead to watch the girls coming home from school, and finally, go to watch the river. It’s nice that the road is still there; the bridge is still there; the river remains the same; only the restaurant is no longer there. The strange thing is that I wish the girl I want to find were only about sixteen or seventeen years old. It isn’t for me at the present but it’s for me to find for the first time in my life she’d given me the most beautiful and wholesome happiness of love. That’s why I’ve told you I’m going to search for the past, probably the girl as well, but I don’t want to meet her.”

The guest talked in one breath, sounding like he feared he would not have another chance to reveal his thought. The restaurant owner appeared to understand. She said,

“It sounds like you’re very romantic. But suppose you met your old flame, who’s, of course, older, less attractive, would you still have the same feelings, I should say the same love, you had for her?”

“You and I are both middle-aged; you’ll understand right away what I’m going to say. At first, love is the look, the eyes, the smile, the words... As time goes on, these things are no longer images but mutual understanding and acceptance. I meant to say it doesn’t matter how much she’s changed; I still love her. I love the feelings I have in my belief that she loved me, and, also loved the sentiments I had for her. Indeed, it’s hard to explain! ... After so many years, what remains is the feelings inside, not the appearance outside.”

The guest’s table was about five yards from where the restaurant owner was sitting. But because of the rain beating noisily on the corrugated roof, he was afraid she could not hear and understand him, he raised his voice. She was apparently embarrassed; she looked outside; she picked up the kettle and went to add some more hot water into the teapot. She asked,

“You said you came here to find the girl but didn’t want to see her, what are you here for? ... Let me add some tea leaves.”

“Thank you. I honestly want to see her, but I fear she forgot me; I don’t want to face her. Even if she didn’t forget, I don’t want to turn her life upside down. I’m sure she’s married, has children, and is living with an ordinary love of an ordinary woman.”

The restaurant owner went to get the can of tea, removed the cap, turned it sideways to shake a little into the palm of her hand, opened the lid of the teapot, and carefully put it in. The guest lifted his eyes and looked at her; their faces came very close to each other. He clearly saw her

black eyes focusing on the teapot, her small nose slightly raised at the top looking mischievous, her tightly closed mouth half appearing serious, half like smiling, her rose cheeks, and her smooth skin. He even heard the heavy breath from her tight chest throbbing with vitality of youthful age. He softly said,

“Thank you, the tea is excellent! The taste is deep and lingering.”

The owner still looked down, slightly shook the tea pot, and said,

“Please wait for a moment for the tea leaves to soak. We’re accustomed to drinking this Blao preserved tea.”

She returned to the counter and said,

“Listening to you I become curious and wish to know what your story was like, and the name of the person who has the good fortune to have you remember her all this time for the past many years. I’ll try to help you find her; I may find her. I’m a local resident.”

“You said earlier that I was romantic; maybe you’re right. The story didn’t add up much. To many it wasn’t worth remembering. But to me it was a big event in my life. In general, it was like this. At the time I went to college in Saigon and was about to graduate. I went with my cousins to Da Lat to attend a wedding and planned to stop over for sightseeing in Nha Trang on the way back. I remember it was my first time to travel on Highway 20 and everything was new and beautiful, Ngoan Muc Pass, Da Nhim Dam, Pha River, ... As soon as we arrived at this Township of Pha River, our bus had mechanical problems. The driver told us that we would have to wait for two hours to allow his helper to go get parts for repair. We went to the restaurant over there; my cousins ordered food and beer; I only asked for a bowl of pork chitterlings porridge. The restaurant owners’ daughter brought out the porridge. I guessed she was their daughter because I saw her return from school, go into the house, and come back right away to give the family a hand. She looked very attractive and happy. If I see her again now, I may not recognize her; what remains is the impression I had of her beautiful eyes, shiny black and smiling, and of her natural pink lips. I said to her, “I’m riding on that bus over there; it has trouble and needs repair. It’ll take at least two hours. I’m going to the bridgehead to amuse myself; when it’s fixed, you could ask them to wait and send someone to let me know, could you?””

“Sure, yes! But if someone calls for you, what do you have for a reward?”

“If it’s a helper, I’ll give her some money to say thanks.”

“If I call for you?”

I joked, “If it’s you, I’ll give you my heart for you to make porridge; your customers will enjoy it.”

She pretended to look horrified, “You’re scaring me.”

“It’s the way I am. When I visit a new place, I like wandering around, watching the landscape, the roadways, particularly, where there is a bridge over a river, I can stay and watch the houses on the other bank and the water below without getting bored. I remember very well when I was standing at the foot of the bridgehead, the sun was setting behind the dark woods in the distance; the color of the clouds painted the surface of the river bright red, and the birds were calling each other on their return to their nests ...” He asked the restaurant owner,

“Have you ever ventured out there to watch the sun set?” Without waiting for her reply he continued,

“So beautiful! The calmness of this quiet peaceful town lives forever in my mind and has become my dream to come back some day to live and come out here every day to watch the river in the afternoon While I was daydreaming, I heard a voice calling, ‘Guys, hurry up. Your bus is about to leave.’ I looked up and saw the schoolgirl, daughter of the restaurant’s owners, running and yelling on the riverbank. The bank wasn’t steep, but it was grassy, and

she slipped. Unable to slow down, she ran headfirst toward me. I caught her hand, but she still crashed against me and I almost fell. She raised her sparkling black eyes to look at me. She was embarrassed and her cheeks blushed. Her hair was long and black and tangled on my arms. I didn't know how I had the courage to kiss her, just light and quick. Her lips were soft; her breath smelled as fresh as a baby's. That was the kiss that moved me and made me happiest in my entire life. After all these years it still feels like it just happened. She pushed me away, stepped back, and gave me a bewildered look, then smiled and said,

"I almost died running to look for you!"

"Thanks sweetheart!" I said. Perhaps she was emotional; she clumsily tried but was unable to go up the grade. I held her hand and pulled her along. I said,

"My name is Hung. What's yours?"

"Phuc Lan," she answered.

"I shall return to see you," I said.

Up on the riverbank, she freed my hand and ran in front. She'd just reached her teenage years, tall and slender but her walk was graceful with her hair blowing in the wind. The restaurant owner suddenly cried out,

"Darn! it's been raining but I forgot to cover the firewood; it gets all wet!"

She put on a raincoat and ran bareheaded out of the front door and turned toward the back. The man did not pay attention, poured himself another cup of tea. It seemed that he wanted to tell the story to himself. She returned a moment later, took off her raincoat, and hung it on the porch. Her face and her head were dripping wet.

She said,

"Such heavy rain. I got all wet!"

She went behind the counter, took a towel and rubbed her hair, wiped her face, and blew her nose. The man spoke loudly, "You must be catching a cold!"

"Thank you. I'll take a cold tablet. Where did you leave off? Sorry, I was in a hurry."

"The story ended there; it wasn't very interesting."

"You promised to return; did you return?"

"Honestly, sometimes I completely forgot about it. It wasn't that I loved someone else; but life kept putting me in a whirl of troubles; when I remembered her, I promised myself to wait for a better opportunity. Then came the changes in Seventy-Five and I was unable to go anywhere. Now I'm living very far away. For more than half of my life, there have been lots of changes. What remains in my mind is the little memory about Phuc Lan and the afternoon at Pha River years ago. I found my way back here because I missed the old place and the old flame. I feel I like it here a lot; I can spend my old age here till I die."

The restaurant owner smiled and said,

"If you return here and come over to eat at this restaurant, I'll charge you half price. But, what do you want to do now? Do you want to see the little girl of the old days again? According to what you've told me, probably she's my age, also went to the same school but her name doesn't sound familiar at all. Let me help you; I'll ask my friends; even if she's moved away, she must have relatives and friends who know where she is. How would I get in touch with you if I found her? Do you have an address? What message do you want to send her?"

"Your idea sounds very good. I only want to know where she is so I can go look at her when there's an opportunity, not to meet her. I'm afraid she may have completely forgotten me! In addition, I don't want to disturb her life. I'm now an outsider."

"Just give me your address; I'll let you know when I find her." Then she smiled,

"I'll mimic your old little girl and ask you if I find her, what reward do you have for me? I don't want money neither do I want your heart."

“Oh, you’re difficult! All right, like you said, I’d come to this restaurant every day for the rest of my life.”

“I was just joking. Now give me your address, but if your wife gets jealous, it isn’t my fault.”

“I’m not married. I’m an old bachelor and already missed my chance! “Can I have a sheet of paper if you’ve got it? And a pen, also.”

She called aloud, “Hung, bring me a sheet of paper and a pen.”

The girl appeared. Her mother said, “Give them to the guest over there.” She watched her daughter and the guest and was surprised to see that they somehow looked like father and daughter. The guest asked for her opinion,

“Maybe I should write her a few lines to remind her of the old incident to see if she can figure it out. Should I call her Mrs., Ms., or Miss?”

“I think it’s proper for you to call her Mrs.”

“That’s right. Calling her Mrs. is more discreet. If, unfortunately, she doesn’t remember me, I’m not discourteous.”

The man sat close to the wall to avoid the rain drops, supported his chin with his hand, thought for a few moments, then absorbed himself in writing. After he’d written half a page, he brought it to the restaurant owner and said, “Please have a look to see how it sounds.”

“Dear Mrs. Phuc Lan,

My name is Hung. About twenty years ago, I came to your family’s restaurant and ordered a bowl of porridge. After eating I went to the river for sightseeing while waiting for my bus to be repaired. You went out and called me back when the bus was fixed; I learned your name as Phuc Lan. That was all there was to it, but I’ve thought of you ever since. Today I stopped by Pha River and your family’s restaurant is no longer there! I only wish to know how you’re doing these days. Maybe you’ve been married. I’ve also grown older, no more the young man of the past. Therefore, I only hope you’ll consider me as a friend if you still remember me. If you completely forgot me, I ask for your pardon for these tasteless words. I told everything to this restaurant owner, who brought you this note; if you’re curious, you can ask her. I wish you, the man of the house, and your children all the best for good health and prosperity.

With best regards, Hung.”

When the restaurant owner finished reading, she said, “What you wrote is good enough; if she should ask about you, I’ll tell her what you’ve told me.”

“Too bad it’s raining today! Otherwise I’d walk around to see the town.”

“It’s very dull here; it’s more depressing when it rains. You’ve been to many places ... It’s strange that you’d like living here! If you wait, I hope the rain may stop by tomorrow.”

“I have to leave early in the morning. Goodbye, Ma’am!”

Soon after he’d finished speaking, he raised his hands to cover his head, lowered his neck between his shoulders, started walking close to the porch. The restaurant owner watched him till he disappeared. With sadness she reread the letter, tore it up, and threw it in the fire.

Pha River, Month ... Day ... Year

“My sweetheart,

This afternoon when you were leaving, I wanted to run after you and let you know that the woman you wanted to find was me, but I don’t understand why I remained seated like a dead person. That evening I couldn’t sleep. I imagined that you were staying at a motel over there in this very Township of Pha River... You were that close but why did I feel so far away? My love, my dream, my happiness ... which I’d thought were all hopeless, have now come back, but I no longer have the right to decide!

I’m crying while writing to you at this moment. I’m crying because I was both happy and angry. You promised but why didn’t you come back? It was a slip of destiny, I fell into your arms, I

freed myself, but I was unable to free my soul, my life from you. I've spent countless afternoons on the bridgehead silently crying because I missed you. I imagined you were still standing there, tall, with bright eyes, and a happy smiling face in front of me. I kept my hope alive due to your promise. When I heard a bus stopping in the front, I was anxious, quietly telling myself you were getting off and coming to me. I was on the lookout at the place you were seated in the restaurant all the time. I even loved your seat! And your name, whenever I heard people calling it, I got emotional and missed you.

In my innocent age I only prayed to see you again, look at you, talk with you. That was it. When I grew up, your kiss and your embrace became my dream of being cherished and attached to you.

When I decided to get married, I went to the bridge and cried till my eyes swelled; I had no one to confide in. I only knew how to cry out to the river and the evening wind "See you next life," imagining the wind would carry my words to you. But I didn't know where you were.

I went there this afternoon to watch the river; my heart was filled with joy because you returned but couldn't help but feel sad as all the dreams were gone. I resigned myself to murmuring with the river and afternoon wind, "See you next life." You said you'd forgotten me; you only remembered my beautiful and happy eyes. Today my eyes are no longer happy neither are they beautiful to such an extent that you saw me again but failed to recognize me! I knew right away that it was you the first time I saw you but wasn't sure if you were still thinking of me. When I listened to you saying your name and mine, I had to run out to the rain to cry. I cried my eyes out because of joy as well as hurt. You were sitting there but there seemed there was a wall separating us. I'm a married woman; I have no rights of my own. Loving you and missing you is my happiness. Knowing that you also thought of me, happiness and gratitude overwhelmed my heart. For all these years I've never forgotten your kiss. Some nights I saw you in my dream, I cried because of joy. When I woke up, I knew it was just a dream, I cried harder as I missed you even more. And when I was writing this letter, I was soaked with tears ... My dear, was it a dream when you came to me yesterday?

Anyway, it was a consolation for me to set up this restaurant by the roadside to wait for you. I named my eldest daughter after you so that I might call you every day to assuage my memory of you. I didn't expect that she somehow looked like you. Since today I've started looking in the direction of the table where you were seated, hoping for your return. You're the same but I've changed. I'm married and have children. I love my husband and my children. I have an ordinary family, an ordinary happy life as you said. My reason listens to you to "avoid disturbing my life" but my heart, my soul is waiting to see you again every day.

Or let's do like this. We'll agree that toward the end of the Spring of each year you come to see me, also in the afternoon like the other day. You'll be a stranger stopping by my restaurant; you won't talk or ask me any questions. You'll just sit there for me to see you in a few moments, which will give me my greatest happiness. Please don't get in touch with me. I didn't write down my mailing address for this reason. I beg you not to return and live in this town for the rest of your life. The bridge will still be here; the river will still be here; the afternoon sun will still be the same. If you come back and live here forever, the grass will trip my steps. And, I know I won't be able to free myself from your arms this time."

Nguyễn Thế Cảnh, PhD.

**Translated from original "Buổi Chiều Ở Thị Trấn Sông Pha",
a short story by Phạm Thành Châu**



Văn Phòng Luật Sư

FREDERICK J. DAY

5641 Columbia Pike, Falls Church, VA 22041

Email: bichday@aol.com & Web: bichduyenday.com



Tel: 703-845-1999 / 8723 ** Fax: 703-845-8195 ** Toll free: 1-800-528-1631

Văn Phòng Luật Sư FREDERICK J. DAY trên 30 năm qua đã phục vụ cộng đồng người Việt Ty Nạn Vùng DC, VA & MD và đem lại nhiều kết quả tốt đẹp cho thân chủ.



Luật Sư Frederick J. Day
George Washington University (1981)
License: Washington DC, VA.

Văn phòng luật sư với kinh nghiệm chuyên nghiệp

TAI NẠN XE CỘ

Với sự tận tâm của các Luật sư
nhiều năm kinh nghiệm, văn phòng chúng tôi
đã đòi bồi thường cao nhất
cho thân chủ trong nhiều năm qua



Nguyen Bich Duyen Day
Marketing Director
703-599-6043

Luật sư có mặt tại văn phòng
sẵn sàng đại diện cho thân chủ
trước tòa án và sẵn sàng
giải đáp mọi thắc mắc.
Có luật sư tại Việt Nam
giúp đỡ quý vị khi cần

LUẬT SƯ RA TÒA:

- * Lái xe say rượu
- * Lái xe không bằng lái
- * Chạy quá tốc độ
- * Shoplifting

THAM KHẢO MIỄN PHÍ

Chỉ nhận thù lao
sau khi được
bồi thường

LUẬT DI TRÚ

Văn phòng chúng tôi đã đem đến
sự đoàn tụ cho nhiều gia đình & du lịch:

- * Từ Việt Nam sang thăm thân nhân
- * Du lịch muốn ở lại Hoa Kỳ để
chuyển sang diện du học, có thể đem theo con,
con sẽ được đi học miễn phí.
- * Bảo lãnh cha mẹ, anh em, hôn thê,
hôn phu, vợ chồng con ngoại hôn.
- * Xin VISA re-entry permit, lập công hàm độc thân.
- * Bệnh vực khi bị trục xuất,
kháng cáo khi hồ sơ bị bác tại Việt Nam

LUẬT GIA ĐÌNH

- * Lập di chúc, làm tờ ủy thác (TRUST),
đổi họ và tên, ly thân, ly dị
- * Hợp đồng thỏa thuận trước khi kết hôn.

LUẬT THƯƠNG MẠI

- * Thành lập công ty, thiết lập hội đồng,
thành lập hội từ thiện, sang nhượng cửa tiệm.
- * Quit - Claim (lấy tên ra khỏi hợp đồng)
- * Giải quyết những khó khăn liên quan tại
Virginia Board of Barbers and Cosmetology.

KINH NGHIỆM - TẬN TÂM - UY TÍN



MERRY CHRISTMAS
&
HAPPY NEW YEAR



focusdigitalpublishing
focusdigitalpublishing@gmail.com 703.336.2344
Your Trusted Partner in Print